

ĐỊA NGỤC BIẾN HIỆN KÝ

CĂN BẢN TRUYỀN THỪA THƯỢNG SƯ LIÊN SINH THÁNH TÔN.

DỊCH GIẢ: LIÊN HOA VĂN HẢI.

ĐỊA NGỤC BIẾN HIỆN (MỞ ĐẦU).

Nhiều năm trước, tôi đã sớm đi qua lại trong “pháp giới”, đương nhiên cõi “âm gian” bao quát này, tôi tự thân đã trông thấy “địa ngục biến hiện”. Nội dung cuốn sách này, cũng chính là ghi lại sự biến hiện trong địa ngục, chính là những sự cố trong cõi âm hoặc cũng có người nói đến: “Lư Thắng Ngạn, Ngài trông thấy địa ngục biến hiện, còn chúng tôi làm sao hiểu được mà không trông thấy?” Tôi đáp lại như sau:

“Muốn trông thấy địa ngục biến hiện kỳ thực không khó. Nếu như một người nghiệp lực nặng, tại lúc lâm chung tất nhiên trông thấy địa ngục biến hiện xảy đến. Cũng vậy, nếu như một người tinh tấn tu hành Phật đạo, có trọn đủ “định lực”, “tuệ lực”, “công đức lực”, 3 lực này hợp lại một, nếu người này muốn trông thấy địa ngục biến hiện thì cũng có thể trông thấy địa ngục biến hiện.”

Nhân gian bây giờ chính là đời mạt pháp, những người có đủ khả năng hiểu rõ chánh pháp rất ít, dĩ nhiên những người tu xuất được định lực, tuệ lực, công đức lực cũng thấy không nhiều lắm, nhân đó người chân thực trông thấy địa ngục biến hiện thực sự chẳng nhiều.

Tôi vì hoằng pháp lợi sinh, vì cứu khổ cứu nạn, trừ bệnh tật kéo dài năm sống, trị ác khuyến thiện, chuyển nguy thành an, chuyển họa thành phúc, cho nên trong 187 cuốn văn tập đầu tiên, tôi đều viết về “địa ngục biến hiện ký”. Không chủ ý nào khác, 3 chữ “cứu nhân tâm”.

Trong cuốn sách này, toàn là sự tích linh cảm, tôi dùng hình dạng của câu chuyện viết ra, tuy nhiên vì đời tư cá nhân và mặc dầu thời điểm, địa danh, người, sự việc đều xác thực, nhưng không thể không dấu kín, hoặc dùng tên giả, hoặc nơi chốn giả, tôi tại đây xin thanh minh rằng nếu như có sự phụ họa theo, thuần chỉ là sự trùng hợp. Tôi xin cầu nguyện rằng: 1/ Người đọc cuốn sách này nhập vào chánh tín; 2/ Người đọc cuốn sách này nhập vào chánh tu; 3/ Người đọc cuốn sách này được thăng lên Thiên giới; 4/ Người đọc cuốn sách này Kiến Tánh thành Phật.

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC LIÊN SINH HOẠT PHẬT LƯ THẮNG NGẠN:

SHENG-YEN LU

17102 NE 40th CT

REDMOND WA, 98052 USA.

* * *

NGƯỜI BẰNG ĐẤT BÙN (nê tương nhân)

Trong một lần thiền định, tôi đã lạc vào cõi âm, ở một nơi trống vắng hoang dã, cảm giác thấy vô cùng lạnh lẽo, đáng sợ. Tôi tuy đọa lạc vào cõi âm, nhưng tâm vẫn an tĩnh như thường, đó là nhờ vào “định lực” của chính mình. Tâm tôi phóng ra ánh sáng khắp trời đất.

Đột nhiên tôi trông thấy một đám người đất, bước lảo đảo đi tới. Tôi nói là người đất, nhưng kỳ thực là những người mà toàn thân thể chứa đầy bùn nhão, liên tục từ mắt, tai, mũi, miệng toàn bộ đều thấm đầy những bùn. Tôi hết sức kinh ngạc!

Trong tâm tôi nghĩ: “Sao lại có nhiều người mà toàn thân là bùn nhão thế này?” Tôi thực tại không biết rõ sao lại có được những người bằng bùn nhão?

Tôi lại càng ngạc nhiên nghe thấy một vị người đất này miệng niệm: “Um. Gu Ru. Lian Sheng. Xi Di. Hum” (Án. Cổ Lỗ. Liên Sinh. Tất Địa. Hồng). Tôi bước rảo tới hỏi, ai niệm:

”Um . Gu Ru. Lian Sheng. Xi Di. Hum” vậy? Một người trong bọn trả lời: “Tôi niệm đây.”

“Thế ông là người đã quy y Lư Sư Tôn à?” – “Đúng vậy”

“Thế có mấy vị?” - “Chúng tôi cả thầy có 6 người”

Sau khi xuất định, đếm đầu ngón tay, bèn theo tâm nghĩ, tôi bình thân lấy giấy xếp giấy làm thuyền, đó là y như cách thức thầy giáo dạy lúc tôi còn học ở bậc tiểu học. Tổng cộng tôi xếp được tất cả 6 chiếc thuyền bằng giấy.

Tôi dùng miệng hà hơi vào từng chiếc thuyền giấy, tay trái bắt ấn, tay phải “kiếm chỉ”, ngón tay “kiếm chỉ” phóng ra ánh sáng, nên 6 chiếc thuyền giấy cũng phóng ra ánh sáng

Có người thấy tôi lấy giấy xếp những chiếc thuyền nên hỏi: “Sư Tôn tâm tình vui, xếp thuyền giấy du hí?” Tôi đáp lại: “Thuyền có thể độ cho người”

“Giấy nhẹ quá, làm sao độ được người ta?”

“Chính vì nhẹ, nên thuyền mới nổi được.”

Tôi không nói nhiều, chỉ mang 6 chiếc thuyền giấy ra phía sau hậu viện và lấy lửa đốt cháy.

Đúng thế, đã có một sự kiện xảy ra. Có một nơi liên tiếp mấy ngày trời mưa rả rích, không ngừng. Liên tục 18 ngày trời mưa đổ xuống khu xã tráng lệ ở ven núi. Vào một đêm, bức tường ngăn bằng đất bị lở, đổ xuống, toàn bộ đất đá sụp đổ, đất bùn như sóng vỡ, cuồn cuộn lăn xuống, đồng mảnh như trời long đất lở, một tiếng nổ thật lớn, đại họa phát sinh ngất trời. Đất bùn chụp lên đỉnh đầu, nhà cửa bị phá hủy, người chết, người biến thành người bùn. Các phòng ốc của xã khu hoàn toàn nằm dưới bùn lầy dính nhớp.

Kỳ lạ nhất là, chỉ có một gia đình 6 người thoát khỏi tai nạn do đất đá hung dữ đổ xuống, họ nói: Đang đêm thì đột nhiên đất đá đổ xuống, tự biết số mệnh chỉ sớm chiều, họ bèn niệm: “Um. Gu Ru Lian Sheng. Xi Di. Hum”. Thực sự nghĩ không ra, toàn gia đình 6 người, thân thể nhẹ nhàng nổi lên trên đất đá mà trôi theo dòng chảy, như thuyền trôi trong dòng nước lũ, cả 6 người được đẩy lên trên bãi đất cỏ phía ngoài cách chừng 10 dặm, thế là thoát chết. Người trong xã khu đều bị chết. Duy nhất gia đình 6 người này thoát chết. Quả là kỳ tích cứu độ!

Tôi có một vấn đề hỏi mọi người: “Ở cõi âm tôi đã trông thấy một đoàn người đất (bùn) - bao gồm toàn gia đình của 6 đệ tử - trong địa ngục biến hiện. Sáu người đệ tử này hiển nhiên sinh mệnh đã khó bảo toàn rồi. Nhưng sau khi do tôi dùng “phù thuyền pháp” (phương pháp hà hơi vào thuyền giấy), cả 6 vị đệ tử này đều được cứu độ. Thử hỏi, đã là người đất (bùn) rồi, sự chết đã định rồi, trong thời gian có sự mâu thuẫn, như thế làm sao giải thích đây? Bây giờ tôi không giải thích, tôi đợi mọi người giải thích.” Vấn đề này Thánh đệ tử của tôi có thể giải đáp tôi. Trong đó sự sâu xa huyền bí, chính là sự không nói ra

BIẾN HIỆN CỦA CON RẮN VÀNG.

Có một lần, tại điện của Minh Vương (Diêm Vương) cõi âm, tôi chứng kiến một phán lệ:

Một người nam quỳ dưới đất và một Minh Sứ (vị quan nhỏ ở cõi âm) mang lại một sợi dây vàng dài, những mảnh màu vàng hiện ra từng mảnh vảy cá, rắn lấp lánh như mảnh lớn hào quang. Vị quan này lấy mảnh vảy vàng mặc lên thân của người nam đang quỳ, người nam kêu la thảm thiết, thít trên thân thể và các vảy

vàng hợp làm một. Lúc bấy giờ thể xác của người nam từ từ co rút nhỏ lại và biến thành sợi dây dài màu vàng, cuối cùng không thấy người nam đâu nữa, trên mặt đất xuất hiện một con rắn màu vàng. Minh Vương quát lớn: “Hãy chuyển đời kiếp”. Con rắn màu vàng uốn khúc di động và đi, chung cuộc không trông thấy rắn nữa. Minh Vương quay đầu lại, trông thấy tôi nói: “Hãy viết lại sự việc này.”

Tôi nói: “Viết làm sao?” – Minh Vương đáp: “Tự biết.”

Tôi đi “kinh hành” trên một con đường nhỏ trong khu núi non, niệm Phật, trì chú, niệm “Nam Mô A Di Đà Phật”, trì “Um. A Mi Die Wa. Xie” (Án. A Di Đà Oa. Ta). Khi qua một lùm cỏ, không ngờ được, trong lùm cỏ “sột soạt” bò ra một con rắn dài. Tôi hoảng hốt nhảy vội tránh xa, ngưng ngay không tiến về phía trước nữa. Mọi người đều biết, đối với con gì ngộ-nguậy, động-đậy, tôi luôn có cảm giác sờ-sợ, nhất là rắn.

Tôi chăm chú nhìn rắn, rắn chăm chú nhìn tôi. Con rắn này không giống các con rắn khác, tôi đã thấy qua nhiều loài rắn như: Quy xác hoa (da, vỏ có hoa), bách bộ xà, thanh trúc ty, đại mãng xà. Tại Mã Hí Đoàn tôi còn được xem qua “đại bạch xà” toàn thân trắng như tuyết, “đại hồng xà” toàn thân đỏ như máu. Có loại rắn độc, đầu hình tam giác, đuôi thô ngắn, rắn không độc, đầu hình tròn, đuôi nhỏ dài. Ở Đài Loan thường trông thấy là “phạn thi thính” (bản hi thanh”, Đài ngữ), đây cũng là một loài rắn độc. Nhưng con rắn này không đồng loại, cũng chính là rắn hoàng kim, hoàng kim lấp lánh phát ra ánh sáng, giống như một sợi dây cỏ màu vàng nằm vắt ngang qua giữa đường núi vậy. Nó, loại kim xà (rắn vàng) mang đến tin may mắn. Tôi chấp tay niệm: Hoàng kim

mỹ sắc, bất nghi tham trước, thoát thử kim xác, liên niệm Di Đà. (rắn vàng sắc đẹp, không nên tham lam, hãy lột khỏi cái vỏ vàng đó, liên tục niệm A Di Đà Phật). Con rắn hoàng kim này nghe tôi đọc câu kệ trên, chuyển nhẹ chiếc vỏ lấp lánh ánh sáng, rồi bò đi chỗ khác.

Có một lần ngồi “tĩnh tọa”, tôi trông thấy một cậu con trai nhỏ, tại một ngôi lầu đương thuê làm ngân hàng, cậu ta lén lén, lút lút ăn cắp bột phấn vàng, thứ bột để chế tạo đồ trang sức bằng vàng. Cậu này lấy cắp ít một, cho vào từng bao nhỏ và cất dấu trong bức tường đôi. Cậu trai này chỉ đánh cắp mỗi lần một ít, nên không bị người chủ phát giác, sau nhiều năm ăn cắp như thế, cuối cùng chứa đầy cả va- li da.

Sau này cậu trai lớn lên, cậu cũng mở ra một “ngân lâu”, buôn bán với các khách hàng đến đặt mua đồ trang sức, theo phân lượng cậu đã đánh cắp không nhiều, chỉ chút chút, không nhiều, chút ít rồi chút ít.

Đó chính là nhân quả của hoàng kim xà biến hiện (con rắn có vảy vàng)! Tôi bây giờ có vấn đề muốn hỏi mọi người:

“Tôi có một đệ tử, thường tuyên xưng với mọi người, Lư Sư Tôn muốn “này”, Lư Sư Tôn muốn “nọ”, rồi thay thế tôi để thu tiền, nhưng toàn bộ tiền thu được đệ tử này lại nhét vào túi riêng. Sự thực, tôi cả đời chưa từng đòi hỏi người khác thứ này, thứ nọ.” Thử hỏi:

“Đệ tử này, tương lai sẽ biến hiện thành gì? Xin trả lời dùm tôi.

NGƯỜI ÂM BÁ CÁO TÌNH TRẠNG CỒI ÂM.

Tôi đã trông thấy ba, bốn Quỷ ở cõi âm, đầu tóc rối bù, mặc quần áo rách nát, toàn thân hôi hám, mắt lồi, răng lòi, nứt nẻ. Miệng Quỷ liên thoảng khiếu tố với Minh Vương.

Minh Vương nói: “Có thật sự như vậy không?” Lũ Quỷ gật đầu lia-lịa. Minh Vương bèn ra lệnh cho âm sứ mở băng ghi hình (video).

Băng ghi hình (video) là danh từ trên Dương gian, Âm gian đã sớm có rồi, Âm gian gọi là “Nghịch Kính Đài” (gương soi tội lỗi).

Lần này thật tốt, khi kính mang ra, chẳng cần phải biện luận, càng chẳng cần đối chất, như hình ảnh theo nhau, mỗi mỗi trình hiện ra rõ cả. Minh Vương xem xong bỗng nổi giận đùng đùng, quát ra lệnh: “Hãy đem nhân tinh (mắt) của ông thầy địa lý không học, bất tài này đem cho người ta đi đại tiện trát lên!”

Tôi thoát nghe vô cùng hoảng sợ! Bởi vì ông thầy địa lý này, tôi nhận ra ông ta chính là Chung (họ). Sự tình được kể như sau:

Thầy địa lý họ Chung này, sự hiểu biết về địa lý là “nhất tri bán giải” (hiểu biết nửa vời), nhưng lại dám xuất thế xem phong thủy cho người ta. Thầy địa lý họ Chung rất giỏi về mặt tuyên truyền, quảng cáo nên đã trở thành danh sư (phi minh sư: thầy dõm), đi các nơi xem địa lý về nhà cửa, mồ mả, kiếm ra rất nhiều tiền, tuy nhiên tiền kiếm được này đều là tiền tội lỗi, tạo nghiệp chướng.

Tôi nói, thầy địa lý kiểu này, xem địa lý về nhà cửa, may ra còn được một lần trúng (chó ngáp phải ruồi), cũng là khả dĩ. Nhưng lại xem địa lý về mồ mả, thì không thể nào xem qua loa đại

khái được. Bởi vì việc chôn cất người chết không tốt, người âm không được sang khoái, có thể tố cáo lên tình trạng cõi âm.

Thầy địa lý họ Chung sẽ chôn cất người chết ở những nơi: 1/ Phá, bại địa (thất bại); 2/ Âm, thấp địa (tối, ẩm thấp); 3/ Tàn khí địa.

Những người âm bị chôn vào những nơi kể trên, đương nhiên không hợp, nhất định sẽ gây phiền hà cho thầy địa lý, nhất định sẽ khiêu tố thầy địa lý, khiêu nại thầy địa lý đến nỗi ăn nuốt không trôi, không biết phải chạy đâu, rất là phiền toái! Tôi nói qua về 5 đại nhân tố cần thiết trong việc xem địa lý:

1/ Long - địa khí; 2/ Huyệt – nơi địa khí tụ và tán; 3/ Sa – hoàn cảnh gặp phải xung quanh; 4/ Thủy – lưu động kiết, hung; 5/ Hướng – sinh mệnh từ hướng (hướng từ trường).

Thầy địa lý họ Chung, đối với Có hoặc Không có “địa khí” còn chưa hiểu rõ, mà gan to lấp cả Trời đi thay người khác xem việc chôn cất mồ mả. Chôn cất người chết tại nơi đất “vô địa khí”, tại nơi vách đá dốc, hầm hố đứt đoạn, tại nơi nước ẩm thấp, tại nơi đất phù sa, tại khe núi, khe động...ắt làm cho người âm kêu la, Minh Vương nổi giận.

Thầy địa lý họ Chung này, sau một tiếng ra lệnh của Minh Vương, từ một người có đôi mắt sáng trở thành người mù mắt, nhãn tinh bị đem cho mọi người đi đại tiện trát lên. Thầy địa lý họ Chung còn sống, nhưng địa ngục ở cõi âm biến hiện, lại trở nên một người mù mắt. Thầy địa lý họ Chung đi khám nghiệm, nhưng tìm không ra nguyên nhân. Thầy địa lý bèn đi tìm gặp chuyên gia để kiểm tra. Nhưng kiểm tra mãi cũng không biết nguyên nhân tại

sao. Do vậy, thầy trước sau vẫn không biết lý do về sự mù mắt của thầy, kỳ thực đó là kết quả của việc làm mù mắt người khác trong nghề chôn cất mồ mả.

Tôi biết câu chuyện này, muốn ra tay cứu thầy địa lý họ Chung nên tìm đến Minh Vương bàn luận. Minh Vương đáp:

“Lư Thắng Ngạn, ông cứu thầy địa lý họ Chung thì cũng được. Nhưng còn ai có thể cứu những người trong cõi âm, bị hãm ta hãm hại?”

Tôi đành im miệng! Tôi bây giờ chính thức xin khuyên – vì là người chỉ mới xem qua 2 hoặc 3 bản địa lý - người nào chưa thực sự là minh sư để chỉ dẫn, xin đừng xem địa lý, phong thủy lung tung, nếu không sẽ gặp phải tai họa cho mình.

Tôi có một vấn đề muốn hỏi mọi người, nếu như nhà cửa, mồ mả của gia đình quý vị không được tốt đẹp, lại sợ mời phải một ông “thầy địa lý mù” đến để sửa đổi, là người học Phật thì chính mình làm sao có thể sửa đổi phong thủy? Vấn đề này xin mọi người giải đáp.

KIỆP GÀ RỪNG BỚT ĐẤT MUÔN ĐỜI!

Tôi biết một người văn nhân thiếu phẩm hạnh, người này tên là “Khiếu Địa”. Nhớ có một năm tôi tới một quốc gia hoằng pháp, mới bước xuống máy bay thì có một người từ phía trước chạy đến phía tôi, trên tay ôm một đồng giấy viết nháp. Thoạt đầu tôi không nhận ra người này, nên cất tiếng hỏi: “Anh làm gì vậy?”

Người này đáp: “Tôi là người viết tiểu thuyết, tên tôi là Khiếu Địa”, rồi cầm đồng giấy viết nháp đặt vào tay tôi và nói: “Xin mời Ngài đọc xem tiểu thuyết này đáng giá bao nhiêu tiền?”

Trong lúc vội vàng, xem qua một vài tiêu đề của nội dung trong vài trang, tôi phát khiếp sợ, muốn nhảy dựng. Nguyên do vì bên trong bài viết về tôi, mà những lời viết không thể xem cho được, bắt tôi phải đỏ mặt không thôi. Người này nói:

“Nếu như Ngài không mua, tôi sẽ phát biểu.” Mặt mày tỏ vẻ đắc ý: “Ông Đại sư nào cũng phải mua sách của tôi mà!”

Lúc bấy giờ tôi cảnh giác đến vị “Khiếu Địa” này, nguyên lai chính là một văn nhân vô phẩm hạnh, tức là loại văn hóa lưu manh. Đây chính là: “Dọa nạt để lấy tiền”. Tôi lặng yên suy nghĩ một chút, rồi cầm đưa tập giấy viết lại cho người này và nói: “Anh cứ phát biểu đi nhé!”

Tôi nói tiếp: “Một xu tôi cũng không cho anh.”

Vị văn nhân “Khiếu Địa” này thường hướng đến các danh nhân và Đại sư, dùng cùng một thủ đoạn xảo trá để tống tiền. Dù thế nào các tư liệu, nguyên do là không thiếu, danh nhân và đại sư, đều có những tin tức về mặt trách nhiệm họ gánh vác, rồi đem những tin tức có được tô vẽ ra, bừa bãi làm thành những tiểu thuyết sáng tác thêm sinh động.

Người này tả về tôi, thực sự không thể xem nổi, thực sự là sự lăng nhục đến cực độ. Nếu như tôi là người thích được danh dự thì nhất định tôi phải mua lại bản cáo của người này viết. Nhưng tôi kiên quyết “Không”. Khiếu Địa nói: “Tôi sẽ mãi mãi quấy rầy Ngài, mãi không thôi.”

Người này lại nói thêm: “Tôi sẽ bổ sung thêm tài liệu, Ngài hãy chờ xem.” Tôi chẳng tranh luận. Bởi vì người này vĩnh viễn không biết rằng Lư Thắng Ngạn đã là “Vô Ngã”, dĩ nhiên “Vô Ngã” thì đâu còn chú tâm đến danh tiếng làm gì. Tôi thực sự là “Chân Phật”

Ở tại cõi âm, tôi lại trông thấy tiên sinh “Khiếu Địa”, đầu tóc bị nhuộm thành màu đỏ, miệng nhọn nhọn dần, mỡ người quá nhiều rồi, toàn thân thể mọc phủ đầy lông, hại quá nhiều người, đầy đủ sắc thái, hai chân trở thành móng vuốt để cào đất, bới phân.

Vị Khiếu Địa này, sau khi chết đã đổi đời (chuyển thế), thành con gà rừng, cuối cùng còn được thành một món ăn ngon, thịnh soạn trên bàn ăn.

Minh Vương nói: “Khiếu Địa này vui thích được kêu, kêu, hãy để nó tiếp tục kêu!” Minh Vương lại nói:

“Nó chuyên mổ người, vậy để nó tiếp tục mổ trùng.” Ngài lại nói thêm nữa: “Nó mổ bao nhiêu người thì hãy để người ăn nó bao nhiêu lần!” (Địa ngục biến hiện của Khiếu Địa chính là luân hồi chuyển thế thành con gà rừng bới đất mãi: chuyển thành gà, chết lại vẫn thành gà, cứ thế mãi). Từ câu chuyện này tôi xin khuyên mọi người thế gian: 1/ Dứt bỏ cái ác, đề cao tính thiện; 2/ Đừng bàn luận yếu điểm của người khác; 3/ Học tập theo Sư trưởng; 4/ Giữ tâm lương thiện.

Tôi cũng có vấn đề hỏi mọi người nhân câu chuyện vừa kể trên: Nếu như bạn là Minh Vương trong cõi âm, bạn lấy tâm công chính để phán xét Khiếu Địa tiên sinh, trừ cái tội Khiếu Địa phải

làm gà bới đất ra, bạn còn phạt địa ngục biến hiện của hấn là gì nữa? Tôi tin tưởng mọi người sẽ có tưởng pháp hay hơn, các bạn so với Minh Vương phải thông minh hơn mới đúng.

TRÙNG, TRÙNG, TRÙNG, TRÙNG, TRÙNG.

Từng có một người đột nhiên có ý nghĩ lạ lùng, anh ta đi thu thập những đồ ăn dư thừa, đồ dư thừa từ nhà bếp đổ vào những thùng chứa đựng đồ ăn thiu, hôi, nghĩa là lấy những thứ nổi ở trên các thùng chứa đồ ăn thiu này. Tất cả những thứ trôi nổi, hôi thối này đem để bốc hơi và nấu chín, sau đó đem bán lại cho các thương gia với giá rẻ. Người mua dùng những thứ này đem về đun nấu, chiên xào. Rất nhiều người ăn phải các đồ ăn hôi thối, được tái chế biến này bị đủ các thứ bệnh, nào là mắt bị mù, da bị nứt vỡ ra, lục phủ ngũ tạng phát ra nhiều vấn đề, thể xác đang khỏe mạnh bỗng nảy sinh những vấn đề trầm trọng, truy tìm nguyên do mới hay là do nhiễm độc từ các thứ lấy từ các thùng đồ ăn hôi thối. Người đi thu các đồ ăn hôi thối, chế biến bán lấy lời này là “hắc tâm nhân” (người có trái tim đen). Như chúng ta cũng biết loại người “hắc tâm nhân” này có rất nhiều: hắc tâm dầu, hắc tâm miên bị (chăn bông), hắc tâm điện thị (ti vi), hắc tâm ngư sí (vây cá), hắc tâm bào ngư, hắc tâm dược (thuốc), vân vân.

Cứ theo tôi chứng kiến về loại người này tại thời gian địa ngục biến hiện, đều phải vào địa ngục “moi móc tim”, cũng chính là “phẫu tâm địa ngục” (mổ tim), sự đau đớn trong địa ngục này là sự đau đớn không dám nhìn, đau đớn phải kêu cha, kêu mẹ, mổ tim mà không có thuốc mê, làm ai trông thấy cũng khiếp sợ. Ngay tại “phẫu tâm địa ngục”, tôi chứng kiến một người bị cai ngục mổ ngay lồng ngực, trợn vện quả tim bị móc ra ngoài. Hấn hét to lên

một tiếng rồi chết. Chết xong rồi, lại sống lại, lại mổ tim lần nữa, ở dương gian hẳn làm khổ bao nhiêu người, thì sẽ bị mổ tim như thế bấy nhiêu lần. Anh ta trông thấy tôi bèn gọi: “Sư Tôn cứu mệnh tôi với!”

Tôi nghe anh ta kêu tên tôi, thì kinh hoàng, lại có cả đệ tử Chân Phật Tông bị đọa vào “phẫu tâm địa ngục”. Tôi hỏi: “Tội gì?” Anh ta đầu tiên nhất định không dám thổ lộ sự thật. Cuối cùng, tôi mới biết, anh này chuyên môn bán “Tây Tạng thiên châu” giả (ngọc châu giả), tràng hạt thủy tinh giả, gỗ đàn hương giả (màu đỏ nhạt), vân vân. Tôi muốn cứu anh ta, nhưng đột nhiên cai ngục đẩy anh ta một đẩy mạnh, tức thì thân thể anh ta từ từ thu nhỏ lại, cuối cùng co rút thành một con trùng mềm nhũn. Tôi phát giác được ra rằng ai phải trải qua địa ngục mổ tim, cuối cùng phải đổi đời, đại bộ phận trở thành côn trùng (sâu), trùng, trùng, trùng, trùng: sâu rau, sâu gạo, sâu trái cây, khướu trùng (sâu bọ hôi thối), sâu ròi ở phân cứt.

Tôi phát giác ra, sau khi tôi tu tứ thiền bát định, có đủ “Tứ Quả Thanh Tịnh Tuệ Nhãn”, thì thấy được “địa ngục biến hiện” không chướng ngại, thấy địa ngục giống như một thứ lớn nhỏ ở trong bàn tay vậy. Bây giờ tôi mới biết, Bồ Tát có khả năng trông thấy hàng trăm ngàn thế giới, Như Lai ở mười phương, tức là khả dĩ thấy được tận cùng tất cả vi trần Phật Thổ Thanh Tịnh, không nơi nào mà không trông thấy.

Sở dĩ tôi biết cái nhìn của chúng sinh chẳng là bao nhiêu cả, bởi vì mắt của chúng sinh chỉ thấy tiền hoặc danh hoặc lợi hoặc sắc, cho nên không chú ý đến những ác nghiệp phạm phải.

Tôi có vấn đề muốn hỏi mọi người: Tôi muốn cứu vị đệ tử đó, xin hỏi Thánh đệ tử, tôi làm sao cứu được người đệ tử đó ra khỏi thế giới địa ngục? Làm sao cứu được người đệ tử ấy ra khỏi thế giới côn trùng? Đây là một đại vấn đề, xin mọi người tham gia. Có lẽ, vấn đề này rất là rối rắm, các Thánh đệ tử rất khó trả lời, tôi đặc biệt bá cáo với mọi người: “phủi tay như thế nào?”

LẠI LÀ CON DÃ HỒ LY (CÁO RỪNG).

Có một vị là người có nhiều tiền, đi du lịch ở Tây Tạng thăm các nơi núi non, sông nước, đi tham bái một ngôi miếu của Lạt Ma. Người này trông thấy ngôi miếu Lạt Ma bị tàn phá, đổ nát, trong một lúc phát tâm, ông bèn xuất túi một số tiền lớn muốn thay cho Lạt Ma trùng tu lại ngôi miếu bị đổ nát này.

Vị Lạt Ma chủ trì bên trong ngôi miếu là Nhân Ba Thiết (Hoạt Phật) vô cùng phẫn chấn và cảm kích, liền nhận định vị có tiền này chính là “Hoạt Phật Ka Xác” chuyển thế, tái trở lại. Vị có tiền nói: “Tôi không phải là Hoạt Phật” (Phật sống). Vị Lạt Ma nói: “Tôi nhận định đúng là như vậy.” – “Tôi căn bản là không hiểu gì về Phật pháp.” Lạt Ma nói:

“Không hiểu cũng khả dĩ làm Hoạt Phật.”

Kết quả, vị thương gia này từ một người bình thường đã biến thành Nhân Ba Thiết (Hoạt Phật). Chính người thương gia này cũng chẳng cảm kích gì cái hư danh do sự chủ ý bất định mà có.

Sau khi người thương gia này về lại đất nước của mình, bị đám cò mồi hâm nóng và phóng đại, ông này không thành một Hoạt Phật như người Tây Tạng nhưng lại trở thành “Đệ nhất nhân” của nước đó. Ông đội mũ Phật (Phật quan), ngồi trên pháp tòa tối cao. Mặc y phục của Lạt Ma, rất nhiều vị Lạt Ma người Tây Tạng cũng đến hộ trì, các vị Đại Hòa Thượng, Đại Lạt Ma của Hiến giáo, Mật giáo cũng đến ủng hộ và kính trọng, ông thương gia nhiều tiền nghiễm nhiên trở thành một vị Nhân Ba Thiết (Hoạt Phật).

Ông thay người xoa đỉnh đầu, thay người gia trì, thay người quán đảnh. Ông chỉ cần niệm một câu: “Um. Ah. Hum” (Án. Ah. Hồng), thì những đám đông người ngồi ở phía dưới, các thiện nam tín nữ vỗ tay to như sấm vang dậy. Ông ta học một vài nghi thức, chính mình cũng cho lợp một tòa đại miếu, thật kiểu mẫu, học làm giống không sai, trở thành một vị Phật sống chuyển thế, mà căn bản ông ta chưa hề tưởng tượng được có sự chuyển biến trong kiếp nhân sinh. Ông ngừng không làm nghề buôn bán nữa từ khi ông trở thành một vị Đại Hoạt Phật (Phật sống), Đại Hoạt Phật tốt hơn nhiều. Chúng sinh cũng chẳng nghi ngờ gì về ông, ông đã từng được nhận định là từ “Ca Xác Hoạt Phật” chuyển thế mà đến, hình thể, cử chỉ tỏ ra tuyệt diệu chấp nhận được.

Tại cõi âm tôi đã chứng kiến vị Nhân Ba Thiết (Phật sống) này: Minh Vương hỏi ông ta: “Nhà người giác ngộ đạo phải không?”

Ông ta đáp: “Không biết.” Minh Vương lại hỏi: “Có biết gì về Phật pháp không?” Ông ta không thể trả lời! Minh Vương nói:

“Nhà ngươi không giác ngộ đạo, kiến giải về Phật pháp cũng không, lại làm Nhân Ba Thiết (Phật sống), đó chỉ là cải trang giả dạng mà thôi, như thế là lừa bịp, làm thiên hạ nhầm lẫn, thực sự là ác độc, nay phạt nhà ngươi mang hình dạng một con hồ ly (con cáo)”

Ông ta kêu lớn: “Không phải lỗi tại tôi”

Minh Vương đáp: “Thế lỗi tại ai đây?” – “Bằng lòng chúc Pháp Vương của tôi.” Minh Vương cười lớn:

“Vị Pháp Vương này cũng không có đủ mắt, tương lai sẽ là con cáo mù một mắt” – “Môi giới mà.”

Minh Vương nói: “Xử sự một cách ngu xuẩn”

Tôi chứng kiến được Địa ngục biến hiện như thế, cảm giác hết sức kinh sợ. Một kẻ vô học, vô khả năng được tôn lên ngôi tôn quý, thì không phải là Lạc (vui sướng), mà là Khổ.

Bây giờ tôi có một vấn đề muốn hỏi mọi người: “Anh có giác ngộ không? Kiến giải về Phật pháp của anh như thế nào?” Vấn đề này xem ra thì đơn giản, nhưng cũng không dễ trả lời. Người tu hành học Phật, nên thật sự tu hành, tu xuất một kiến giải, nếu không được như vậy thì hãy chú ý rằng Địa ngục sẽ biến hiện thành một con hồ ly.

BUÔN BÁN NHƯ LAI, RẤT ĐÁNG SỢ.

Ở Địa ngục tôi đã chứng kiến một cảnh ngộ rất đáng sợ: một tội phạm bị Ngục sứ áp giải đến: Tội nhân bị ép nuốt một cục sắt tròn nung lửa đỏ rực. Cục sắt tròn bị nuốt tức khắc phát ra tiếng kêu “két, két”, cục sắt tròn nung lửa bị nuốt trôi từ miệng xuống

thực quản, dạ dày, ruột nóng bỏng đốt cháy các bộ phận trên đen thui, làm thành một nắm tròn, tội nhân hét lên một tiếng thật lớn và chết.

Lại một tội nhân khác bị Ngục sứ ép uống nước sắt nung đỏ, lỏng. Nước sắt nấu chảy lỏng này trôi từ miệng, qua thực quản, dạ dày đến ruột, những bộ phận bị sắt nấu lỏng đi qua đều bị cháy tiêu thành một nắm tro và toàn thân hóa thành tro, tội nhân kêu la mà chưa ra tiếng thì đã chết. Tôi trông thấy thật là đại kinh hoàng và hỏi Minh Vương: “Tội gì vậy?” Diêm La Minh Vương đáp:

“Ăn hết sạch chùa, đền, ăn hết sạch Phật đường, ăn hết sạch tượng Phật, ăn hết sạch tiền vàng cúng Phật, nên bị ứng báo như thế.”

Tội này gọi là tội gì? Buôn bán Như Lai.

Theo tôi biết, có đệ tử Phật dùng thủ đoạn phạm pháp chiếm hữu chùa, đền làm tư hữu. Nguyên bản là công hữu chiếm làm tư hữu, đây là buôn bán Như Lai.

Có đệ tử Phật dùng thủ đoạn phạm pháp lén lút chuyển một Phật đường đặt dưới tên tư nhân, chiếm làm tư sản, đây là buôn bán Như Lai.

Có đệ tử Phật mượn có đức tượng Phật, nhiều nơi xoay sở kiếm tiền, một ông Phật nhiều người bán, gom tiền vào túi riêng, đây là buôn bán Như Lai.

Có đệ tử Phật không xử dụng kim tiền của đền, chùa, đường, am để hoằng Phật pháp, nhưng lừa lấy được tiền rồi bỏ chạy, không để lại tung tích, đây là buôn bán Như Lai.

Có đệ tử Phật mượn danh Phật đi xoay sở tiền nạp vào tên của mình cho đầy túi riêng, mượn danh Phật để lừa đảo tiền bạc, đây là buôn bán Như Lai.

Có đệ tử Phật mượn lấy lý do làm từ thiện, nhắm vào mọi người xoay kiếm tiền, lừa người có từ tâm thỏa mãn dục vọng riêng tư, đây là buôn bán Như Lai.

Có đệ tử Phật lấy lý do cúng dường Sư trưởng, nhắm vào mọi người để kiếm tiền, lừa xong rồi bỏ chạy, toàn bộ số chiếm được dành cho tư hữu cá nhân, đây là buôn bán Như Lai, vân vân.

Tôi nói “đệ tử Phật”, đó là tôi đã đề cao họ, kỳ thực họ không phải là đệ tử của Phật, mà là “Phật biến tử” (kẻ lừa gạt Phật). Đây cũng là kẻ buôn bán Như Lai không hề bớt tiền. Đây cũng chính là bọn thuộc loại côn trùng sư tử ăn thịt sư tử, đã sớm bị nhận diện là bọn quái gở. Chúng xử dụng Như Lai làm chiêu bài. Thực sự chúng chỉ hành nghề ăn trộm tiền, cướp tiền, lừa bịp tiền mà thôi. Đáng thực thật đáng buồn, đáng buồn và đáng buồn! Cũng đáng thương, đáng thương và đáng thương!

Tôi đã thấy rõ một đệ tử, phải đọa vào trong địa ngục này, nuốt cục sắt nung đỏ, uống nước kim loại nấu lỏng.

Tim tôi đau như thắt lại và hỏi ý kiến Minh Vương: “Có thể cứu được vị đệ tử này không?” Minh Vương đáp:

“Hình hài hắc như thế này, Ngài không nên cứu hắc, chính cứu hắc, như “ám đặc đẳng” (tối tăm gặp được đèn). Tôi hiểu rõ.

Tôi hỏi: “Người này sẽ chuyển thế về nơi nào?”

“Thân thể khoác đầy lông, còn phải mọc sừng nữa”. Tôi nghe thế mồ hôi chảy đầm đìa.

Tôi hỏi mọi người: “Uống nước sắt đun lỏng, ăn viên sắt nung đỏ thì sao lại như ám đặc đẳng?” (đen tối được đèn). Lại hỏi:

“Thân phủ đầy lông, phải đeo sừng là chuyển thế thành con gì?” Hai vấn đề này tôi thấy không khó, mọi người đều có thể hiểu ý, đều có thể giải đáp được. Tuy nhiên tôi muốn hỏi mọi người, vì sao vẫn có những đệ tử Phật cứ người này kế gót người kia phải nuốt những cục sắt nung lửa, uống nước kim loại nấu lỏng, sôi?

CON QUẠ Ở CÕI ÂM.

Tại cõi âm tôi trông thấy con quạ làm tôi rất ngạc nhiên. Chúng ta đều biết trong “Phật Thuyết A Di Đà Kinh” có ghi ở Tây Phương Cực Lạc có “Khổng Tước”, “Anh Vũ”, “Già Lãng Tần Già”, cộng mệnh chi điều, đều có phát những âm hòa nhã: niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Những chim này không phải là loài súc

sinh, bởi vì Cực Lạc thế giới không ở trong lục đạo luân hồi nữa, những chim này do A Di Đà Phật biến hiện mà tạo ra chúng. Như nay ở cõi âm lại trông thấy loài quạ (điểu nha), sao biến hiện ở đây, tôi thấy rất lạ lùng. Minh Vương nói:

“Ngài thấy, con quạ không có chân”. Tôi chú ý nhìn, quả nhiên không có chân”.

“Ngài nghe xem, quạ không biết kêu.” Thật vậy, tôi chẳng nghe thấy tiếng kêu của quạ, chỉ mỗi nghe ah, ah, ah. Chỉ có một điểm giống duy nhất với các con quạ khác là đen thui.

Tôi hỏi: “Tại sao ở cõi âm quạ lại không có chân?”

Minh Vương đáp: “Vô căn báng bổ” (không có căn do mà lại báng bổ người khác) - “Cớ sao lại kêu không được?” – “Kêu đủ rồi nên không kêu được nữa.”

Tôi hỏi: “Vì sao lũ quạ đều đen thui?”

Minh Vương đáp: “Lý do thích bôi nhọ người khác.”

Minh Vương nói: “Ngài có biết vì sao Ngài trông thấy quạ ở cõi âm không?” – “Không biết.” Minh Vương thực sự bá cáo với tôi, đây là những con quạ do tôi vừa biến hiện chúng ra. Chúng nó tại thế gian đã phỉ báng Lư Thắng Ngạn, bôi nhọ Lư Thắng Ngạn, nghe nhầm đồn bậy, không có căn do mà hủy báng, như nay biến

hiện thành con quạ đen của cõi âm. Các con quạ này không có lưỡi nên không kêu được. Lưỡi đã bị rút mất tại “địa ngục rút lưỡi” (bạt thiết địa ngục). Toàn thân chúng bị đen vì chúng chuyên môn bôi nhọ người khác. Chúng không có chân, nhân vì chúng phỉ báng người ta không cần một chút nguyên do nào cả! Minh Vương đưa tay chỉ từng con trong đám quạ: “Đây là Ngô...” tôi sợ quá! “Đây là Khuất...” tôi sợ quá! “Đây là Hoàng...” tôi sợ quá! “Đây là.. đây là...đây là”. Tôi hỏi: “Sao nhiều quá vậy?” Minh Vương đáp: “Mười cái mồm như lỗ đít đánh rắm, rắm đánh thối vô cùng!”

Chúng phỉ báng người ta tại dương gian, khi phải vào cõi âm toàn thân chúng sẽ hiện thành quạ không lưỡi và quạ không chân.

Tôi lại hỏi: “Quạ nào là của thế gian?” Minh Vương đáp:

“Phạm tội vọng ngữ nặng, biến hiện thành quạ của cõi âm. Phạm tội vọng ngữ nhẹ, biến hiện thành quạ của dương gian.”

Tôi tiện đây, khuyên chung người thế gian về vấn đề khẩu nghiệp, rất dễ dàng vi phạm. Khi chuyện trò bạn bè, đừng bàn luận, chỉ trích cái sai của người khác làm gì! Miệng của con người rất dễ tạo khẩu nghiệp, biết thì nói biết, không biết thì nói không biết, đó là biết thật! Người tu hành nên cấm khẩu. Hãy nói ít đi một câu nói, niệm nhiều hơn một câu niệm Phật. Miệng nói lời

“thiện ngữ”, miệng nói lời “nhu ngữ” (nhẹ nhàng), miệng nói lời “chánh ngữ”, miệng nói lời “Phật ngữ”. Đừng “vọng ngữ” (xăng bậy), đừng nói lời hai lưỡi, đừng nói lời độc ác, đừng nói lời thù dật. Tiện đây tôi có một vấn đề muốn hỏi mọi người:

“Đến bao giờ thì loài quạ biến ra màu trắng?” Xin giải đáp.

Có lẽ nhiều người sẽ trả lời rằng: “Chẳng bao giờ cả”. Từ cổ chí kim chưa bao giờ được trông thấy loài quạ màu trắng! Song vị đệ tử thông minh, xin hãy trả lời tôi câu hỏi này, nếu trả lời đúng sẽ được khen thưởng, là có đáp án.

HỒ PHÂN LỚN VÔ CÙNG TẬN!

Tôi đi thần hành trong thế giới của địa ngục, bất chợt trông thấy một cái hồ, không thể trông thấy được tận đầu bên kia, thần hành về hướng Đông, Đông không có bờ cuối cùng, thần hành về Tây, Tây không bờ cuối cùng, thần hành về Nam, Nam không bờ cuối cùng, thần hành về Bắc, Bắc cũng không bờ cuối cùng! Hồ này là hồ lớn vô tận. Trong lúc thần hành, gió thổi đến mang mùi hôi thối, thổi trúng người làm muốn nôn mửa, nhìn thật kỹ thì nguyên lai là một cái hồ phân lớn (cứt). Gió thổi phảng phất mùi phân và nước tiểu, người rất muốn nôn mửa! Nước trong hồ chính là nước tiểu, mặt hồ, trong hồ toàn là phân (cứt). Trong hồ phân lớn này, tôi cũng còn trông thấy nhấp nhô những đầu người. Có những

người mà đỉnh đầu dính toàn phân, có những người mà mắt, tai, miệng, mũi toàn là phân, có những người mà toàn thân là phân, ướt như chuột lột, như người bằng bùn cứt. Tôi trông thấy một người bị quăng từ không trung xuống hồ cứt này. Người này cũng trông thấy tôi và gọi tôi: “ Sư Tôn! Cứu mạng tôi với.” Tôi nhìn kỹ thì giật cả mình. Đó chính là “Lâm Chân.”

Tôi niệm một câu: “Nam Mô A Di Đà Phật! Đáng thương thay! Đáng thương thay!” Lâm Chân ở vào trường hợp sau:

Sau khi quy y tôi, anh ta lấy một chuỗi tràng hạt hương về mọi người nói: “Chuỗi tràng hạt này xin được cúng dường Sư Tôn, bạn hãy cúng tiền, công đức do bạn.” Người này bèn xuất tiền ra. Gặp người khác, anh ta lập lại: “Chuỗi tràng hạt này xin được cúng dường Sư Tôn, bạn hãy cúng tiền, công đức do bạn.” Người khác bèn xuất tiền ra cúng. Gặp người thứ 3, anh ta cũng lại lập lại y như câu nói trên và người thứ 3 cũng xuất tiền ra cúng. Cứ đi loanh quanh như thế, Lâm Chân thu được tiền từ rất nhiều người.

Lâm Chân đi đến gặp tôi, đưa chuỗi tràng hạt cúng dường tôi và nói: “Chuỗi tràng hạt này xin cúng dường Sư Tôn.” Tôi nói:

“Công đức từ chuỗi tràng hạt này quá dày nặng”

Lâm Chân nói: “Bởi vì quá trân quý, mới xứng đáng để Sư Tôn đeo.” Tôi nói:

“Tôi chẳng dám đeo, anh hãy đeo cho chính mình. Tôi chuyển chuỗi tràng hạt trao lại cho anh đó. Sao thế?”

Lâm Chân cảm ơn và đeo chuỗi tràng hạt cho chính mình, rồi nói với mọi người: “Tôi hiến tặng cho Sư Tôn, nhưng Sư Tôn lại cho tôi lại.”

Lâm Chân cúng dường rất nhiều gói đồ vật cho Sư Tôn, rất nhiều kiện kiện hàng, nhưng bao nhiêu tôi đều không nhận.” Sau này Lâm Chân phát bệnh ở nội tạng và chết.

Tôi hướng Minh Vương nói: “Tôi làm thế nào để cứu Lâm Chân?” Minh Vương đáp:

“Lâm Chân công đức quá nặng, phải chìm vào trong hồ cút, mãi mãi ăn cút.”

“Sao lại ăn cút?” – “Ăn cút chính là ăn công đức đó”

“Tại sao hồ cút chẳng có bờ bến gì cả?”

“Thế gian này, người ăn công đức quá nhiều, nếu không có hồ cút này thì làm sao chứa đủ những công đức.” Minh Vương cười nói: “Cút chính là công đức, công đức tức là cút, ha ha!”

Tôi cứu Lâm Chân. Chỉ một cái búng tay là cứu được Lâm Chân. Trên cổ tôi đeo chuỗi tràng hạt của Lâm Chân, đỉnh đầu đội mũ của Lâm Chân biếu tặng, trên tay đeo chiếc nhẫn kim cương Lâm Chân biếu, vân vân. Tôi nói: “Tất cả công đức tôi hưởng.”

Tôi hỏi: “Công đức tôi hưởng được, Lâm Chân vì sao hưởng không được?” Các Thánh đệ tử hãy mau mau giải đáp.

MÊ HOẶC VỀ ĐAO SƠN, KIẾM THỤ.

Trong cảnh giới địa ngục, tôi trông thấy có rất nhiều những đại nhân vật: Đế, Vương, Tướng, Thủ Tướng. Đây là những người được nói đến của một thời đại đế vương, một thời đại anh hùng, một thời đại hào kiệt. Đây là những đại nhân vật lịch sử quát tháo, gây mưa bão, mà lại tất cả phải vào trong địa ngục, làm cho tôi bị mê hoặc không thôi. Tôi hỏi Minh Vương: “Vì sao các đại đế trên thế gian lưu chuyển vào địa ngục?” Minh Vương đáp:

“Pháp thân lưu chuyển lục đạo, tên gọi là chúng sinh. Vua của chúng sinh cũng là Vua tạo nên nghiệp, tạo nghiệp chi Vương thì địa ngục biến hiện, luân hồi không bền chặt.” Tôi nghe xong than thở mãi không thôi! Tôi thực sự bá cáo với mọi người rằng tôi trông thấy một vị Đại Đế đã từng chiếm lãnh Âu, Á, Trung, Nga. Nhân vật này danh tiếng rất lớn lao, có thể nói là nổi tiếng đệ nhất

trong lịch sử! Tuy nhiên vị Đại Đế này vẫn ở trong địa ngục để chịu khổ vô tận, từ cổ chí kim, Đại Đế vẫn phải vào trong địa ngục!

Tôi trông thấy vị Đại Đế, mãi mãi bị xử trong đao sơn, kiếm thụ: đó là đao, kiếm có thể di động, đột nhiên bên trái, đột nhiên bên phải, đột nhiên trên, đột nhiên dưới. Ông phải chịu xử trong đao quang, kiếm ảnh mãi mãi. Bị đao trảm chết, bị kiếm đâm chết.

Vị Đại Đế này liên tục kêu khóc thảm thiết, chết đi sống lại, sống lại rồi chết đi, cứ thế ông đã phải trải qua hàng nhiều ngàn năm và vẫn còn chịu xử đao sơn, kiếm thụ trong địa ngục.

Những vị này: Đại Đế, Đại Vương, Đại Tướng, Thủ Tướng vẫn phải kết thúc như thế, há không làm con người cảm xúc, thương xót vô cùng sao? Tôi hỏi Minh Vương:

“Bao giờ thì được ra khỏi địa ngục?” Minh Vương đáp:

“Mong được ra thì vô hạn kỳ” – “Vì sao vậy?” Minh Vương đáp: “Lý do là giết người vô số, lý do là tử vong vô số, lý do là chết vì khổ sở vô số, thân người như núi cao, máu chảy thành biển không thấy được bờ bến, cho nên làm sao mà xuất ra khỏi địa ngục cho được!” Tôi hỏi: “Tôi cứu ông ta được không?”

“Đại Đế, Đại Vương, Đại Tướng, Thủ Tướng là những người không học Phật, không duyên gì mà cứu được.” Trong tâm tôi thốt lên một tiếng: “THẨM”. Tại đây tôi xin kêu gọi:

“Bất cứ một vị cầm quyền nào, khi phát động một cuộc chiến tranh, phải kỹ lưỡng suy nghĩ 3 lần rằng chiến tranh vì lý do gì? Chiến tranh có thực sự cứu người không? Chiến tranh có làm lợi ích gì cho con người không? Chiến tranh có mang lại lợi ích cho nhân sinh không? Hãy suy nghĩ kỹ! Suy nghĩ kỹ! Khẩn thiết! Khẩn thiết! Nếu không thì Đào Sơn địa ngục, Kiếm Thụ địa ngục tất nhiên biến hiện! Một người học Phật cần phải biết:

Sinh từ đâu đến? - Chết sẽ đi về đâu? - Người sinh tử là ai? - Người chịu sinh tử là ai? - Người đến rồi đi là ai? - Người được đến rồi đi là ai? Hiểu rõ thiện ác đều do tâm mình khởi - Thiên Đường, Địa Ngục đều do tâm mình khởi – Cái gì gọi là Tự Tâm? Tự Tâm lại từ đâu khởi?

Nếu như ý thức được Tự Tâm, vô biên nghiệp chướng tự có thể trở nên thanh tịnh, như thế mới có thể xuất ra khỏi địa ngục.

Nhưng Đại Đế, Đại Vương, Đại Tướng, Thủ Tướng có hiểu được cho không? Thật đáng thương! họ toàn là truy cầu, đeo đuổi, họ toàn là vọng tưởng, từ cổ đến kim, bờ cõi rộng lớn do

đâu? Đế quốc rộng lớn do đâu? Uy danh lừng lẫy do đâu? Công lao to lớn do đâu? Có một câu kệ:

Thập phương đồng tụ hội – Cá cá học vô vi – tài thị tuyển
Phật trường – Tâm không cập hồi quy. (Mười phương cùng họp
lại, người người học vô vi, mới được tuyển vào trường Phật học,
tâm Không kịp trở về). Tôi hiện giờ có một vấn đề muốn hỏi các
Thánh đệ tử: Qua bài văn viết này bạn tỉnh ngộ ra được gì? Một
vấn đề khác nữa là: “Người học Phật cần phải biết, sinh cũng hư
huyễn, tử cũng hư huyễn, địa ngục hư huyễn, bạn làm sao giải
thoát ra khỏi hư huyễn?”

CON RỒNG BIẾN SẮC THẬT TO LỚN.

Khi đi lại trong “Đại Âm Sơn” tôi đột nhiên trông thấy một
con rồng thay đổi màu sắc rất to lớn, to như một toà núi nhỏ vậy.
Rồng bỗng là chiếc lưỡi dài đỏ, mỏng ra, ánh sáng đỏ lấp lánh,
cuộn nuốt trọn một con nai rừng. Tôi trông thấy mà hoảng hồn.
Đuôi rồng kéo lê rất dài, như một con sông dài, 4 chân rồng như
núi phân nhánh, thân xác thì rất to lớn vô song, hai con mắt rồng
như trắng sáng lấp lánh, mí mắt như cánh hoa che. Rồng chú ý
nhìn tôi, đôi mắt nhìn trừng trừng. Tôi đứng bất động và cũng
nhìn nó, tôi rất ngại nó là chiếc lưỡi dài ra phóng tới nuốt trửng

tôi quá. Cả hai chúng tôi cùng nhìn nhau, trong một khoảng thời gian, không khí như lắng đọng lại.

Con rồng biến sắc, to lớn vô song này, chẳng hề ăn tôi, mà từ trong hai mắt của rồng lại ứa và rơi lệ. Nước mắt rồng rơi như thác nước vậy, chảy ào ào không ngưng. Trong một lúc, bỗng miệng rồng nói tiếng người: “ Sư Tôn là Ngài phải không?”

Tôi dùng thiên nhãn nhìn rồng, tôi thấy con rồng biến sắc vô song này lại chính là đệ tử “Lăng Ký” của tôi.

Tôi kinh ngạc hỏi: “Anh là Lăng Ký phải không?” Rồng gật gật đầu. Tôi lại hỏi: “Sao anh lại bị đọa vào Đại Âm Sơn, thành con rồng biến sắc thế này?” Rồng không trả lời, chỉ đứng khóc.

Lăng Ký phải thành một con rồng biến sắc là do thế này:

Lăng Ký là một đệ tử có đại căn khí, cũng là một nhân tài hoằng pháp. Tôi rất nể trọng Lăng Ký. Sau khi quy y tôi, Lăng Ký học rất nhiều Chân Phật Mật Pháp. Tuy thế lại hồng bát! Con người của Lăng Ký có tâm tính bất định, chẳng bao lâu chạy đi quy y một vị Đại Hòa Thượng của Hiển giáo. Cũng chẳng bao lâu lại chạy theo một vị thầy dạy khí công của Trung Hoa đại lục. Lại cũng chẳng bao lâu, Lăng Ký lại theo đầu quân một vị Hoạt Phật Tây

Tặng. Lại cũng chẳng lâu, Lăng ký lại đi theo một Cư Sĩ học Phật tại gia. Cũng chẳng bao lâu, Lăng Ký lại đi học đạo, vân vân.

Kỳ thực, Lăng Ký cứ quy y tới, quy y lui thế này, chẳng thành đạt được gì cả, đệ tử như dòng nước chảy, căn bản chảy lui tới, chẳng ra thế nào! Lăng Ký không nên tin vào những lời đồn nhảm, đi theo một Sư phụ mà quay lại phỉ báng vị Sư phụ chính mình quy y trong quá khứ. Lăng Ký đã không biết rằng: Dạy một pháp cũng là Sư phụ, dạy một bài kệ cũng là Sư phụ, dạy một câu chú cũng là Sư phụ. Lăng Ký theo Sư phụ mới lại mạ lỵ Sư phụ cũ, đây chính là duyên cớ quá sai trái về phẩm hạnh, đức hạnh. Lăng Ký sao không học Lư Sư Tôn là phải cung kính giống nhau từng mỗi vị Sư phụ của mình đã học!

Minh Vương nói: “Anh trước tiên quy y Lư Sư Tôn, một vị Đại Thiện Tri Thức trong hàng ngàn các vị Thánh Tôn, vị này mới là Vô Thượng Sư phụ. Sau này đi quy y một tiểu Sư, tiểu Phụ, tuy gọi là pháp khí nhưng mắt lại chẳng trông thấy gì, vô cớ phỉ báng vị Đại Ân Sư của chính mình. Đây là loại tu hành ngu muội! Bây giờ Lăng Ký phải biến thành nhiều màu sắc và chuyển thế hóa ra một con rồng biến sắc! Lăng ký một khi đã bị Minh Vương phán quyết, thì hối hận tội lỗi trước kia chẳng kịp!

Kỳ thực Lăng Ký đi theo học Lư Tôn Sư mới là chánh tín, những người khác toàn là tà ma, không phải chánh đạo. Lăng ký do thay đổi màu sắc quá nhiều ngay tại địa ngục Đại Âm Sơn, nên biến thành một con rồng biến sắc có cái đuôi cực kỳ to! Các Thánh đệ tử hãy cẩn thận ghi nhớ bài học giới hạnh này! Bây giờ tôi có một vấn đề hỏi mọi người: “Lư Thắng Ngạn có năng lực gì để xứng danh Vô Thượng Sư Phụ, có năng lực gì để được tôn vinh trên cả ngàn các Thánh Tôn, có năng lực gì để được xưng tụng là Đại Thiện Tri Thức?” Xin mọi người trả lời ngắn gọn.

CÁ KINH SÁT NHÂN RẤT DỮ TỌN.

Ở cõi âm, tôi quen biết rất thân với Minh Vương, bàn bạc về nhân duyên quả báo, thực sự làm người than thở mãi không thôi! Tôi rất hiếu kỳ đối với sự chuyển thế của những quan lớn, các nhà đại phú, các người rất nổi tiếng. Tôi hỏi Minh Vương: “Những hạng người này thì như thế nào?” Minh Vương đáp:

“Những hạng người này là đại uy thế báo, đại uy thế báo có 3 loại không giống nhau: Thượng, trung, hạ.”

“Ba loại bất đồng như thế nào?” Minh Vương đáp:

“Thường thì đại uy thế tạo ra nghiệp lực cũng lớn, người tạo thiện nghiệp thì ít ỏi, ngược lại tạo đại ác nghiệp thì nhiều, ở vào 3

đẳng cấp không giống nhau, Thượng đẳng tạo nghiệp, chuyển thể thành A Tu La đại uy thế (Vua đấu tranh), Trung đẳng tạo nghiệp, chuyển nghiệp thành cá kình ngư sát nhân đại uy thế, Hạ đẳng tạo nghiệp, chuyển thể thì ở tại Đào sơn Kiếm thụ trong địa ngục chịu khổ đến chết” Đối với loại kình ngư sát nhân tôi có sự hứng thú chú ý, nên hỏi: “Thế nào là kình ngư sát nhân?” Minh Vương đáp:

“Nếu là tổng thống, phát động chiến tranh vào súc sinh giới là sát nhân kình ngư; nếu là trùm gây tội ác, giết người không góm tay, giết người chết như rạ, vào súc sinh giới là sát nhân kình ngư; nếu là đại phú hào, có đại uy lực, sát, đạo, dâm, vọng, không gì không làm, vào súc sinh giới là sát nhân kình ngư”. Tôi nói:

“Tại cõi âm tôi trông thấy một vị “đồ phu” (kẻ giết người) hai lần gây đại chiến,

giết người chết như rạ, một vị đồ phu gây một lần đại chiến giết người chết như rạ, những vị này chuyển thể như thế nào?” Minh Vương nói:

“Chính là sát nhân kình đại uy thế!”

“Bây giờ sát nhân kình ngư ít đi phải không?” Minh Vương nói: “Sau hai lần đại chiến, “đại đồ phu” ít, vì con người đã thấy rằng chiến tranh rất đáng sợ, cho nên đại kình ngư chuyển thể

mỗi ngày mỗi ít đi. Bây giờ chỉ có vài vị lãnh tụ “đồ phu” đương thời đủ tư cách chuyển thể thành sát nhân kinh ngư.” Tôi hỏi:

“Một vị lãnh tụ ở Đông phương của quốc gia nào đó vừa tạ thế?” – “Là sát nhân kinh ngư”.

“Tây phương lãnh tụ hiện còn tồn tại?” – “Là sát nhân kinh”

“Phi châu Tù trưởng!” – “Tiểu sát nhân kinh”.

“Đồ phu lãnh tụ?” – “Là sát nhân kinh”.

“Nếu như trùm lưu manh hoặc tiểu lưu manh thì sao?”

Minh Vương đáp: “Trùm lưu manh là sư tử, tiểu lưu manh là chó sói, chúng không đủ tư cách chuyển thể thành sát nhân kinh ngư”.

“Còn như hãm hại người khác vì tiền của?” Minh Vương đáp: “Chỉ là mưa nhỏ nhỏ, che dù thôi, thành một loài rắn rết.”

Minh Vương nói kệ: Nhất thiết chúng sinh - Hệ thuộc ư nghiệp – Y chỉ ư nghiệp - Tuỳ tự nghiệp chuyển. (Tất cả chúng sinh, có liên hệ đến nghiệp, tuân theo nghiệp, theo nghiệp của chính mình mà chuyển thể). Tôi nói:

“Tôi dạy người tu Mật giáo, chuyển tam nghiệp thành tam Mật, chính là Thân thanh tịnh, Khẩu thanh tịnh, Ý thanh tịnh, đây cũng là bí mật của Tự Tánh thanh tịnh Như Lai, y theo pháp vũ

bản nhiên của Phật Tánh thanh tịnh, nên không bị nghiệp lực trôi buộc dẫn dắt.” Minh Vương đáp: “Đúng thế! Đúng thế!”

Tôi có một vấn đề muốn hỏi mọi người, nếu bạn là Minh Vương, trông thấy một người “thiếu trí tuệ”, kinh doanh và trở thành vị “Đại Hoà Thượng”, Đại Hoà Thượng có tiền nhưng “thiếu trí tuệ”, người học Phật bị sai lầm. Bạn là Minh Vương thì bạn sẽ phán xét vị Đại Hoà Thượng này chuyển thế theo đường nào? Đáp thử xem các bạn!

ÔNG LÃO KHÔNG TIN VÀO THẦN PHẬT.

Trong cõi âm gian, tôi trông thấy một ông lão nổi tiếng. Như tôi biết lúc còn sống, ông lão là cha của người đệ tử của tôi. Đệ tử tôi cúng bái tại bàn thờ thì phụ thân anh ta (ông lão) dẹp bỏ bàn thờ. Đệ tử tôi tu pháp thì ông lão nhổ bỏ hương nhang, lấy nước hắt đổ vào người đệ tử. Đệ tử tôi niệm kinh thì ông lão mang kinh quăng vào lửa đốt. Đệ tử tôi hướng lên thỉnh không lễ bái thì ông lão lấy tay chỉ lên trời mà mạ lỵ. Đệ tử tôi thỉnh về nhà một tiểu Tôn Tượng Liên Hoa Đồng Tử thì ông lão quăng Liên Hoa Đồng Tử vào nhà cầu. Ông lão cho rằng người sau khi chết tất cả đều không, không có Thần Phật gì cả, ông lão quyết duy trì định kiến như vậy, không có Thiên đường, không có Địa ngục, không có luân hồi, không có nhân quả, người chết rồi thì cái gì cũng không có.

Ông lão gặp Chùa Miếu bèn mạ lỵ “Cán X Nương” trong Tam Tự Kinh. Ông lão gặp Hòa Thượng bèn mạ lỵ là “mễ trùng” (sâu, mọt gạo). Ông lão gặp người tu hành bèn mạ lỵ là “tiện tử” (kẻ bần tiện). Ông lão nói: “Tao chỉ tin tiền, có tiền thì mua được mọi thứ”. Ông lão còn nói:

“Thích Ca Mâu Ni Phật căn bản là kẻ lừa bịp, Lư Thắng Ngạn căn bản là kẻ lừa bịp, tất cả các tôn giáo đều lừa bịp người ta.”

Ông lão sau khi chết xuống cõi âm, Minh Vương trông thấy lão già ngoan cố đến, không thèm nói nhiều với lão, chỉ nói với lão: “Tên ngu si, hãy chuyển thể thành ngu si ngay!” Minh sứ bèn cấp cho lão một chiếc áo da heo (lợn), khoác lên người lão, thể là lão chuyển thể thành một “trư công” (con heo). Heo từ thuở bé được sự chăn giữ, ăn nhiều ngon lười biếng làm, dần dần to lớn, phì nộn. Lão già heo, không xử dụng đến đầu óc, nên thân xác trở nên ngu si, béo phệ. Người nuôi lão già heo đối xử với lão rất tốt: ngày hạ nóng bức, dùng quạt điện thổi lão mát, ngày đông lạnh thì giữ cho lão được ấm áp, ngoài ra còn mở âm nhạc cho lão nghe và còn cho lão ăn “Olafai” cũng như massage cho lão. Lão già heo béo phì chật cứng chuồng heo.

Vào hôm đó, có hội thi đấu cúng Thần: thi đấu “đại trư công”. Lão già heo bị khiêng ra để tế Thần, đồ tế giết heo, cạo lông, lão già heo kêu la thảm thiết “chết mất thôi!”

Dưới thân lão già heo là khối nước đá lớn, trong miệng lão ngậm một quả quất. Thi đấu “đại trư công”, lão già heo được gọi là đệ nhất danh. Hồn phách lão lại đi trở lại địa ngục. Minh Vương nói: “Phải mặc lại chiếc áo da heo (lợn)”. Lão già heo bèn kháng cáo: “Tôi không muốn làm heo nữa!” Minh Vương nói:

“Nhà ngươi nhục mạ Thần Phật, bao nhiêu lần thì phải làm heo bấy nhiêu lần, cứ một lần mạ lỵ thì chịu quả báo, một lần tế Thần.” Lão già heo phải gánh chịu sốc chết đi rồi tỉnh lại, cũng trở lại làm heo, lão già heo biết mình đã quá ngu si, thật thảm thiết!

Đương nhiên việc thi đấu “đại trư công” tế Thần là mê tín dị đoan, tôi không tán đồng cái tập tục dân gian này. Nhưng luân hồi quả báo thì rất là chân thật, định kiến của lão già ngoan cố này, đối với người tu hành như thế quả ác độc, cũng là một con người đại ngu si trong đám người ngu si. Còn về những người tu hành, chấp trước vào tiền, hướng đến tiền, có phải so với lão già kể trên lại càng ngu hơn nữa? Tôi bây giờ thử hỏi một câu: “Người tu hành có được tiền không hoằng pháp lợi sinh, chỉ dành cho những tham

muốn riêng tư của chính mình, thì đứng trước mặt Minh Vương, người tu hành này sẽ biến hiện thành gì? Xin tham gia trả lời!

CẢNH GIỚI CỦA QUỐC GIA KIẾN.

Tại cõi âm tôi trông thấy một thiếu niên đang khóc, thiếu niên này bị điệu giải đến đầu tiên, rất sợ hãi. Tôi gọi nó: “U, U là mày?” Nó nhận ra tôi bèn nói: “Tôi bị chuyển kiếp đến quốc gia của loài kiến.” Tôi hỏi:

“Vì sao phải chuyển kiếp đến quốc gia kiến?”

Nó đáp: “Vì tội trầm mê.” (mê muội). Ở cõi âm tôi phát giác ra một vấn đề lớn, người trong thế gian này phải chuyển đến quốc gia của loài kiến rất nhiều: người da trắng chuyển kiếp thành kiến trắng, người da đỏ chuyển kiếp thành kiến đỏ, người da vàng chuyển kiếp thành kiến vàng, người da đen chuyển kiếp thành kiến đen. Do sự kiện này tôi mới hỏi Minh Vương. Minh Vương nói: “Thế gian này, bây giờ có rất nhiều người thiếu niên mê lên các websites, computers, một khi đã mê rồi thì không hồi tỉnh được, trở thành các phế nhân trong nhân gian, tự giam mình trong thế giới hư cấu, không sao thoát ra được. Vì loại thiếu niên này rất nhiều, bây giờ không có cách nào đối phó nên hoàn toàn phải chuyển vào thế giới của các loài kiến. Minh Vương lại nói:

“Có một số người còn trẻ mê mẩn trong những độc phẩm, tuổi còn non trẻ, không chịu học hành, theo đuổi những thứ kích thích, một khi đã vướng mắc phải những độc phẩm thì mê hoặc, không mong gì thoát ra được. Nếu bọn này không phạm trọng tội trộm cắp, toàn bộ phải luân chuyển đến cảnh giới quốc gia kiến.”

Minh Vương nói thêm: “Còn có một số người khác mê mẩn bác thải (multi-colors), cũng là đồ bác, điện tử đồ bác, một khi bị vướng vào, mê hoặc không biết sao ra khỏi, nếu không trộm cắp, cướp bóc thì cũng toàn chuyển đến cảnh giới của các quốc gia kiến.” Tôi nghe Minh Vương phán như thế, làm tôi mười phần tiếc bùi ngùi. Tôi hỏi:

“Trầm mê cũng tính là tội sao?” Minh Vương đáp: “Uống phí làm người.” – “Nhưng làm sao lại chuyển kiếp đến quốc gia kiến?”

Minh Vương đáp: “Muốn chúng nó chăm chỉ làm việc phần nào.” Tôi hỏi Minh Vương: “Ngày xưa, có một vị Đại La Hán ngồi thiền định thì hồn của một quần chúng kiến tụ lại thành hình người và hỏi vị Đại La Hán này rằng loài kiến làm sao có thể chuyển kiếp thành người? Vị Đại La Hán đáp lại khó lắm, khó lắm! Sợ phải trải qua hết vô lượng kiếp cũng không có cách nào chuyển trở lại thân thể con người! Như thế chuyển luân đến quốc gia của

loài kiến thì dễ dàng và chuyển ngược trở lại loài người thì khó, vì sao vậy?” Minh Vương nói:

“Con người thì biết có thể giới của loài kiến, con kiến thì không biết có thể giới của loài người, cho nên kiến chuyển trở lại thân thể con người rất khó!”

“Tội trầm mê thì nặng như thế nào?” Minh Vương đáp:

“Trầm mê tuy không phải là trọng tội, nhưng tự trói buộc thân tâm, trở thành phế nhân, bỏ uổng phí thân thể con người, cho nên không còn được thân thể con người nữa. Chuyển luân đến quốc gia kiến chính là sự trừng phạt lao động cải tạo!”

Tôi than thở: “Thân thể của con người rất khó mà có được! Nghĩ hết nỗi, trầm mê chút chút còn mất thân người, muốn trở lại làm thân thể con người, càng khó lắm nữa!”

“U U, người thiếu niên mê chơi điện động, không cách nào bỏ được, thành phế nhân!”

Du hí điện động, đọc phẩm, đồ bác (cờ bạc), phải cẩn thận!

Tôi có vấn đề muốn hỏi mọi người: “Quốc gia của con người và quốc gia của loài kiến, khác nhau cái gì, giống nhau cái gì? Đây là một vấn đề thú vị, nhiều người không nghĩ nổi ra, hãy bàn luận rõ!”

ÁC QUỶ ĐẾN TỪ ĐÂU?

Ở trong cõi âm, những gì nổi bật, đập vào mắt toàn là những quỷ vật, mà tại dương gian ngoài những vật có hình ra, còn có một dạng quỷ vật vô hình, quỷ vật này lấy “tinh phách” tồn tại, như thế có thể nói “tinh linh”, “quỷ linh”, hồn phách đều tồn tại. Cô hồn đã quỷ lưu truyền đã lâu. Nhưng có người tin, có người không tin. Bởi vì chẳng phải ai ai cũng trông thấy họ (quỷ). Ở dương gian vì sao lại có “lệ quỷ” (ác quỷ). Nhân vì “lệ quỷ” phải gánh chịu sự cực kỳ oan khuất, bất công, đây là do oan khí kết thành. Tôi trông thấy “lệ quỷ” như dưới đây:

Có một người nữ với một người nam cùng mến mộ nhau, tương thân tương ái. Người nữ vì con đường tương lai của người nam mà khuyến khích người nam chăm lo đèn sách, học về y học ra trường bác sĩ. Người nam xuất ngoại học bác sĩ. Người nữ phải đi làm việc, tiền kiếm được bao nhiêu cũng cung cấp cho người nam ăn học. Cuối cùng thì người nam học hành thành đạt. Đây đáng lẽ phải là một kết cục hết sức tốt đẹp. Tuy nhiên, sao lại đưa đến một hoàn cảnh oan khuất vậy?

Người nam trong thời gian học, được một cô nhà giàu để ý đến, hai người sinh ra những tình cảm yêu thương nhau. Người

nam rất hân hoan về mỹ miều của cô gái và gia tài bạc triệu của gia đình cô. Người nam đã động tâm trước sắc đẹp và tiền tài!

Người nam khi trở về quê trông thấy người bạn gái cũ chất phác vẫn làm công việc chân tay, thô kệch, tình cảm chẳng chút gì hứng khởi. Người nữ thì rất phấn khởi đón mừng người nam học thành tựu trở về, chú tâm chuẩn bị lập gia thất với người nam. Người nam vẫn vô tâm! Tại quê nhà, hai người đi chơi thuyền. Thuyền bị lật chìm! Người nam tự động bơi vào được bờ, nhưng người bạn gái thì chết chìm dưới sóng nước. Trong thời gian hai người đi thuyền đã phát sinh ra chuyện gì, không ai biết được.

Hồn phách người nữ xuống cõi âm, Minh Vương đồng tình với người nữ, cấp cho “Minh Vương Lệnh”, người nữ hóa làm “Lệ Quỷ” (ác quỷ) lên dương gian đòi mạng!

Ngày kết hôn của người bạn nam xưa với cô gái nhà giàu sù kia, khách khứa mũ mỗ lũ lượt đến chúc mừng, một người là bác sĩ y khoa, một người là con gái nhà giàu sang, tiệc mở có cả trăm bàn, quả là do Trời tác hợp. Đêm động phòng hoa chúc, nửa đêm chàng rể thức giấc, phát giác ra người nằm bên cạnh mình lại là cô bạn gái quê mùa xưa, mắt, mũi, tai, miệng chảy đầy máu me. Đúng là lần này thấy quỷ xuất hiện rồi! Sợ quá, hồn phi phách tán! Chàng trai muốn tìm người vợ mới kết hôn đâu, thường thường

lại thấy người bên cạnh đột biến thành người con gái quê xưa, cuối cùng tinh thần người nam đâm bấn loạn, thất thường, nói năng lắp bắp, không thú tự, cả trăm bác sĩ dồn vào lo cứu chữa cũng vô hiệu quả. Kết quả tối hậu là chàng rể này đã nhảy lầu tự tử.

Có người nói, đây là do thể hệ cha chú di truyền lại bệnh thần kinh kinh niên – Có người nói ngày kết hôn xung khắc với chú rể - Có người nói gia đình giàu có bên gái đã ngược đãi bên nam nghèo hơn – Có người nói hai nam nữ này khắc nhau – Có người nói chỗ ở mới phong thủy không tốt.

Chỉ một mình tôi biết, người con gái quê ngày xưa trong tay cầm được “Minh Vương Lệnh” đến để đòi mạng. Đây không thể là chuyện đùa được! Lệ quý do lệnh của Minh Vương thì cho dù trong bụng tôi có chứa sẵn vạn pháp, tôi cũng không sao cứu được con người đàn ông vô tình cảm, thừa cơ hội giết người này.

Tôi có vấn đề muốn hỏi mọi người, câu hỏi của tôi rất đơn giản: 1/ Nếu bạn là người nam, giữa hai cô gái trên, bạn chọn ai? 2/ Như thế nào là kết cục tốt nhất? 3/ Tình cảm có phải là một vật có thể bẻ đôi làm 2 phần đều nhau không? Đáp thử xem!

ÁC QUỶ TỪ ĐÂU ĐẾN (CHUYỆN 2).

Tôi hiểu biết sự việc tại cõi âm đã lâu trước khi mọi người biết. Tại đây tôi lại bàn luận lần nữa về “ác quỷ từ đâu đến?” Cứ như tôi biết thì sự thể như sau: Có một cặp vợ chồng, tự sát bằng cách tự thiêu, song song nằm chết. Vì do thọ mệnh chưa hết, nhân đó mà luân lạc thành cô hồn dã quỷ trong nhân gian, khổ không có nơi nào nương thân, chỉ biết ẩn mình tại nhà mình than khóc bi thương! “Ty Mệnh Thần” (Thần coi về vận mệnh) của gia đình trông thấy thương tâm, nên tạm thời thu dụng cho đi bên cạnh. Vì sao cặp vợ chồng này chết cả hai thế này? Bởi vì có người bạn thân của họ buôn bán kinh doanh lớn, phát đạt vô cùng, ai ai đều biết tên tuổi là một đại phú hào. Một hôm người bạn thân đến nhà cặp vợ chồng này thăm. Cặp vợ chồng này tiếp đãi bạn rất niềm nở. Người bạn thân nói: “Chúng ta là bạn thân trong nhiều năm, hiện nay tôi muốn khuếch trương công việc buôn bán, đa nguyên kinh doanh, tôi hy vọng vợ chồng bạn cũng sẽ kinh doanh vào công việc buôn bán của tôi, yên trí kiếm lời không lỗ.”

Cặp vợ chồng hỏi bạn thân: “Cần bao nhiêu?”

Bạn thân trả lời: “Càng nhiều càng tốt.”

Cặp vợ chồng này rất thành thực, đem toàn bộ tiền tích trữ trong nhiều năm của mình, thêm vào tiền của các bạn bè, thân

thích của hai vợ chồng, tất cả mang ra đầu tư. Cặp vợ chồng này đích thân tự tay đặt tất cả tiền vào tay người bạn thân kia.

Ước chừng một tuần lễ sau đó, báo chí tiết lộ sự nghiệp kinh doanh của người bạn thân kia là bất thiện, cướp không tiền bạc, độc ác lừa đảo. Người bạn thân đã sớm đào thoát, nghe nói cuốn đi mất số tiền tới cả ức ức (hàng trăm triệu), chủ nợ rất nhiều. Cặp vợ chồng chân thật này khi biết mình bị lừa thì đã muộn rồi! Chỉ còn khốn đốn, đau khổ buồn bã! Vì nay, bạn bè, thân thích đến gõ cửa đòi nợ. Hai vợ chồng không dám đối diện chủ nợ, vì quá xấu hổ, bèn cùng nhau tự thiêu chính họ.

Người bạn thân trốn nợ, đào tẩu, đã sớm đến được một nước ngoài xa xôi. Một hôm, vào ban đêm trong cơn mộng của bà, đột nhiên bừng tỉnh dậy, bà trông thấy có hai người đứng ngay tại đầu giường, đó chính là hai vợ chồng chân thật trước kia.

Sáng sớm ngày thứ 2, người nhà phát hiện bà chết bất đắc kỳ tử ở trên giường, hai mắt mở lớn trừng trừng. Giấy chứng của bác sĩ về lý do chết là nghẹt máu cơ tim. Tôi muốn thuyết minh sự việc như sau: Cặp vợ chồng kể ở trên bị oan khuất mà chết, Ty Mệnh Thần gìn giữ hồn phách của họ, tránh cho hồn phách họ không bị “Nhật Du Thần”, “Dạ Du Thần” mang đi nhập cõi âm. Do oán khí vọt lên tới Trời. Ty Mệnh Thần nhờ tôi giúp một tay giải

quyết. Tôi bèn thu hồn phách cặp vợ chồng này vào miệng một cái túi, tiện thể ngồi trên phi cơ đi nước ngoài mang theo cái túi oan nghiệt này theo. Tôi chỉ dùng tay xách túi đi, không cần phải phí tâm suy tính gì. Khi phi cơ đi đến nước ngoài rồi thì tôi chỉ việc để hồn phách cặp vợ chồng này phóng ra ngoài là được. Còn một điểm quan trọng nữa là tôi còn vẽ cho họ hai lá bùa “Ẩn Thân Phù” (bùa che khuất thân thể), để các hồn phách khác không thể trông thấy cặp vợ chồng này, khiến tiện lợi cho họ đi lại. Sự tình chính là xảy ra như vậy, cho nên tôi đã hiểu rất rõ câu chuyện.

Thực ra tôi cũng đã khuyên nhủ cặp vợ chồng này, đừng khởi tâm ác độc, đừng khởi tâm giết người, tu hành là chánh pháp, thoát ly khỏi đường quỷ dữ. Rất tiếc, oán khí cặp vợ chồng này không tiêu tan được. Hơn nữa bà bạn thân đào chạy kia, cũng chẳng chịu sám hối, thân vẫn còn nặng ác nghiệp, miệng vẫn còn nặng ác nghiệp, ý vẫn còn nặng ác nghiệp, vẫn còn tiếp tục đi lừa đảo người khác. Ở đây tôi có vấn đề hỏi mọi người: Bạn thiếu nợ người khác bao nhiêu thì trả lại cho người đó bấy nhiêu. Người khác thiếu nợ bạn bao nhiêu cũng hoàn trả bạn bấy nhiêu. Hai bên đều không thiếu nợ nhau, đó là gì?

GÀ MỔ MẮT TÊN ĐỒ TỂ .

Trong cõi âm tôi đã chứng kiến Minh Vương phán quyết một người đồ tể. Minh Vương nói: “Tại dương gian nhà ngươi đã giết bao nhiêu con gà?”

Đồ tể đáp: “Không thể kể được số lượng.” Minh Vương nói:

“Nghệp sát rất nặng, ta để cho những con gà bị nhà ngươi giết đến mổ vào mắt của nhà ngươi xem sao?”

Đồ tể nói: “Mổ mắt đau lắm”

Minh Vương nói: “Nhà ngươi giết gà, gà không đau sao?” Đồ tể câm luôn.

Do đó gà, cứ từng con một tiến lên mổ vào nhãn tinh của đồ tể, hai con gà đã mổ nhãn tinh của đồ tể lòi ra, máu chảy đầy đất, đồ tể kêu la: “Đau quá chết tôi mất.” Tuy nhiên, hai mắt của đồ tể lại trướng hai nhãn cầu ra, rồi từng con gà lại tiến lên mổ vào nhãn tinh của đồ tể. Những tiếng kêu la đau đớn, rất bi thảm cứ thế tiếp tục! Máu trong mắt tiếp tục đổ ra đầy đất!

Hai mắt lại tức tốc sinh lại, gà cả ức ức con tiến lên luân phiên mổ, nhãn cầu dầm máu, chảy đầy đất. Cảnh tượng thật thảm thương, không nỡ đứng nhìn!

Phật nói thủ ca (sloka: a stanza of 32 syllables, khổ thơ): “Có 10 loại nghiệp có khả năng làm cho chúng sinh ngắn mệnh: 1/ Tự

mình sát sinh; 2/ Khuyển khích người khác sát sinh; 3/ Ca ngợi người khác sát sinh; 4/ Thấy sát vui theo; 5/ Do chán ghét muốn tiêu diệt đi; 6/ Thấy người oán cừu bị giết sinh lòng hoan hỷ; 7/ Huỷ hoại thai tạng người khác; 8/ Dạy người khác huỷ hoại; 9/ Giết súc vật để cúng tế quỷ thần; 10/ Dạy người chiến đấu, hỗ trợ tàn hại. Mười nghiệp trên, phải chịu nghiệp báo đoản mệnh.”

Cứ như tôi thấy thì chẳng những chịu sự cắt ngắn mạng sống của mình, nhưng cần phải từ từ chấm dứt nghiệp sát đi. Đây chính là trường hợp của người đồ tể này. Trông thấy gà mổ mắt người đồ tể, lòng tôi thật bất nhẫn. Tôi nói với Minh Vương: “Tôi phải dạy người đồ tể.” Minh Vương đáp:

“Ngài không nhẫn tâm được thì cứu đi, tùy ý Ngài!” Tôi gọi người đồ tể đến bên cạnh, dạy anh ta niệm:

“Um. GuRu. Lian Sheng. Xi Di. Hum” (Tiếng Hoa, Quan thoại)

Người đồ tể học niệm rất nhanh. Tôi nói: “Cứ mỗi khi một con gà tiến lên thì niệm một câu, hai con gà tiến lên thì niệm hai câu, ước ước con gà thì niệm ước ước lần”. Người đồ tể lắc đầu: “Đọc ước ước lần, khó làm quá!” Tôi nói:

“Thế anh muốn mắt bị gà mổ ước ước lần, hay muốn niệm Chú ước ước lần?” Người đồ tể nói: “Niệm Chú tốt hơn.”

Thật kỳ lạ, người đồ tể niệm một lần “Um. GuRu. Lian Sheng. Xi Di. Hum” thì gà mất đi một con, niệm hai lần thì gà mất đi hai con. Người đồ tể liều mạng đọc. Gà cứ lần lượt mất đi từng con. Đọc đến trăm vạn lần, đột nhiên nghe nổ một tiếng “OÀNH”, toàn bộ số gà biến đâu mất. Cứ tiếp tục niệm, thì dưới chân người đệ tử nảy sinh ra cả trăm đóa hoa sen màu trắng. Đây chính là: “Hãy hiểu rằng các duyên đều là huyễn ảo, thế gian chỉ có hoa sen trắng.” Minh Vương ngồi bên cạnh tôi cứ tấm-tắc khen hoài! Tất cả những con gà bị giết, toàn bộ đều được siêu độ.

Kỳ lạ thay! Kỳ lạ thay! Bạch liên hoa chú! (Chú hoa sen trắng)
Tôi xin hỏi các Thánh đệ tử: “Khi các bạn đọc UM. GURU. LIAN SHENG. XIDI. HUM”, đương nhiên là biết rõ ý nghĩa của chú, bởi vì tôi đã nói nhiều lần về câu chú này. Tuy nhiên, trong câu chú này, bạn có thể biết chữ nào là Phật Tánh, chữ nào là Tâm. Thử bàn luận xem.

TAY XÁCH ĐẦU MÌNH DẠO PHỐ.

Có một khu vực ở dưới âm gian, tôi trông rất nhiều quỷ vật đi dạo phố, họ hoàn toàn không có đầu, còn đầu đâu? Toàn xách trên tay của chính họ. Thấy cảnh tượng này, thật sợ mất hồn!

Tôi nhận ra trong số họ có một vị là bạn cùng với tôi thời trẻ, tên của người ấy là “Trịnh Phi Mỹ”, không thể sai, chính là Trịnh

Phi Mỹ! Tôi gọi cô ta: “Phi Mỹ! Phi Mỹ! Tôi là Lư Thắng Ngạn đây”. Cô ấy ngừng bước mang đầu để lên, chăm chú nhìn vào mặt tôi.

“Ah! Anh quả thực là Lư Thắng Ngạn.” Trông thấy chiếc đầu, tôi sợ quá! Tóc trên đầu nhuộm thành 5 nhan, sáu sắc, lông mày cạo sạch, mũi u lên to, hai con mắt biến thành màu xanh.

Kỳ quái nhất là răng miệng, nguyên lai là răng trắng, răng chẳng phải răng mà toàn là đá quý có 7 màu sắc.

“Phi Mỹ răng của chị đó à?”

Đây là đang thịnh hành trong thế giới mới, trồng răng bằng đá quý. Tôi thật sự hoang mang!

Tôi nhớ đến thời gian còn trẻ, Trịnh Phi Mỹ cao, vóc dáng mảnh mai, da trắng như tuyết, mặc vào áo trắng quần đen, quả là người đẹp tuyệt trần, cô ta ngồi ở dãy cuối lớp, còn tôi ngồi ở dãy đầu trong lớp học. Sau khi tốt nghiệp, việc đầu tiên là cô lấy chồng, người cưới cô là một nghị viên. Trong ngày họp bạn, tôi có gặp Phi Mỹ một lần, cô ta càng đẹp, trên tay ôm một hài nhi. Tuy đã sanh nở, nhưng thân thể cô vẫn yếu điệu, mảnh dẻ mang vóc dáng một thiếu phụ đẹp làm cô ta càng thuần thực. Cô nói thật to với tôi: “Lư Thắng Ngạn, anh vẫn còn nhỏ và lùn.” Tôi thấy nóng ran cả mặt. Sau này, nghe nói cô ta đã ly hôn, nghe nói cô khai

trương một restaurant, tự mình vừa làm chủ tiệm, vừa hầu bàn, nghe nói cô đi sửa sang sắc đẹp, nghe nói cô bơm ngực to, hút mỡ béo trong người và cuối cùng nghe nói cô chết vì ung thư tử cung.

Tôi trông thấy Trịnh Phi Mỹ tại âm gian chỉ vì cô ta cầm chiếc đầu người đi dạo phố. Tôi hỏi:

“Phi Mỹ, người ở đây vì sao lại đều cầm chiếc đầu trên tay?”

“Anh không biết hay sao? Là “ái mỹ” (yêu thích đẹp), người ở đây toàn là những người thích phô bày vẻ đẹp của chính mình.”

“Tôi hỏi: “Đẹp có tội à?”

“Đẹp có tội gì à? Vì cả đời chỉ thích đẹp, thích đẹp quá đáng, quá quắt, dành tất cả các tổn phí trong đời người vào việc sửa sang sắc đẹp. Nhân đó, khi phải đọa xuống âm gian thì phải đi đến khu vực này.”

“Khu vực gì đây?” – “Ái Mỹ thôn”. Tôi ngẩn ngơ cả người! Cõi âm gian cũng có Ái Mỹ thôn! Tôi hỏi Trịnh Phi Mỹ:

“Chị biết tôi Lư Thắng Ngạn trên dương gian làm gì không?”

Phi Mỹ đáp: “Ai chẳng biết, anh lấy lòng đại danh, tu hành thành đạt, trước tác đồ sộ, thông thiên, triệt địa, khắp cả âm gian ai cũng biết, không tưởng nổi con người nhỏ thấp như anh lại trở

thành người đại thành công.” Tôi ngập ngừng nói: “Sao chị không theo tôi đi tu hành?”

Phi Mỹ đáp: “Tôi chỉ thích đẹp thôi,”

Tôi có vấn đề hỏi mọi người: “Yêu đẹp (ái mỹ) có tính là Tội không? Nghiệp không? Nếu là nghiệp thì làm sao có thể hình thành Nghiệp?”

PHẢI VÀO ĐỊA NGỤC HƯ CẤU.

Tại địa ngục âm gian, tôi chứng kiến một cảnh tượng hết sức kỳ lạ. Có một người nam ôm một cây khô, hôn thật mạnh lên đầu cây khô, đồng thời cởi bỏ hết y phục trên thân thể, rồi ôm thật chặt cái cây khô, vừa cọ sát thật chặt, vừa phải làm điệu bộ đang giao hợp giữa nam và nữ, lại phải hét to lên rằng: “xuất ra rồi, xuất ra rồi!”, ở trạng thái mê say. Tôi lại cũng chứng kiến một người nữ đối diện trước một khối đá, nhảy múa lả lơi, lúc xoay vòng bên trái, lúc xoay vòng bên phải, cuối cùng cũng cởi bỏ hết y phục trên người, ôm lấy khối đá, làm điệu bộ nhăn nhó, không thể chịu được, rồi cũng tại hòn đá ưỡn ưỡn, co co. Tôi nhìn về quá khứ... Nguyên lai, không ngừng một nam, một nữ như thế. Ở đây có vô số các chàng trai tuấn tú, vô số các cô gái mỹ miều, mỗi cá nhân đều phải ôm lấy cây khô hoặc khối đá và phải làm các động tác như kể trên. Hú vía! Chuyện gì đây? Tôi hỏi Minh Vương: “Đây

là cảnh giới gì vậy?” Đáp: “Hư nghĩ địa ngục” (Hư nghĩ: hư cấu, giả thiết, đặt ra). Hỏi: “Sao lại ôm cây khô, khối đá, bùn lầy vậy?”

Đáp: “Cây khô, khối đá, bùn lầy nhầy nhụa toàn là thứ huyền hóa trong ý tưởng của chính con người.” Đây cũng như thế nào?”

Đáp: “Khoái lạc đến hư thoát mà chết!”

Cuối cùng tôi đã hiểu, người dương gian phát minh ra điện não (máy tính điện tử), lợi dụng điện não tạo thành hư nghĩ thế giới (thế giới ảo tưởng). Con người thường vào hư nghĩ thế giới mà không tự biết. Như bây giờ, cõi âm cũng có hư nghĩ địa ngục, con người vào trong đó mà không biết là cây khô, khối đá, bùn lầy cho đó là người tình trong ý tưởng của chính mình, cùng ôm, cùng ghì lấy cho đến chết mới thôi.

Tôi đã trông thấy một người đệ tử còn trẻ nhỏ, tên gọi là “Nhã Hoa”, tuổi còn rất trẻ mà bị chết. Minh Vương phán quyết hắn phải vào “hư nghĩ địa ngục.” Vừa vào thì hắn trông thấy một cái lẩu cay đang được nấu sôi sùng sục, hắn thích quá bèn ăn lẩu. Hắn húp canh, canh là máu tươi; hắn ăn thịt, gặm ngay xương khô; hắn ăn rau, rau là cỏ lúa. Cuối cùng người của hắn trương lên mà chết. Có một người nam khác, vượt núi băng rừng, tới được kho báu “Alibaba”, bên trong chế luyện vàng bạc, châu báu, anh ta sung sướng vô cùng, đưa hai tay ra quơ lấy châu báu, đeo lên

người, tôi trông thấy các vàng bạc, châu báu kia chỉ là rắn, rắn lớn, rắn nhỏ, rắn độc và cổ của người nam này đeo toàn là rắn, tay bị toàn rắn quấn, hai tay cầm toàn là rắn, người nam này cắn những rắn thật mạnh, rắn độc cũng cắn lại anh ta. Cuối cùng toàn thân người nam này bị rắn cắn đến chết. Tôi thấy ở tại “Hư nghĩ địa ngục” toàn là: chết do sắc, chết do no nê, to phình, chết do bị cắn. Tôi muốn hỏi các Thánh đệ tử: “Trong địa ngục có hư nghĩ địa ngục, trong nhân gian có hư nghĩ thế giới, một khi vào trong đó, tự mình không biết được, không hiểu ra được mình vào, tôi xin hỏi mọi người rằng thế giới hiện tại chúng ta đang ở có thật không? Có là hư nghĩ không? Mọi người có thấy được rành mạch không? Tôi cũng muốn hỏi mọi người, vậy cái gì là thực?”

KHẢO THÍ TẠI ÂM GIAN.

Minh Vương hướng dẫn tôi đi thăm một khu, tôi trông thấy rất nhiều quỳ vật tề tựu trong một sảnh đường, mỗi người được phát một tờ giấy trắng, quỳ vật đang tập trung ý tưởng, cầm bút viết, gây ồn ào. Tôi hỏi: “Họ đang làm gì vậy?”

Minh Vương đáp: “Khảo thí”. Tôi rất ngạc nhiên hỏi: “Cõi âm cũng có khảo thí à?” Minh Vương đáp: “Dĩ nhiên có, thi minh sứ, thi thổ địa thần, thi sơn thần, thi thần hoàng, vân vân. Tất cả đều phải thi mới được xuất ra.”

Tôi hỏi: “Có công bằng không?” Minh Vương: “Công bằng”.

“Công bằng thế nào?” Minh Vương: “Giám sát bằng tâm kính, không tơ hào sao lãng”. “Tâm kính như thế nào?”

Minh Vương đáp: “Trong tâm nghĩ gì, nhất nhất không thể không lộ ra.”

Nguyên lai, khảo thí ở âm gian là có thực, người đến âm gian không nhất định là luân hồi Tam ác đạo (địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh). Tình tiết so ra thì nhẹ, nghiệp chướng không nặng, được ở cõi âm sinh hoạt, sự sinh hoạt ở âm gian và trên dương thế không khác nhau bao nhiêu.

Trong nhân gian có khảo thí, ở âm gian cũng vậy có khảo thí. sản sinh ra Minh Sứ để quản lý các quỷ vật của âm gian, cũng có phái đi địa ngục, ngạ quỷ, phái đến súc sinh đạo, tức là thành Lộc Vương, Tượng Vương, Hài Vương. Ba loại Vương này, chính Thích Ca Mâu Ni Phật cũng đã từng làm qua.

Khảo thí Thổ Địa Thần, thi xong, được phái đến nhân gian giữ gìn đất đai, kiêm khảo hạch nghiệp báo người trong thôn xóm.

Khảo thí Sơn Thần, thi xong, được phái đến gìn giữ núi lớn, nhỏ, kiêm cai quản thụ thần, hà thần, miêu thần, giá thần, tinh thần, tuyền thần, thạch thần, vân vân.

Khảo thí Thành Hoàng, thi xong, được phái đến cõi Sa Bà nhân gian là Trấn Thành Hoàng, Huyện Thành Hoàng, Phủ Thành Hoàng, Đô Thành Hoàng, Thiên Hạ Thành Hoàng, uy linh hiển hách, cai quản âm dương. Tôi hỏi Minh Vương: “Ở dương gian khi khảo thí có những tình trạng quay cóp phát sinh, ở âm gian có thể xảy ra không?”

Minh Vương đáp: “Không có.” Minh Vương giải thích: “Tôi đã nói qua về công bằng, nhân vì ở âm gian tất cả đều do sự sai biệt nghiệp báo mà biến hiện, do đó nên không có một tư hào nào sơ suất được. Trên dương gian có thể lừa bịp, hỗn tạp, nhưng âm gian thì làm không xong đâu. Ở đây cũng không nói rằng nhân tình có liên quan toàn là chánh nghiệp chánh thụ. Tôi hỏi:

“Có phải quỷ vật ở âm gian đã đạt Thần cách, nhưng không muốn thụ sinh Thần cách, thà ở âm gian?”

“Đây có quyết định báo và bất định báo. Quyết định báo giả, nếu quỷ vật đã đạt Thần cách để tăng lên tâm thí, lấy thiện nghiệp này phát nguyện hồi hướng, tức được xưng Thần, gọi là quyết định báo.”

“Lại về bất định báo, là quỷ vật đã đạt Thần cách, nhưng không lên tâm tác, càng không tưởng xưng Thần, lại không phát

nguyện hồi hướng thụ sinh, gọi là bất định báo nghiệp, tự do tự tại ở âm gian.” Tôi hỏi: “Quỷ vật nào không thể khảo thí?”

Minh Vương đáp: “Dĩ nhiên những người có sát nghiệp nặng, tà dâm nghiệp nặng, làm xằng bậy, nói xằng bậy nặng, ăn độc, uống rượu mê say, mất tự chủ, vướng vào 5 nghiệp nặng này thì không thể khảo thí.”

Tôi có một đệ tử, căn bản là pháp khí, nhưng lại mê mất bản tính, đọa xuống âm gian, liên tục khảo thí về tư cách nhưng cũng không có. Tôi xin hỏi mọi người, mọi người hãy xét lại lương tri chính mình. Đó là ai? Là bạn? Là nó? Còn là chính mình không?

BỆNH NGOÀI DA TRỊ KHÔNG KHỎI.

Có một vị Tì Kheo chuyên môn đọc kinh sám hối đến gặp tôi, ông mở ống quần cho tôi xem. Tôi mới xem đã phát kinh sợ! Hai đùi chân của ông đầy khít những đốm đỏ, làm thành những mảng đỏ, có mảng dài toàn mủ, có chỗ bị bể ra thành lỗ hồng, có chỗ chảy nước nhày nhựa. Ông ta nói: “Ngứa ngứa vô cùng.”

Tôi nói với ông ta: “Mang đến gặp bác sĩ ngoài da.”

Ông ta nói: “Tôi đã tìm đến khắp mọi nơi, các chuyên da trị không nổi bệnh, nay chỉ còn biết đến gặp Lư Sư Tôn thôi!” Tôi thử

vẽ cho ông ta 3 lá bùa, nhưng rồi cũng vô hiệu quả. Tôi chẳng biết làm sao tốt hơn.

Có một hôm, buổi tối chiều tôi đến âm gian thì lại trông thấy vị Tì Kheo này, đang bị cả trăm, ngàn quỷ vật vây quanh, vị Tì kheo phải ôm đầu, rất là bối rối bỏ chạy. Tuy nhiên những quỷ vật từng con biến thành những con ong mật, truy đuổi chân của vị Tì Kheo, liều mạng bay vào đốt lia lịa. Vị Tì Kheo kêu la thảm thiết! Đàn ong bay vù vù tấn công không ngừng nghỉ. Tôi hỏi Minh Vương:

“Sự việc gì vậy?” Minh Vương đáp: “Vị Tì Kheo này, nhiệm vụ là tụng kinh sám hối để siêu độ, nhưng chỉ tụng ở miệng rất lưu loát, căn bản là không dùng đến tâm, tức là không hết lòng để tụng, hoàn toàn là chỉ để ứng phó với sự việc. Do đó bầy quỷ vật mới tụ tập lại để quấy phá, hóa thành ong đốt vị Tì Kheo.”

“Nhưng Tì Kheo vẫn còn ở trên dương thế mà.”

Minh Vương đáp: “Vị Tì Kheo này tuy còn ở trên dương gian, nhưng đây địa ngục biến hiện, bầy ong đốt chân ông ta cũng được, trong mấy năm qua, hai chân ngựa kinh khủng, trị liệu mãi không xong, đêm đến không sao ngủ nổi, khổ không sao kể siết!

Tôi hỏi Minh Vương: “Làm sao có thể cứu vị Tì Kheo này?”

“Không gì khác hơn là mỗi đêm tận tâm niệm Bồ Khuyết chân ngôn từ 3 đến 7 lần, thì có thể khỏi bệnh. Phải nhớ rằng phàm siêu độ quỷ thần, quỷ thần không thể coi khinh, nên tận tâm, nếu như tận tâm thì không phải gánh những quấy nhiễu.”

Tôi hiểu rõ ý của Minh Vương. Sau này tôi nói với vị Tì Kheo này “Bồ Khuyết Chân Ngôn” có ý nghĩa rất lớn. Tụng kinh lễ sám e rằng không tận tâm, có sai lầm, trong khi siêu độ có nhiều vọng tưởng, lười biếng, cho nên khi kết thúc tất phải tụng “Bồ Khuyết Chân Ngôn” khiến cho có thể cứu chữa được những lầm lỗi nêu trên. Vị Tì Kheo nói: “Tôi có tụng Bồ Khuyết Chân Ngôn mà!”

Tôi đáp: “Khi niệm cũng đã không hết lòng”.

Vị Tì Kheo thành khẩn nói: “Đúng rồi! Đúng rồi! Ngay khi đọc Bồ Khuyết Chân Ngôn tôi cũng chẳng hết lòng.” Do Chân Ngôn, tôi đã quán đỉnh cho vị Tì Kheo này với hai Chân Ngôn.

1/ BỒ KHUYẾT CHÂN NGÔN: Nam Mô Hát La Đất Na. Đá La Dạ Da. Khư La Khư La. Câu Trụ Câu Trụ. Ma La Ma La. Hổ La. Hồng. Hạ Hạ. Tô Đất Noa. Bát Mạt Noa. Thoa Ha

(Na Mo He La Da Na. Duo La Ye Ye. Qu La Qu La. Ju Zhu Ju Zhu. Ma La Ma La. Hu La. Hum. He He. Su Da Nu. Po Ma Nu. So Ha. Chinese Mandarin)

2/ BỔ KHUYẾT VIÊN MÃN CHÂN NGÔN: Án. Hô Lô Hô Lô. Xã
Duệ Mục Khế. Thoa Ha

(Um. Hu Lu Hu Lu. She Ye Mu Qi. So Ha. Chinese Mandarin)

Bởi vì vị Tì Kheo này tin vào những lời tôi nói, từ nay về sau,
đêm đọc hai Chân Ngôn trên, tận lực tận tâm. Nói cũng thật kỳ
quái, cái bệnh ngoài da kia trị mãi không khỏi, cuối cùng không
cần thuốc mà khỏi hẳn.

Tôi từ trường hợp đặc biệt này trình bày với các đệ tử rằng
làm một việc gì đều phải nên tận tâm tận lực, đừng coi thường lơ
đễnh. “Quý Thần không thể coi thường, nếu như bạn coi thường
Quý Thần, tự cho là mình có thể làm, ắt có một ngày nào đó Quý
Thần sẽ không thể tha thứ cho bạn đâu. “Coi thường con người
còn chưa được, huống chi dám coi thường Quý Thần.”

DIỄM QUỶ CHIÊU THÂN. (Gái đẹp kén chồng)

Tại cõi âm tôi đã chứng kiến một cảnh tượng kỳ lạ:

Một bầy đầy tớ gái bao quanh một cô gái rất đẹp bước ra,
da dẻ cô gái trắng toát, yếu điệu, ông ẹo làm cho mọi người có
cảm giác ấm áp, nhẹ nhàng. Lông mày lá liễu, mắt phượng đỏ son,
miệng anh đào, dáng dấp thật yếu điệu, sắc đẹp bắt mắt mọi
người. Minh Vương thay mặt cô gái đẹp này đứng ra làm lễ kén

rể. Đây có thể là trong lành. Minh Vương nói: “Cô Trương Phụng Ngọc này thực sự xinh đẹp, dung mạo chẳng những xuất chúng, nói năng, cử chỉ rất là ưu tú, gia giáo, khiến người khác không thể tìm ra được một lỗi lầm nào. Hiện nay cô xin kén chồng, âm gian thật là có phước!” Minh Vương lại nói tiếp: “Điều kiện chỉ cần có một thôi, chỉ cần là Con Người thì có thể.” Bầy quỷ nghe câu nói cuối cùng là chỉ cần Người là được, thì tất cả im lặng không nói gì và từ từ giải tán. Cuối cùng ngay cả một Người cũng không có. Minh Vương xem ra kén rể không thành công, tiêu tan hy vọng!

Tôi hỏi Minh Vương: “Tại cỗi âm nam nữ cũng kết hôn sao?”

Minh Vương đáp: “Có chứ! Quỷ mẹ, quỷ con! Quỷ mẹ không có quỷ con sao? Không có quỷ cha thì làm sao có quỷ con?”

Tôi nói: “Đúng.” Minh Vương nói: “Chỉ kẹt điều kiện của Phụng Ngọc quá khắt khe thôi!”

Tôi nói: “Đâu khắt khe gì? Điều kiện chỉ là Người thì dễ, điều kiện quá đơn giản!” Minh Vương bật cười lớn: “Những người phải đọa xuống âm gian, đại bộ phận là đã bị mất thân người (nhân thân). Địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh không kể, những cô hồn dã quỷ tập trung ở đây, cũng đều là những kẻ có oan nghiệp. Lại nói âm gian rộng lớn, cũng như dương gian, cũng chẳng có người có

nghiệp thanh tịnh thì làm sao kiếm được một Con Người chân chính! Một Người chân chính thì thật là rất khó, rất khó tìm kiếm!

Tôi nói: “Dương gian thì dễ tìm, dương gian đều là người.”

Minh Vương cười: “Lư Sư Tôn, Ngài làm rồi! Trong mắt của Ngài dương gian đâu cũng là người, nhưng trong mắt Minh Vương của tôi, dương gian có quỷ nhiều, người ít.” “Nói sao thế?”

Minh Vương đáp: “Người của dương gian khoác ngoài da của con người, nhưng kỳ thực đều không phải là người mà là những kẻ mang tim sói, phổi chó vậy. Có kẻ là rắn, bò cạp, có kẻ là heo, gà, trâu bò. Càng có nhiều kẻ là cạp, sói, sư tử, voi, gấu, rắn toàn là giống ăn thịt người. Dương gian là thế giới của người ăn người, không có mấy ai là Người chân chính.”

Tôi nói: “Người tu hành rất nhiều.” Minh Vương đáp:

“Ôi! Treo đầu dê mà bán thịt chó.” “Tu thân thanh tịnh, tu khẩu thanh tịnh, tu ý thanh tịnh.” Minh Vương nói: “Có quỷ mới tin được!” Minh vương lại nói tiếp: “Thiên đường có lộ dẫn lối thì không chịu đi, địa ngục không có cửa thì lại cứ cố chen vào. Người tu hành cũng thế, tu Phật không thành, toàn tu thành ma! Trong địa ngục của tôi, các Tăng đạo rất nhiều, nguyên lai là độ người, nhưng cuối cùng lại được người độ cho. Những người này căn bản

chẳng phải là người, cái trang là Thần mà lộng Quỷ, coi khinh Thần coi khinh Quỷ, ngay Quỷ cũng không thành! Tôi nói:

“Minh Vương nói thật đúng.” Tôi không thể không gật đầu!

Minh Vương cầm ra một cuốn sổ và nói, Ngài hãy xem, đây toàn là Hoạt Phật, Đại Sư, Thượng Nhân, Thượng Sư, Đại Thiện Tri Thức, vân vân. Những nhà tu hành này đều phải tới gặp tôi tại đây. Xem tờ giấy có các tên, tôi phải trợn mắt, cắn lưỡi nhìn và không thể nói lời nào. Thật xấu hổ! Thật xấu hổ!

Bây giờ tôi xin hỏi các Thánh đệ tử: 1/ Bạn có phải là Người hay không? 2/ Người phải giữ 5 giới, bạn có giữ không? 3/ Hãy đặt tay lên tim mình và tự hỏi chính bạn có phải là Người không?

NGẠ QUỶ CÓ CỔ DÀI VÀ NHỎ.

Ở cõi âm, tôi đã chứng kiến một thân nhân bị chuyển kiếp vào “ngạ quỷ đạo” (con đường quỷ đói). Vị thân nhân này tôi không tiện nói ra tên họ, tóm lại là người rất thân quen.

Khi tôi trông thấy người này thì thất kinh, nhưng lát sau nghĩ lại, chuyển kiếp đến đường ngạ quỷ là chuyện tất nhiên. Người này trông thấy tôi cũng sợ hãi, nhưng cũng ngượng thẹn.

Lúc này của người này là miệng đặc biệt to ra, nhưng mắt, tai, mũi đều nhỏ lại, đầu như cái đầu to. Cái cổ vừa nhỏ lại dài ra.

Thân thể thì thân trên như cột xương sống, thân dưới bụng giống như quả cầu hơi, hai chân đều nhỏ và dài ra, biến thành một ngạ quỷ quái vật: 1/ Miệng to – tham lam; 2/ Mắt, tai, mũi nhỏ - mắt như hạt đậu (tầm nhìn hạn hẹp); 3/ Đầu to – tham lam; 3/ Thực quản đến bụng nhỏ và dài – tham không đặng; 4/ Thân trên như cột xương sống - gầy đói (tham không đặng); 5/ Bụng dưới như quả cầu khí – tham; 5/ Hai chân ngắn dài – tham không đặng. Những đặc trưng được thêm vào chính là một chữ THAM.

Vị thân nhân này khi còn tại thế, là một con người “duy ngã độc tôn”. “Duy ngã độc tôn” ở đây, không phải là “Thiên thượng Thiên hạ, duy ngã độc tôn” của Phật Đà, mà “duy ngã độc tôn” theo ý nghĩa độc tài. Duy nhất một mình là vĩ đại, mọi người khác đều hèn mọn, nhỏ nhoi. Tự mình quyết đoán làm mọi việc, kiêu ngạo, tự cho mình là chủ chốt, những thuộc hạ đều bị lợi dụng cho qua ngày, những lời nói ra của người này đều phải Đúng, người khác nói là Sai. Một chút lợi lạc cũng không để mất cho ai, người chỉ biết “tự tư tự lợi” và không bao giờ tin vào lời ai nói cả.

Người này ăn rất nhiều. Khi còn tại thế, tin vào tà thuyết, thường báng bổ Tam Bảo, không tin Chánh Kiến, không tin nhân quả. Tính rất thích ăn các loài cá, ba ba, thường ăn chiên, xào, nấu. Ăn rất nhiều, thiên vạn ức con, chẳng kể số lượng (giống như

Địa Tạng Kinh đã viết). Người này đã ăn hết mọi thứ trên đời này, truy tìm ăn những thứ ngon miệng, chẳng tin gì vào lời Phật dạy.

Người này ham lợi, tiền tài chỉ thích gom vào mình, tích lũy tiền bạc, cổ phiếu, hối đoái, truy đuổi kim tiền, vợ vét tiền của. Những nguyên tắc của người này đặt ra: 1/ Quyết không bố thí; 2/ Quyết không làm việc thiện; 3/ Ngay một hạt gạo, một bữa ăn cũng không để mất. Sự tham lam tiền bạc của người này, ngay khi bị bệnh cũng vẫn còn tâm niệm đừng để lỡ, đừng để mất đi một phân lì xì nào. Người này muốn mọi người trong thiên hạ hãy “Xả” với mình, nhưng chính mình lại chẳng bao giờ “Xả” cho ai, há không tự tư tự lợi sao?

Phật dạy: “Lễ các tháp miếu Phật, được công đức tuyệt đẹp, phụng thí các tán lọng (canopy), được công đức tuyệt đẹp, phụng thí cờ phan (streamers), được công đức tuyệt đẹp, phụng thí chuông mõ, được công đức tuyệt đẹp, phụng thí y phục được công đức tuyệt đẹp, phụng thí khí mãnh (bát đĩa), được công đức tuyệt đẹp, phụng thí ẩm thực, được công đức tuyệt đẹp, phụng thí dày dếp, được công đức tuyệt đẹp, phụng thí hương hoa, được công đức tuyệt đẹp, phụng thí đèn đóm, được công đức tuyệt đẹp, cung kính chấp tay, được công đức tuyệt đẹp.” Nhưng

người này một chút bố thí cũng không cho ra, nhưng không chỉ không bố thí mà còn nhạo báng nữa.

Tôi có một vấn đề hỏi mọi người: “Con người giống như người tôi vừa kể ở trên, thì bạn có cách nào khuyến dụ hẳn “quy y Tam Bảo”, khuyến dụ hẳn “bố thí làm việc thiện”, bạn có phương sách nào tốt không? Bàn luận xem.

CUỐI CÙNG THÌ ĐỊA NGỤC Ở ĐÂU VẬY?

Người thế gian thường hỏi tôi: “Địa ngục rốt cuộc ở đâu?” Chúng ta trước tiên đọc “Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyện Kinh”!

Người nữ Bà La Môn hỏi Quỷ Vương: “Đây là xứ nào vậy?”

Vô Độc đáp: “Đây là Đệ Nhất Trùng Hải Đại Thiết Vi Sơn mặt Tây”. Thánh Nữ hỏi: “Tôi nghe nói trong khu Thiết Vi thì có địa ngục ở bên trong, đây có phải sự thực không?”

Vô Độc đáp: “Thực sự có địa ngục.” Thánh Nữ hỏi: “Bây giờ tôi phải nói làm sao đến nơi ngục sở?” Vô Độc đáp: “Nếu không có uy thần, tức cần nghiệp lực, không hai sự kiện này thì không sao đến được.” Thánh Nữ lại hỏi: “Nước kia có sao lại sôi sùng sục thế? Nhiều tội nhân là ác thú sao?”

Vô Độc đáp: “Căn cứ nghiệp sở cảm địa ngục, trước tiên qua biển này. Phía Đông của biển mười vạn do tuần (1 do tuần = 16

miles) có một biển nữa, khổ sở hơn gấp bội, phía Đông của biển ấy lại có một biển nữa, khổ cũng gấp bội. Nhân ác của tam nghiệp chiêu cảm, cộng hiệu nghiệp hải (nghiệp biển), nơi chốn cũng thế.

Thánh Nữ lại hỏi Vô Độc: “Thế Địa ngục ở đâu?” Vô Độc đáp: “Bên trong 3 biển là địa ngục, là đại địa ngục, con số là trăm ngàn, mỗi ngục khác nhau, ngục gọi là lớn có 18 ngục, kể đến có năm trăm ngục nữa, khổ độc vô lượng, lại có hàng ngàn, hàng trăm cũng vô lượng khổ. Chúng ta xem lại “Câu Xá Luận.” Địa ngục có 3 loại: 1/ Căn bản địa ngục (bát đại địa ngục và bát hàn địa ngục); 2/ Cận biên địa ngục (du tăng địa ngục); 3/ Cô độc địa ngục (tại giữa các núi non, nơi khoáng dã, dưới cây cối, trên không trung). Danh hiệu của mỗi địa ngục trong 3 loại, thực tế có rất nhiều, vả lại việc đặt tên những địa ngục chịu cực khổ thế nào thì bất nhất. Nhưng tôi xin cảnh tỉnh mọi người: Cô độc địa ngục tại “Sơn gian”, “Khoáng dã”, “Thụ hạ” (dưới cây cối), trên “Không trung”, tôi xin hỏi: “Nơi nào không có địa ngục?” Tôi thường nói: “Nhân gian chính là địa ngục đó!” Tôi lại nói: “Y viện chính là địa ngục, trong y viện, thực sự có những người khổ, mở não, cắt sửa môi, móc mắt, nhổ răng, cắt cuống họng, mổ tim, cắt thận, mổ gan, mổ mật, mổ ruột già, ruột non, cưa chân, cưa tay kêu gào khóc lóc, to nhỏ, phát nóng phát lạnh, đau đớn chết đi sống lại, đủ cách.” Xin hỏi không phải là địa ngục thì là gì? Nên tôi nói nhân gian chính là địa

ngục. Ngoài ra còn có: Trời cực nóng, trời cực lạnh, động đất, biển động, núi lửa, bão táp, bệnh dịch. Tại nhân gian này, kiếm được một mảnh đất an vui, kiếm được một nơi hạnh phúc mãi mãi, thực sự chẳng dễ gì tìm kiếm ở đâu. Thế thì địa ngục ở đâu? Trong “Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyên Kinh” Vô Độc Quỷ Vương nói địa ngục chính là “nghiệp hải”.

Con người chúng ta tiếp tục tạo nghiệp, sống cả của biển nghiệp, thời thời khắc khắc, khắp 4 phương Đông Tây Nam Bắc đều nổi sóng. Có câu nói: “Địa ngục ở ngay trong tâm!” Có người hỏi tôi: “Địa ngục ở đâu?” Tôi hù dọa hấn: “Địa ngục ở trong thân anh, ở ngay trong tâm anh.” Tại đây tôi có một vấn đề muốn hỏi các Thánh đệ tử: “Địa ngục khổ báo vô tận, những người tu hành chúng ta đừng để bị cưa chém, đừng để phải kêu gào, than khóc, đừng để phải khổ trong địa ngục vô gián, phải tránh khỏi mọi những khổ sở của địa ngục, duy nhất có một pháp, xin hỏi, đó là pháp gì, mới tránh khỏi được những khổ sở của địa ngục?”

MỐI TRẮNG LÚC- NHÚC.

Ở cõi âm, tôi đã chứng kiến một vị đại Hòa thượng lui thủ đi bộ một mình, đến một thành thị lớn, nhưng bên trong thành người người đều ra đóng cửa chính, cửa sổ, đường phố rất chật hẹp, các phòng thì có rất nhiều, ngõ hẻm cũng rất nhiều. Hòa

thượng đến thành phố này thì trong lòng thấy nghi hoặc, xứ sở nào vậy hè?! Đại Hoà thượng vừa bước vào bên trong thành phát giác ra trong hẻm có rất nhiều người như Hoà thượng chen- chúc nhau dạo từ hẻm phố này qua hẻm phố khác. Hoà thượng bèn hỏi một người: “Mọi người đi dạo qua, đi dạo lại các hẻm làm gì vậy?” Người kia đáp: “Tìm vui! Ông nghe xem, âm thanh đó!” - Đại Hoà Thượng bèn để tai lắng nghe. Đó là những âm thanh thật đậm đăng, phóng đáng nổi lên – “Thoải mái chết luôn!” – “Ừ à!” – Toàn thân cảm thấy tê mê!” – “Sướng như lên trời vậy!”

Bất cứ ai nhập vào thành thị này, hai chân không thể không mềm nhũn ra, đi không nổi nữa. Đại Hoà Thượng nghe thế, chịu không nổi, bèn gõ cửa một căn phòng, cửa mở, bên trong trông thấy có 2 mỹ nữ đẹp tuyệt vời. Một trong 2 mỹ nữ nói: “Cuối cùng anh đã đến!” - Một cô khác để lộ ra cặp đùi trắng nõn, miệng cười tươi! Đại Hoà thượng muốn vào. Tới trông thấy thì giật mình kinh hãi kêu lên: “Vào không được đâu.” Nhưng Hoà Thượng đã mê cảnh tượng này rồi, kéo người ra không được nữa, bước vào trong, cửa tức khắc đóng lại.

Trong mắt tôi, thành thị này là Kỹ Xưởng thành (thành có các con hát nữ, cô đầu), một khi người âm nào nhập vào thành thì biết tất cả các phòng trong thành toàn là các ổ của các kỹ nữ ca

hát, người nam nào nhập rồi không thể nào xuất ra được. Nhưng mà một khi nhập vào thành rồi thì thành chính là thế giới của những con mối trắng, giao quần qua lại không ngưng nghỉ, con này bò qua con kia, con này đuổi con kia đến chết mới thôi! Âm gian có Kỹ Xướng thành. Nhưng trong mắt tôi toàn là huyễn hóa, nguyên lai là những con mối trắng liều mạng lẫn bò qua lại. (Kỹ Xướng thành thường ở dưới những gốc cây đại thụ).

Tôi nói: “Con người là từ 2 âm căn (gốc rễ âm) sinh ra”. Cho nên khi con người được sinh ra, tất nhiên mang theo tập tính âm với mình, nam nữ đều giống như thế. Con người muốn thoát khỏi âm tính thì rất hy hữu! Con người bản lai chính là từ 2 loại âm trùng: Tinh tử và Noãn tử kết hợp mà sinh ra.”

Tôi lại nói: “Con người và các chúng sinh đều là do Phật tính xuất sinh, chúng sinh hữu tình đều có Phật tính.” Phật tánh và Âm tánh, cùng chứa trong thân thể của con người. Cho nên bảo rằng người tu hành là giữ lấy Phật tánh, vốn thanh tịnh, chân như hằng tại! Theo dòng lưu sinh tử, thân thể của con người đã sống qua thân xác những con “bạch trùng” (tinh trùng), tự thân là trùng (sâu) mà tự mình không biết.

Có người hỏi Đức Phật: “Người là gì?” Phật đáp: “Ổ trùng”, câu trả lời đủ làm sợ hãi con người. Trên sự thực, đây cũng là thật,

nguyên người là từ trùng biến thành, toàn thân là tổ hợp trùng, nếu không tu hành thì người và trùng có khác gì đâu?

Tu hành chính là mang tất cả những tập tính tích lũy qua những kiếp con người, toàn bộ được huân hóa (xông hương thơm), thẳng đến Đẳng Giác, Diệu Giác!

Tôi nói: “Nhân gian và trùng bằng ngang nhau, nhân gian chính là địa ngục. Người là huyễn, trùng là huyễn, nhân gian là huyễn, địa ngục là huyễn, người nam là huyễn, người nữ là huyễn, tất cả chúng ta đang rong chơi trong hư huyễn.” “Thế muốn thoát ra khỏi hư huyễn, tìm kiếm ai đi? Muốn xuất ra khỏi nhân gian, tìm kiếm ai đi? Xin nói nhanh! Nói nhanh!

ĐẦU LÂU NGƯỜI ĐẠI CHIẾN.

Trong một bộ phim mới đây, tôi đã từng được xem một màn đại chiến giữa người và đầu lâu của người. Những đầu lâu này được đặt trên những giá, tay cầm đao, tay kia cầm mộc che, quyền cước chân tay cũng xử dụng nữa, các động tác lanh-lợi giữa cung tên bắn khiêu chiến, tiết tấu nhất trí, đánh đấm chẳng vui hay sao? Đầu lâu nếu đánh thua, vỏ đầu bay tơi tả, tay chân bị đứt đoạn, giá đỡ toàn thân, tán lác mỗi nơi làm thành khối xương tan nát. Ở âm gian, tôi cũng lại thấy cảnh tượng này, trước đây là xem trên điện ảnh, cảm giác rằng đó là chẳng qua diễn cho vui, bây giờ

ngay tại âm gian tôi được chứng kiến không thể không bị khủng khiếp! Vai chánh là Vương Tương, người khác toàn là đầu lâu. Tôi chứng kiến, Vương Tương tay cầm một thanh đao, người đầu lâu cũng vậy tay cầm một thanh đao, hai bên đứng đối diện, anh tới tôi đi, anh lui tôi tấn, đao chạm vào đao, Vương Tương từng bước được lợi, cuối cùng trong một lần, đã làm cho đối phương đầu rơi xuống đất, lăn như quả dưa hấu vậy. Giết xong một gã đầu lâu, Vương Tương muốn nghỉ để lấy hơi, nhưng không ngờ, xuất hiện hai gã đầu lâu khác, một bên trái, một bên phải lao tới, đao pháp của Vương Tương không yếu, một tay “hoành tảo thiên quân” (quét sạch cả ngàn quân), đánh cho hai gã đầu lâu phải thối lui. Thêm một chiêu “tả hữu khai cung” chém rụng một gã, thêm một chiêu “diệp hạ du đào”, chém lìa đứt chân đối phương, thế là hai gã đầu lâu lại trở thành hai đồng xương tan.

Chính Vương Tương cũng phải mệt thở dốc, cũng muốn nghỉ ngơi, nhưng lại xuất hiện thêm 3 gã đầu lâu làm thành chữ phẩm, bao vây Vương Tương vào chính giữa. Vương Tương với chiêu “trận trận toàn phong” (gió xoáy), ngọn đao chuyển xoay tròn, 3 gã đầu lâu phải nhảy ra, sau đó nhanh nhẹn hồi chuyển, từng gã hướng Vương Tương tiến tới trước mặt, sau lưng chém xuống.

Tục ngữ nói rằng hai nắm tay khó đánh nổi bốn tay, nhưng hảo Hán không để chịu thua được, Vương Tương co người lại, lăn người sang một bên. Nhưng vừa đứng vững hai chân thì lại xuất hiện thêm 2 tốp người đầu lâu khác, tổng cộng 9 người đầu lâu, tay cầm đao, dàn thành hình tam giác, bao quanh Vương Tương vào chính giữa, mồ hôi Vương Tương chảy ròng ròng, tay chân đuối sức, tự biết vận mệnh khó mà thoát khỏi bị giết, lúc này ngay một cơ hội để đánh thắng cũng không thể có. Chín gã người đầu lâu cùng hét to một tiếng, cả 9 cùng phóng 9 cây đao, và lần này thì thân xác Vương Tương bị nát như tương. Máu thịt bay tứ tung! Nhưng một cơn gió lạnh thổi đến làm Vương Tương sống lại, rồi những người đầu lâu lại xông đến, một cuộc đại chiến giữa người và đầu lâu lại bắt đầu. Cứ như thế cảnh chém giết được lặp đi lặp lại. Khi còn tại thế, Vương Tương là một bậc đàn anh của tôi. Cá tính của ông là thích đấu tranh. Từ tính “Sân” (nóng nảy), phiền não khởi thành ác nghiệp, trước tiên đấu với đồng bạn, đấu với trưởng lớp, với tổ trưởng, với khoa trưởng, với trưởng ty, đấu với tổng trưởng, vân vân. Mỗi ngày ông luôn đều tính toán kế sách đối phó với người khác, dùng mọi biện pháp sửa đổi, tìm khuyết điểm của người khác để báo cáo. Ông thường nói, người này không đúng, người kia không đúng, người ấy không đúng, duy nhất một người đúng chính là ông ta. Ông dùng nhiều biện pháp

để hạ đài đối thủ, làm cho từ chết đến bị thương. Ông tranh chấp liên tục, không mệt mỏi. Ông là hạng người luôn tìm mọi cách để hãm hại người khác. Tôi không thể tưởng đến, sau khi Vương Tương tạ thế, địa ngục biến hiện khiến ông ta phải cùng những người đầu lâu đánh nhau không ngưng nghỉ. Một người đánh với một người, đánh với 2 người, 3 người, tới 9 người, đến lúc chết mới thôi, nhưng đâu được nghỉ, cảnh tượng lại lập đi lập lại. Loại địa ngục biến hiện này còn kéo dài cho đến lúc nào mới chung cuộc. Tiện đây tôi khuyên mọi người đừng hại người, đừng để tâm hại người, hại người thế nào cũng chịu quả báo.

Tôi có câu hỏi muốn hỏi các đệ tử: : “Bạn hoằng pháp là vì muốn hóa độ chúng sanh? Còn là vì muốn mở rộng địa bàn? Kim cương huỳnh đệ khởi oán cừu, có đúng không? Hùng tâm với dã tâm khác nhau chỗ nào?”

HAI CHÂN BỊ DÂY THƯỜNG MÀU ĐEN TRÓI CHẶT.

Có một viên quan ngồi trên một chiếc xe lăn (wheelchair) đến gặp tôi. Ông ta nói: “Không hiểu vì sao, hai chân của tôi đột nhiên không có một tí cảm giác nào, mất đi lực chống đỡ?”

Tôi hỏi: “Y viện có kiểm tra không?”

Ông ta trả lời: “Đã kiểm tra toàn thân, nhưng không tìm ra nguyên nhân bệnh.” Tôi bèn nhắm hai mắt lại, kỹ lưỡng quan sát toàn thân ông (xin chú ý, nhắm hai mắt để nhìn), tôi lơ mờ trông thấy hai chân ông này bị trói chặt lại bởi một sợi thừng đen từ trên xuống dưới.

Tôi nói: “Hai chân của ông bị một sợi dây thừng đen trói chặt lại rồi.” Viên quan nói:

“Sao tôi chẳng trông thấy gì cả vậy?”

Tôi cười đáp: “Nếu ông có thể trông thấy, thì đến kiểm tôi làm gì?” Viên quan lại nói:

“Xin Lư Sư Tôn hãy giúp tôi mau mau cởi trói!” Tôi nói:

“Hãy chậm rãi, sợi dây thừng đen này là vật của Hắc Thằng Địa Ngục, ngày mai ông trở lại đây, tôi sẽ giải đáp cho ông.”

Ngay đêm hôm ấy, tôi tới “Hắc Thằng Địa Ngục”, hỏi Minh Vương về sự việc viên quan kể trên 2 chân bị trói bởi sợi thừng đen. Minh Vương nói: “Viên quan ấy đã phán xét lầm một người.”

“Có phải người ấy bị tù oan không?” – “Đúng vậy.” – Làm sao giải việc này?”

“Người bị phán xử làm lấy cái chết để chứng minh mình vô tội và đã treo cổ tự tử. Một người do số mệnh, một người do vận hạn, vậy làm sao mà giải?” Tôi nói với Minh Vương:

“Treo cổ tự vẫn thì mệnh đã không còn nữa, nhưng dây thừng đen trói 2 chân phải có phương pháp giải quyết chứ.”

Minh Vương nói: “Tôi không có phương pháp nào giải quyết. Nhưng do Ngài hỏi, nhờ lực uy thần của Ngài, siêu độ luân hồi cho người đã chết, oan của người chết tự động giải. Về phương diện viên quan, Ngài yêu cầu ông ta hãy ấn tống 5 ngàn quyển “Ngọc Lịch Bảo Sao”, tự mình đọc tụng “Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyên Kinh” 49 lần thì chẳng cần xử dụng tay gỡ cởi dây trói, sợi dây thừng đen sẽ tự động được tháo gỡ.”

Ngày thứ hai, viên quan trở lại gặp tôi, tôi bèn bá cáo với ông ta rằng hiềm vì sự việc nghi phạm đã tự vẫn. Viên quan này nghe xong hoảng hồn, quả nhiên thực có câu chuyện này. Nhưng nguồn tin cho biết “sợ tội nên tự sát”. Viên quan này tỏ vẻ sám hối. Tôi nói với viên quan rằng tôi tất nhiên siêu độ cho người chết giải tỏa oan khí, nhưng viên quan phải in ấn 5 ngàn thiện thư, niệm Địa Tạng Kinh 49 lần. Viên quan thật tình sợ hãi, tự nguyện in ấn 2 vạn cuốn thiện thư, tụng Địa Tạng Kinh 108 lần. Tôi nói tụng càng nhiều càng tốt.

Vị quan này nói rằng thật lạ lùng, vào ngày ấn loát xong sách, nhà in báo cho ông ta đã in xong và toàn bộ đã đóng thành sách, viên quan bước xuống khỏi xe lăn, bước bước đầu tiên, sau đó từ từ điều chỉnh và cuối cùng thì hai chân hoàn toàn được khôi phục lại như thường. “Hắc Thằng Địa Ngục” trong 8 đại địa ngục được xếp hạng thứ 2, thứ tự là: 1/ Đẳng Hoạt địa ngục, 2/ Hắc Thằng địa ngục, 3/ Chúng Hợp địa ngục, 4/ Hào Khiếu địa ngục, 5/ Đại hào Khiếu địa ngục, 6/ Viêm Nhiệt địa ngục, 7/ Đại Nhiệt địa ngục, 8/ Vô Gián địa ngục. Trong 8 địa ngục thì Vô Gián địa ngục (uninterrupted hell) là địa ngục cực kỳ khổ, có người nói Vô Gián địa ngục là A Tỳ địa ngục (Avici).

Tôi cảm thấy rằng người chịu sự oan uổng trên thế gian này nhiều như cát bụi, chúng ta là những người học Phật chịu sự oan uổng không nên giận mà phải xem như bình thường, được như thế thì mới an tâm trên con đường tu hành, đây cũng gọi là tính nhẫn nhục! Tôi có câu hỏi muốn hỏi các Thánh đệ tử: “Trên thế gian này có người nào không phải chịu sự oan uổng? Thử đề cử một loại người nào?”

RANH GIỚI GIỮA SỨC KHỎE & BỆNH TẬT LÀ SỢI TƠ, KẼ TÓC.

Do có một thời gian thường thường đến xem ở các bệnh viện lớn, tôi chứng kiến vô số, vô số bệnh hoạn phải “kêu cha, gọi

mẹ”, có người phải khóc gọi Thượng Đế, có người gọi Tổ Mẫu, có người gọi Quan Âm, vân vân khiến cho người thấy và nghe hết sức xúc động! “Bệnh viện là địa ngục”, do sự ấn chứng này tôi thường suy nghĩ sức khỏe là gì? Bệnh hoạn là gì? Ranh giới giữa sức khỏe và bệnh như thế nào? Mọi người có thể sẽ cười tôi, sức khỏe là sức khỏe, bệnh là bệnh thì còn ranh giới gì nữa? Mặc dầu suy nghĩ của tôi và suy nghĩ của nhiều người không giống nhau lắm!

Nhìn một người có thân thể cường tráng, tôi cũng có khả năng nói người này bị bệnh, nhìn một ông lão suy yếu tôi có khả năng nói sức khỏe ông lão nguy rồi. Bởi vì người có thân thể cường tráng “nghiệp nặng”, còn ông lão già yếu “nghiệp nhẹ”.

Tôi lại nói: Sức khỏe chỉ cách bệnh hoạn một kẽ tóc. Trong “Thai Túc Bí Yếu” có câu ca: “Hốt nhiên thân nhiễm tật, phi lý hữu tổn thương, liễm ý quy nhàn thất, thoát thân ngoại bản sàng. Ngưỡng miên kiên ác cố, khấu xỉ cập phần hương. Tam thập lục yết túc, đan điền khí việet thường. Tuỳ tâm liên dẫn đáo, tổn xứ tối vi lương. Hãn xuất dĩ vi độ, tỉnh cầu quảng quảng lợi phương.” Qua đoạn văn này người học về Thai Túc tất có thể hiểu rõ. Chủ yếu ở đây tôi chỉ nói đến hai chữ “Hốt Nhiên” trong câu “Hốt nhiên thân nhiễm tật”. Tật bệnh có hốt nhiên đến không?

Tôi chứng kiến một người thật khỏe mạnh, hốt nhiên cũng chết! Vài ngày trước đó một người còn đánh bóng rổ, hốt nhiên chết! Trước trận đấu còn nói chuyện gió trăng, hốt nhiên chết! Hôm qua người còn trông thấy trên TV, hôm nay hốt nhiên chết! Đang tắm rửa cũng chết! Lên giường chết! Ngã chết! Thương mã phong chết! Nghẹn chết! Cười chết! Xin hỏi thế nào là khỏe, thế nào là tật bệnh đây? Như vậy thì khỏe mạnh và tật bệnh chỉ cách nhau trong đường tơ kẽ tóc không nào?

Tôi đến cõi âm hỏi Minh Vương: “Như thế nào là khỏe mạnh” – Minh Vương đáp: “Nghịch chương nhẹ.”

Tôi lại hỏi: “Mạnh khỏe và tật bệnh cách nhau một kẽ tóc như thế nào?” Minh Vương đáp: “Giữa một niệm thiện ác thôi.”

Tôi hiểu ý của Minh Vương, khỏe mạnh và tật bệnh toàn là do nhân quả, ngay trong y học cũng áp dụng nhân quả, nghịch chương thiện ác cũng là nhân quả. Minh Vương ban xuống một đạo chỉ, một người nguyên là khỏe mạnh, bèn ngã bệnh, giống như núi lở đất nứt vậy. Một người đang bệnh nặng, Minh Vương ban một chỉ đạo, bệnh đột nhiên khỏi bệnh ngồi nhồm dậy, người chết biến thành sống lại, lại sống thêm được nhiều năm.

Cho nên tôi mới nói khỏe mạnh và tật bệnh chỉ cách nhau kẽ tóc. Trong một sát-na óc não của tôi như chia nứt ra từng múi, tứ

đại (đất, nước, gió, lửa kết thành thân con người) phân tán. Cũng trong một sát-na tôi lại khỏe mạnh như thường, hoàn toàn vô sự. Khỏe mạnh và tật bệnh quả cách nhau đường tơ kẽ tóc vậy.

Tôi xin hỏi mọi người: “Thế gian này ai mãi mãi không bệnh? Người không bị bệnh là ai nào?” Thử trả lời xem.

ĐỊA PHƯỚC LINH PHẢI ĐI SỐNG KHỎI NƠI SINH RA.

Tôi đã từng ở tại một khách sạn 5 sao, nửa đêm tỉnh dậy vì bị một số bóng quỷ đen vây quanh giường, tôi hoảng hồn luôn. Tôi định lại tâm thần hỏi họ: “Định làm gì đây?” Một vị trong đó đeo đầu lại, trên đầu quỷ có “tinh quang” (ánh sao sáng), nhìn ra là “địa chủ thần” (thần chủ đất), hướng tôi nói: “Nghe nói có Đạo Sĩ Lư Thăng Ngạn đến nên xin được tham kiến.”

Tôi nghe thấy yên tâm nhưng nghĩ chẳng phải chỉ tham kiến mà thôi. Tôi hỏi: “Vì sao phải hỏi vậy?” Địa chủ thần nói: “Có việc muốn cầu đến Ngài.” – “Nói đi.”

“Đây là một đám địa phước linh, toàn trú ngụ trong khách sạn này, âm dương cách trở, nhưng đều vô sự. Họ không hề làm náo động, chỉ là đặc biệt vui thích ăn ở tại khách sạn này, nhân đó mà quần tụ lại.” Địa chủ thần nói tiếp: “Không ngờ rằng Minh Vương biết được việc này, cho rằng phạm điểm đã tập trung quá

nhiều địa phước linh như thế, là bất an, yêu cầu chúng tôi toàn bộ phải bỏ đi, đi đến âm gian mà cư trú, đợi cho đến khi luân hồi. Tuy nhiên chúng tôi đều không muốn đi. Được biết Ngài cùng Minh Vương quen biết, nên muốn nhờ Lư Sư Tôn giúp chúng tôi đệ đạt lời yêu cầu với Minh Vương. Nói về việc liên quan vấn đề này, tôi bảo với họ:

“Minh Vương có lệnh không ai dám vi phạm, ngay tôi cũng phải tuân hành, há có lý do nào để nói đến? Địa chủ thần nói:

“Chúng tôi là anh em thân tình, không thể sống phân cách nhau, cũng lại không thích di rời đến cõi âm, mọi người bị phân tán. Thỉnh Lư Sư Tôn làm chủ, xin Lư Sư Tôn bận lòng giúp cho chúng tôi.” Lúc này tôi quả thấy hai bề khó xử, tôi cũng ngại người ta cầu cạnh mình: Một khi Minh Vương đã một lời hạ lệnh, toán địa phước linh này sẽ bị thất tán ngay, nhưng nếu tìm cách giúp giữ lại toán địa phước linh, thì tôi lại là có tội với Minh Vương, là bất trí. Tôi suy tính mãi, để cả đôi bên thuận lòng tôi bèn hành động như sau: 1/ Các vị tất cả hãy quy y tôi, niệm Phật trì chú tu hành; 2/ tổ chức thành một hội địa phước linh tu tập trong khách sạn; 3/ Tôi giúp cho hội đồng tu này bằng cách “kết giới”, nên hội đồng tu không bị trục xuất về âm gian, lũ quỷ bèn hoan hô tôi!

Khi Minh Vương phái Khiển Minh Sứ đến khách sạn trông thấy đám quỷ ở trong vùng được kết giới, niệm Phật, trì chú. Nơi có kết giới Minh Sứ vào không được, lại thấy “Trường Quang Vạn Đạo” (vạn đường ánh sáng tốt lành) là những vị thần che chở cho đám quần linh này. Quần linh cũng giữ rất trật tự, lại thấy đám quần linh là đệ tử đã quy y của Lư Sư Tôn, lại nghe tiếng âm trì chú “Um. Gu Ru. Lian Sheng. Xi Di. Hum” vang lên tận trời mây. Minh Sứ cứ y thực quay về hồi báo.

Tôi đến diện kiến Minh Vương. Minh Vương nói: “Địa phước linh có thể tu hành là một sự kiện tốt. Thật là do Ngài, chúc mừng Ngài, trong nhân gian lại có một hội tu hành mới.”

Tôi nói: “Quả thực đặc tội với Ngài nhiều lắm!” Minh Vương nói: “Ngài làm cho địa phước linh tu hành, đương nhiên là thắng trội hơn Minh luật một nước rồi! Tôi chẳng thấy gì là lạ cả.”

Tôi thực sự muốn bá cáo với mọi người, địa phước linh thì chấp trước vào những gì liên quan đến nơi sinh ra. Ví dụ như: “Thủ Thi quỷ chấp trước lễ thầy người chết. Thủ Phần quỷ chấp trước vào mồ mả. Thủ Gia quỷ chấp trước vào nhà cửa. Thủ Địa quỷ chấp trước vào đất đai. Thủ Tài quỷ chấp trước vào tiền tài. Thủ Tử tôn quỷ chấp trước vào con cháu. Thủ Thê quỷ chấp trước vào vợ con. Thủ Phu quỷ chấp trước vào chồng, các loại quỷ chấp

trước vừa kể gọi chung là Địa phước linh. Tôi nói người tu hành phải phá ngã chấp, pháp chấp.” Tôi muốn hỏi mọi người: “Trên thế giới này toàn là những người chấp trước, từng có một người hoàn toàn không chấp trước, cá nhân này là ai vậy?”

THÀNH PHỐ CỜ BẠC Ở CỖ ÂM.

Chúng ta hiểu được rằng ở thế gian có thành phố cờ bạc. Ví dụ Las Vegas ở Mỹ quốc, Đại Tây Dương, Lôi Nặc, Thành phố cờ bạc của Áo Môn, các sòng bạc mọc ra trên khắp thế giới.

Có người hỏi tôi: “Ở âm gian có thành phố cờ bạc không?” Tôi đã khẳng định: “Có.” Người thích cờ bạc khi nghe âm gian có thành phố cờ bạc thì sướng quá! Tuy nhiên tôi nói hãy chậm chậm sướng quá nhé, lắng nghe tôi nói rõ.”

Cứ như theo tôi biết cõi âm có thành thị đánh mạt- chược, một khi ai bước vào thành mạt chược sẽ nghe tiếng mạt chược “Ừng oàng bộp bộp” không ngưng được trong tai, quẻ đánh mạt chược bên trong thành rất nhiều, nối liền bất tuyệt, trước ngã sau tiến lên, thành mạt chược danh nổi tiếng khắp thiên hạ. Trên cổng có câu đối:

Hào môn cự dương do thử táng

Hữu thâm, vô doanh mạc tấn lai.

(Trang hào kiệt, cửa mở lớn để mai táng đó! chỉ có thua, không có thắng, đừng bước vào)

Tuy cửa có treo bảng cảnh cáo, nhưng các quý thích bài bạc vẫn ngoảnh mặt làm ngơ thay nhau bước vào.

Minh lại (quan) trong thành mật chược này, toàn là các tay cao thủ trong thiên hạ, người phàm phu cao thế nào, thủ đoạn thế nào, không ai thắng nổi họ. Thắng thua ở đây không phải là kim tiền mà là “đọa nhập địa ngục”. Bên thua phải đọa “Địa ngục móc mắt”, “địa ngục cắt tai”, “cày lưỡi địa ngục”, “địa ngục cắt lưỡi”, “địa ngục chặt tay”, “địa ngục chặt chân”, “địa ngục mổ tim”, “cực rét buốt địa ngục”, “cực nóng bức địa ngục”, “địa ngục chặt đầu”, “cắt yết hầu địa ngục”. Đó, tiền cờ bạc ở thành phố mật chược chính là sự cắt bỏ các phần của thể xác con người. Nhân đó: tiếng kêu la thảm thiết, máu thịt bay tung tóe, tiếng khóc đau đớn, tay chân chặt vụn, bấy nhầy.

Quý cờ bạc đã vào thành phố mật chược, có đi không về, có thua không thắng. Một khi đã vào trong thành mật chược thì “thể xác cắt lìa”, đó là dụng ý trong cội âm, rất là rõ rệt, đó là cảnh cáo người trên thế gian, đừng bao giờ mê mẩn vào chuyện cờ bạc vô nghĩa lý.

Tôi hỏi Minh Vương: “Cờ bạc tội như thế nào?”

Minh ương đáp: “Cờ bạc thì cũng giống như tội uống rượu trong ngũ giới, kẻ mê cờ bạc, tội lỗi do đó mà sinh ra nữa.”

Minh Vương nói tiếp: “do cờ bạc mà giết, do cờ bạc mà cướp, do cờ bạc mà trộm cắp, do cờ bạc mà lừa bịp, do cờ bạc mà vô liêm sỉ, do cờ bạc mà mua bán con cái, do cờ bạc mà làm đĩ điếm, vân vân.” Minh Vương nói tiếp: “Tất cả là nghiệp, tất cả là tội.” Minh Vương lại nói: “Phàm những quỷ mê cờ bạc , trong tương lai chuyển thế, đại bộ phận phải vào nước của kiến , trùng mối.”

“Vì sao?” Minh Vương nói: “Từ lớn thành nhỏ”. Câu nói “từ lớn thành nhỏ” thực sự làm kinh hãi loài người. Tôi hỏi:

“Vì sao âm gian cũng có thành phố cờ bạc?” – “Địa ngục biến hiện”. Tôi bây giờ có vấn đề muốn hỏi mọi người: “lạc (vui sướng) của con người khi tới âm gian thì chuyển hóa thành khổ, giữa lạc và khổ căn bản là một thể hai mặt, lạc khổ không xa nhau. Nhưng Đức Phật lại dạy phải “ly khổ đắc lạc”, vậy như thế nào mới là “ly khổ đắc lạc?” (xa khổ hưởng lạc)

MỘT ĐỜI LÀM QUAN, CHÍN KIẾP LÀM TRÂU (BÒ).

Ở âm gian tôi đã chứng kiến rất nhiều Đế vương, Tướng lãnh. Các vị Đế vương, Tướng lãnh này đều là những đại nhân vật, công danh hiển hách, những nhân vật của lịch sử. Có thể nói rằng

có nhiều Đế vương phải vào địa ngục! Tôi nhận ra một vị văn quan nổi tiếng, quan vị rất to một thời khuynh đảo, nhưng trước mặt Minh Vương, đầu lại co rút như chim, rùa vậy, run run sợ sệt, hồn thân run rẩy lập cập, hồi hận chẳng kịp nữa! Ông ta kêu to: “Kiếp sau, thề không làm quan nữa! Kiếp sau, thề không làm quan nữa! Hãy lấy tôi mà răn tránh xa, kiếp sau, thề không làm quan nữa!” Tiếng kêu của ông ta thật thê thảm, làm người ta phải kinh tâm, bạt vía. Minh Vương ra lệnh cho Minh Sứ: “Cấp cho hần mặc bộ da trâu, phải chuyển thế ngay, chuyển thành một trăm kiếp làm trâu!” Tôi hỏi Minh Vương: “Trăm kiếp làm trâu không đúng! Tục ngữ nhân gian thường nói, nhất thế quan cửu thế ngư (một đời làm quan, chín đời làm trâu), sao ở đây một đời làm quan phải chịu tới 100 đời làm trâu?” Minh Vương đáp:

“Lư Thắng Ngạn, Ngài có điều không biết, chữ nói chín (cửu) cũng có nghĩa là lâu (cửu: tiếng Hoa). Theo nghiệp báo của hần, phải làm trâu để trả nợ, nợ nặng phải trả lâu nhiều đời, nợ nhẹ thì phải trả chín (9) đời. Nói cho người làm quan biết rằng, nếu không biết tu thiện nghiệp, báo ứng đến rất nhanh.” – “Thế hần ta phạm nghiệp gì vậy?” Minh Vương kê ra một số điều: 1/ Vơ vét mặt bằng (đất) – (làm kế hoạch đất đai); 2/ Nhận hối lộ - (chọn lọc mua); 3/ Khinh bỉ mọi người – (gỡ bỏ nhà); 4/ Cướp công, cướp vật liệu – (công trình cấp cho gian thương); 5/ Quan thương cấu kết;

6/ Nhận chiêu đãi – (gái, dĩ điểm); 7/ Tác oai tác phúc – thanh toán những kẻ khác với mình.

Nhờ được Minh Vương cấp cho tư liệu về hắc như thế, nhìn hắc bề ngoài, thanh danh rất là tốt, nhưng phạm nghiệp tham-lam mà lại mệnh mông, rừng biển trông xa bất tận, làm người kinh ngạc. Tôi hỏi Minh Vương: “Làm quan 50 năm, làm gì mà không tạo được thiện nghiệp?” Minh Vương đáp:

“Trên đầu đội mũ bảo hoa” (hoa quý) – “Trên đầu đội mũ bảo hoa là gì?”

“Lòng tham muốn quyền lợi, lòng tham muốn tài lợi”

“Do lòng tham muốn mà tạo nên nghiệp?”

Minh Vương đáp: “Làm quan cao vời vợi.” – “Làm trâu tới 100 đời, tính toán cách nào?”

“Trong căn nhà vàng của hắc có rất nhiều điển tịch (sổ sách để tra cứu) chính là cái để tính toán”. Tôi là người sống trên thế gian này đã chứng kiến trâu cày ruộng, chứng kiến trâu (bò) bị vắt sữa, chứng kiến người đi giày da trâu (bò), người ăn thịt sườn trâu (bò), chứng kiến trâu (bò) kéo xe, trâu (bò) bị tống vào lò sát sinh, bị kéo đánh quất, bị cắt thịt, vân vân. Tôi hỏi: “Trâu có biết chính mình đã làm quan to không?” – “Biết” – “Trâu có biết chính mình

đã tạo nghiệp không?” – “Biết”. Sở dĩ tôi biết được là khi tôi trông coi trâu (bò), đã chứng kiến trâu (bò) khóc chảy nước mắt, trâu (bò) rất đáng thương, trâu biết kiếp trước mình là quan, mà là quan lớn! Tôi hỏi Minh Vương, người làm quan trong tương lai phải như thế nào để không phải làm kiếp trâu? Minh Vương đáp lại tôi, làm bao nhiêu việc thì lại lấy bấy nhiêu tiền của việc làm.

Minh Vương nói: “Chỉ ghi nhớ lấy 3 chữ: Giữ Bốn Phận.”

Đáp án của Minh Vương là “ngàn người, vạn người đều kêu lên không trở lại làm quan nữa”. Thử hỏi, các đệ tử trả lời thế nào đây?

CÂY ĐINH VÔ HÌNH LÀM ĐAU.

Từng có một người nữ mắc bệnh “thiên đầu thống” lâu cả 10 năm rồi, đã tìm gặp các bác sĩ trong cũng như ngoài nước, nhưng trước sau không cách nào làm thuyên giảm bệnh. Có thể nói các bác sĩ đã bó tay, vô phương cứu chữa. Bà này đến quy y tôi. Trì “Thượng Sư Tâm Chú” cả trăm vạn lần, liên tục tụng niệm. Có một lần, bà đến gặp nói với tôi: “Sư Tôn, con thực sự có việc muốn cầu xin nên mới quy y Ngài, hy vọng Ngài tha lỗi cho con.”

Tôi nói: “Tôi không để ý gì đâu, rất nhiều người đến quy y, tôi đều xem như nhau cả.” Tôi hỏi: “Bà cầu xin gì vậy?” Lúc này bà

mới nói ra nguyên do quy y là vì muốn Sư Tôn trị bệnh thiên đầu thống cho bà. Khởi đầu tôi dùng “gia trì lực”, “phù chú lực” giúp bà ta, nhưng trước sau không đúng yếu điểm. Cuối cùng tôi dùng Thiên nhãn quan sát, lúc này tôi đột nhiên phát hiện ra trên đầu bà bị tháp vào một cây đinh vô hình làm đau. Đinh màu tím, dài 5 tấc, xúc chạm làm đau dây thần kinh. Tôi kinh hãi biết rằng cây đinh vô hình làm đau này là từ âm phủ mà ra, do đó tôi phải tìm sự chỉ giáo của Minh Vương.

Tôi đã hỏi Minh Vương việc gì đã liên quan đến cây đinh vô hình làm đau của bà đệ tử này. Minh Vương nói:

“Đệ tử của Ngài khi còn trẻ rất thích ăn loại gà đồng, ếch, lúc ăn ếch thì lấy dầu đốt nướng ếch, số ếch bị nướng chết vô số kể, đã vượt qua phước báo của mình, cho nên Minh phủ mới cho phát ra cây đinh làm đau này để trừng phạt.” – “Lý do như thế, bây giờ làm sao để giải cứu?” Minh Vương đáp:

“Chỉ có phóng sinh và trì Vãng Sanh chú” Tôi nói:

“Tôi sẽ khuyến khích bà ta phóng sinh và trì chú Vãng Sanh. Trước mắt bà ấy đã trì cả trăm vạn Thượng Sư tâm chú rồi.” Minh Vương nói: “Như thế cây đinh làm đau sẽ tự nhiên biến mất thôi.” Phải nói điều thật kỳ lạ là chuyển đi Minh phủ gặp Minh Vương xong thì bệnh thiên đầu thống của bà đệ tử như không có cánh

mà bay, sau một giấc ngủ tỉnh dậy, bệnh bà không còn đau gì nữa, cơn đau giống như được nhổ ra khỏi đầu, khác trước kia một trời một vực, đau đớn hoàn toàn được giải trừ. Tôi lại xử dụng Thiên nhãn xem thì không còn trông thấy cây đinh làm đau nữa.

Tôi hỏi: “Bà thích ăn ếch lắm phải không?” Bà ta trả lời:

“Sư Tôn biết cả rồi!” – “Ăn tất cả bao nhiêu con?”

“Tôi đi chợ mua về nướng ăn không biết là bao nhiêu nữa.”

“Bây giờ thì không được ăn nữa, thấy rồi đó, mua mà phóng sanh, niệm cho thật nhiều chú Vãng Sanh, như thế thì bệnh thiên đầu thống sẽ không tái phát” – “Xin tuân lệnh Sư Tôn.”

Nữ đệ tử này, từ đó không ăn thịt ếch nữa mà ngược lại chỉ lo phóng sinh ếch, niệm chú Vãng Sanh cả trăm vạn lần. Lấy sự linh cảm đến với mình báo cho nhiều người biết, dẫn rất nhiều người đến quy y tôi.

Cư theo tôi biết rằng có rất nhiều người bị cây đinh làm đau tháp (cấy) vào người rồi. Những cây đinh này là từ Minh phủ phát xuất có tác dụng trừng giới, có người bị đau vai, người bị đau lưng, người bị đau đầu, người bị đau các khớp xương, có những người bị đau răng, đau chân, đau ngón tay, vân vân. Nói rằng không nhất định từ Minh phủ tạo ra, nhưng hy vọng mọi người lo

việc phóng sanh thật nhiều, đọc chú Vãng Sanh thật nhiều. Tiêu, tiêu trừ nghiệp chướng!

Tôi xin thực sự bá cáo với mọi người, phúc đừng hưởng cho hết tận, hưởng hết phúc ắt sinh ra tai ương. Chúng ta là những người học Phật phải biết quý trọng phúc, tạo ra phúc mới đúng. Phật từng đã dạy chúng ta “phải buông xả”, thử hỏi câu “phải buông xả” là buông xả cái gì nào? Hãy trả lời xem.

LỜI PHỈ BÁNG HÓA THÀNH ĐÁ BAY.

Người ta thường nói: “Nếu như có một người phỉ báng mà đối phương không nhận được, thì người phỉ báng cũng giống như hướng lên trời khắc nhổ mà miệng mình bị đầy nước rơi vào, người khắc nhổ tự phải nhận lấy nước đầy miệng.” Đây cũng chính là tự mình làm tự mình phải chịu. Trong cõi âm tôi cũng đã chứng kiến một dạng của” địa ngục biến hiện” như sau:

Tại địa ngục của âm gian chính tôi đã chứng kiến một vị đệ tử của tôi, người này quy y tôi rất sớm, học được rất nhiều pháp. Sau đó, ông đệ tử này và các đồng môn sinh ra một số tranh chấp. Những tranh chấp này nguyên lai không có tí gì liên can đến tôi cả, nhưng ông ta lại chuyển sự giận dữ lên Sư Tôn vì đã không hỗ trợ cho ông. Cho nên những lời phỉ báng nguyên lai đều từ miệng của ông nói ra, có rất nhiều lời phỉ báng lạ kỳ, nhưng vô danh, căn bản

là không có thực, ông ta đã có khả năng bịa đặt thật là quái lạ! Để đối phó với loại phỉ báng này, tôi có 2 nguyên tắc: 1/ Không lý hội (không chú ý đến, never mind); 2/ Vô sở vị (không nói gì, không sao cả). Ông ta từ đó ly khai Chân Phật Tông, ly khai tôi! Tái quy y một vị Sư Phụ già khác. Tự ông ta đứng ra sáng lập một Tông phái khác, rất là đáng tiếc, Tông phái mới này của ông phát triển không lớn. Cứ nghe nói, ông ta ly khai Chân Phật Tông rồi thì mạ ly Sư Tôn càng dữ tợn. Sau này, ông ta cũng ly khai vị Sư Phụ già, cũng như trước, huỷ báng vị Sư Phụ già. Tự sáng lập ra Tông phái nhưng im- lỉm chẳng nghe, xoàng chẳng ra sao cả! Sau này, đột tử (bỗng nhiên chết). Tôi trông thấy ông ta tại “phi thạch địa ngục” (địa ngục đá bay).

Địa ngục này, đá bay như là sao băng bay đến, cũng như mưa sao băng chi chút. Ông ta phải đứng ngay trong vùng đá bay, cứ khối đá này, khối đá khác lần lượt bay rất nhanh đánh vào thân thể ông ta rất chính xác, phát ra tiếng “Bịch”, “Bịch”: Đầu bị bể, máu chảy toàn thân thối nát, da rách nát, đá bay đã lột da khỏi thể xác ông ta, đá bay nạo bóc thịt ra, đá bay đánh trúng thân xác đau đớn chịu không nổi, đá bay đánh trúng xương gãy ra từng đoạn. Cuối cùng ông ta bị đá bay đánh chết tươi. Nhưng rồi chết lại không được, ngay lúc đó một ngọn gió mát thổi đến, ông ta sống trở lại! Nhưng đá lại bay đến, trước tiên lột da, rồi bóc thịt, cuối

cùng đánh trúng vào lục phủ ngũ tạng, toàn thân ông ta trở thành cháo loãng, nát như mà chết. Chết đi, sống lại. Sống lại chịu nghiệp đá bay đánh chết, cứ như thế trở lại lúc ban đầu. Tôi trông thấy trong lòng sinh ra thật kinh hãi!

Tôi hỏi Minh Vương: “Sao lại có địa ngục đá bay?” Minh Vương đáp: “Người tạo ra sự phỉ báng không cân đo, phải nhập địa ngục đá bay này, người phỉ báng Thánh Hiền, phải nhập địa ngục đá bay này, người phỉ báng Phật, Bồ Tát, phải nhập địa ngục đá bay này.” Tôi lại hỏi: “Đá bay ở đâu mà sinh ra?”

Minh Vương đáp: “Đá bay từ miệng mà sinh ra. Phỉ báng một lần thì chịu một hòn đá bay, phỉ báng hai lần thì chịu hai hòn đá bay, phỉ báng vô số lần thì phải chịu vô số hòn đá bay. Đó là tự mình làm, tự mình chịu.”

“Khi nghiệp báo tận thì sẽ như thế nào?” – “Chuyển sinh vào loài động vật đê tiện, chịu sự khinh miệt, lăng nhục đến tận cùng.” Có câu kệ rất hay: “Kim cương huynh đệ cộng xử thời, mặc tư lãnh tiên hoặc cứ ngạo, đấu tranh sân khuể hoại Mật giới, khiêm nhượng hòa hài đắc thành tựu.” (Anh em của Kim Cang Thừa – Vajrayana: Diamond vehicle – khi cư xử với nhau đừng tranh dẫn đầu hoặc kiêu ngạo, tranh giành nóng giận phá hoại giới luật của Mật Tông, cần khiêm nhường, hoà hợp mới thành công được). Tôi

hỏi mọi người: “Sự thành tựu là cần khiêm cung? Hay cần kiêu ngạo? Hay cần khiêm cung, kiêu ngạo bằng nhau?”

SỰ TAI HẠI CỦA CÂY ĐÌNH GÂY ĐAU ĐỚN.

Sau khi viết về cây đình vô hình làm đau đớn, tôi không thể không viết lại cây đình này, bởi lý do sự đau đớn làm cho người ta đâm sợ hãi. Ví dụ như: đau vai thì tay cử động không được, chân thì liên quan đến đau các khớp xương, chân đau luôn đưa đến đi đứng khó khăn, đau lưng làm cho lưng chịu nhiều tân khổ, thần kinh đau thì toàn thân thể không thích ứng được gì. “Thống phong” liên quan đến viêm khớp, “phi xà” (rắn bay) đều làm cho nạn nhân đau không muốn sống nữa. Tại các quốc gia Tây phương, dán cao tẩm thuốc, uống thuốc ngưng đau là những phương pháp duy nhất. Tại các quốc gia Đông phương thì châm cứu, bấm bóp, thuốc dán, ống giác hơi, uống thuốc, vân vân.

Chúng ta hiểu được nguyên nhân của chứng đau, không ngoài ứ máu, ngừng trệ, nồng độ độc hại, đau khớp căng, đau xương, thần kinh. Ngoài ra ngã, va chạm, bại sụn, vấp. Lại còn có như phong, hàn, đờm, thấp (ẩm thấp). Các phương pháp trị liệu, đương nhiên là “tán ứ” (xoa tan ứ đọng), “tiêu thũng” (tiêu tan sưng tấy), “chỉ thống” (ngừng đau) “tiêu viêm”, “thư tiết” (giãn khớp), “hoạt máu”, “bài độc” (khử, tẩy độc). Trên chỉ kể ra những

đau đớn hữu hình. Còn “cây đinh gây đau đớn vô hình”, lại càng tai hại, đó chính là do nghiệp lực của nhân quả tạo thành. Sự đau đớn do cây đinh vô hình gây ra và sự đau đớn hữu hình khác nhau xa. Sự đau đớn do cây đinh vô hình tạo ra, không có thuốc nào trị khỏi được mà chỉ “nhân quả nghiệp lực” bị tiêu trừ mới mong trị lành. Tôi từng đến thăm một số người trong gia đình họ La. Những người trong nhà nếu không bị đau chỗ này cũng bị đau chỗ kia, đêm đến không sao ngủ được. Toàn gia đình ai cũng dán cao thuốc dán và thứ cao dán nào họ cũng đều sử dụng qua rồi. Thuốc giảm đau thì cả gia đình đã uống như cơm bữa. Đi khám Đông, Tây y đã hơn 10 năm rồi, đau đớn vẫn không thuyên giảm, thật là đau khổ không nói được. Tôi đi đến xem thì hết sức kinh ngạc, vì mọi người trong nhà đều bị cắm vào người một chiếc kim của Minh phủ, rõ ràng màu tím, dài 5 tấc, lấp lánh ánh sáng. Tôi nói đó là “thống đinh” (cây đinh làm đau). Họ không hiểu tôi nói gì. Tôi bèn giải thích chi tiết lý do họ mới hiểu ra.

Tôi đi đến âm gian để tra vấn sự kiện này: “Tại sao tất cả những người trong gia đình họ La đều bị trúng đinh gây đau đớn như thế?” Minh Vương đáp: “Ông Tổ của những người này làm nghề thợ săn bắn, bình sinh giết vô số sinh vật, sát sinh là một nghiệp chướng rất nặng nề. Ông Tổ của họ lúc lâm chung đau đớn kêu la cho đến chết, sau khi chết lại chuyển thế làm con cháu đời

sau. “Con con cháu cháu phải chịu quả báo nhân duyên đau đớn của nghiệp sát sinh, người người đều bị tháp vào thể xác cây đinh gây đau đớn, cả đời thân phải chịu đau đớn, không ai được miễn trừ.” “Vậy làm sao để tốt hơn?”

“Đau giảm phải sám hối, phóng sinh để chuộc tội lỗi, niệm vãng sinh chú để siêu độ, ấn hành thiện thư (sách khuyên làm điều lành) hộ sinh, cấm sát sinh, như thế có thể nhờ được đinh gây đau đớn”. Tôi đa tạ Minh Vương đã chỉ giáo. Sau khi xuất định, tôi hỏi: “Tổ tiên làm nghề săn bắn phải không?”

Đáp: “Có hai đời người làm nghề săn bắn.” Tôi nói:

“Đó chính là săn người, săn vật phải xử dụng đao, tên bắn, đừng kêu lên là da thịt của con vật nở hoa, mà chúng đã kêu gào thống thiết khi bị tên bắn trúng, sự đau đớn nhập vào tâm. Càng cam tâm thiết lập hố bẫy, dụng sắt kẹp, kèm chặt hàng loạt sinh linh, run rẩy, sợ sệt mà chết, nỗi đau đớn còn tăng gấp bội hơn cả bị mổ xẻ.

Cả gia đình họ La nghe tôi nói, mọi người quỳ xuống đất sám hối, nhất nhất thệ nguyện làm theo ý kiến của Minh Vương: 1/ Phóng sinh; 2/ Trì vãng sanh chú; 3/ Ấn in sách Hộ Sinh thư.

Sau đó quả nhiên toàn thể những đau đớn trong thể xác đều được lành khỏi, cho nên Phật giáo lấy “Không Sát Sinh” làm giới luật hàng đầu, nhân từ khoan hậu rất là trọng yếu. Tôi có câu hỏi với mọi người: “Trừ phóng sinh, trừ niệm vãng sinh chú, trừ in ấn hộ sinh thiện thư ra, bạn còn có phương pháp nào tốt hơn để nhổ cây đinh gây đau đớn kia không? Bạn thử lý luận xem.”

CẢ GIA ĐÌNH CHẾT SẠCH.

Ở cõi âm tôi trông thấy một thành lớn, người ở bên trong thành, toàn là một gia đình, lại một gia đình. Câu nói này của tôi làm tôi bất giác phải bật cười, chẳng lẽ một gia đình, lại một gia đình sao? Tôi xin giải thích như sau: Thường người ta chết, tình trạng bình thường là ông tổ chết trước, tiếp đến là cha, rồi con, rồi mới tới cháu. Đó chính là tổ chết, cha chết, con chết, cháu chết. Cho nên ở âm gian ta không thấy được một gia đình có đủ cả lớn nhỏ, nghĩa là vẫn có người sống tại dương thế, cũng có người chết tại âm gian, tức “không toàn đủ”. Nhưng trong cái thành lớn này tôi lại phát hiện ra hiện tượng từng gia đình, từng gia đình lớn lớn, nhỏ nhỏ, lão lão, ấu ấu cùng ở chung. Đây chính là “cả gia đình chết sạch”. Tôi tiếp tục điều tra nguyên nhân họ chết. Trên dương gian những người này như thế nào, tôi phát giác ra các trường hợp: 1/ Cả gia đình đốt nhà tự sát; 2/ Cả gia đình uống

thuốc độc tự sát; 3/ Cả gia đình bị đất đá lăn xuống chôn sống; 4/ Cả gia đình bị động đất làm chết; 5/ Cả gia đình bị hỏa tai thiêu chết; 6/ Cả gia đình bị biến động chìm chết; 7/ Cả gia đình bị chết do xe, thuyền, phi cơ; 8/ Cả gia đình bị bệnh dịch mà chết, vân vân. Tôi thực sự không sao liễu giải, đây là nhân quả của toàn thể những người trong một gia đình phải chết hết, chẳng lẽ quả báo nhân duyên của mỗi người trong họ đều cùng một dạng? Ông lão già và đứa bé mới sinh ra làm sao lại cùng chết trong một chùm như thế? Tôi hỏi Minh Vương: “Nhân duyên như thế nào mà toàn gia đình phải chết hết như thế?” Minh Vương đáp:

“Già trẻ cùng đi trên một đoạn đường của con lộ”. Tôi hỏi: “Nghịch tương đồng hay sao?” – “Như trời, hôm nay độ ẩm tương đồng.” – “Vì sao không có sớm, muộn?”

“Cùng nhau phải chết toi, cho tiện sổ sách”, Minh Vương đáp lời một cách thoải mái.” – “Đó là nhân quả?” – “Con người loại tụ hợp”. Cuộc vấn đáp qua lại giữa tôi và Minh Vương, mong mọi người hiểu cho rõ từng chi tiết, bạn có thể phát giác rằng mọi người trong gia đình cùng tạo ra nhân quả, nên mọi người trong gia đình cùng lúc, cùng nơi cùng chết, chết hết vốn có nhân quả vi tế ở bên trong. Tôi đã chất vấn Minh Vương: “Vì sao lại có một loạt người trong họ để toàn bộ phải chết hết?” Minh Vương đáp:

“Người chủ gia đình mở miệng đầu rồi truyền tới mỗi mỗi người phát lời chú trớ (nguyền rủa, chửi rủa), nếu như có sự việc này trở lại thì toàn bộ gia đình tôi sẽ bị chết hết.” Minh Vương tiếp: “Lời nguyền rủa này mà chủ gia đình đã bừa bãi phát lời ra, kết quả bị Chú Thệ Thần ghi chép lại và đến khi nhân quả báo ứng thì, quả báo gây nên cho toàn bộ những người trong gia đình, tức mọi người phải cùng chết.” – “Lời chú thệ không được phát ra một cách bừa bãi” – “Đúng vậy.”

“Như thế thì phát lời thệ chú bừa bãi cũng có báo ứng?” – “Dĩ nhiên, đó là khẩu nghiệp mà”

“Nhân quả của mọi người trong gia đình vì sao lại tụ hội ở một nơi vậy?” Minh Vương đáp: “Như tơ vải dệt vậy, một tấm vải bố, một cái áo, khi sinh thì cùng sinh, khi bị phế bỏ thì toàn bộ các sợi tơ dệt bị phế bỏ.” – “Có trường hợp nào ngoại lệ không?”

Minh Vương nói: “Nhân quả không thể nghĩ bàn.”

Hôm nay tôi có vấn đề muốn hỏi mọi người: “Chúng ta là những người học Phật, đương nhiên không thể nào thệ nguyện loạn xạ được, vì đã biết chú lực của lời thệ nguyện quan trọng thế nào rồi, tôi xin hỏi mọi người, bạn phải phát nguyện lời thệ nguyện gì mới là người học Phật chân chính?”

TRỘM GÀ, BẮT CHÓ.

Ở tại thế gian này, có rất nhiều người, vì đủ loại lợi ích mà chọn đủ loại thủ đoạn, hành động, người trộm cắp, người dụ dỗ, người cướp bóc, người lừa đảo, người bắt chẹt, yêu sách, bắt cóc, vân vân. Phóng tầm mắt mà xem thế giới này, nền trị an của Nhật Bản khá tốt, nền trị an của Tân Gia Ba khá tốt, còn các quốc gia khác thật thảm khốc, không dám mục kích, nền trị an của xã hội bại hoại, từng xuất ra bất tận những bản án, làm cho người ta phải than thở: “Con người trên thế gian này là gì vậy?”

Tại âm gian tôi đã chứng kiến một người đệ tử của tôi, bị phán chuyển kiếp vào đường súc sinh, ánh mắt của anh ta rất buồn thảm ngược nhìn tôi. Tôi hỏi: “Anh đã làm những gì vậy?”

“Tôi đã lừa đảo tiền của đồng môn.” – “Anh phải chuyển kiếp làm loại súc sinh nào? – “Loại gà chó.”

“Gà là như thế nào?” – “Trả nợ cho đồng môn.”

“Chó là như thế nào?” – “Thay đồng môn canh giữ nhà.”

“Anh là đệ tử của tôi, là Sư Phụ tôi phải cứu anh ra khỏi đường súc sinh, vậy tôi phải làm thế nào đây?” Đệ tử đáp:

“Bồi hoàn nghiệp nợ nần, việc phải làm là như thế, nhưng không thể nào cứu được đâu, duy nguyện Sư Tôn trợ giúp cho

tâm linh của tôi không bị mê muội, tương lai có duyên được hồi phục thân làm người sẽ làm đệ tử của Sư Tôn.” Nghe đệ tử nói rất thương tâm, tôi bèn nói với anh ta: “Chúng sinh đều có Phật tánh, tuy là gà chó, Phật tánh vẫn còn. Anh phải hoàn trả cho xong nợ, vẫn còn khả dĩ khôi phục lại thân người, đến lúc đó lại làm đệ tử của tôi nhé!” Đờn kế tiếp anh ta chỉ kêu lên được: “Ác, ác”, “uông uông” Rất là đáng thương thay! Tôi hỏi Minh Vương: “Trộm cắp, dụ dỗ, cướp đoạt, lừa đảo vì sao phải vào làm loài gà chó?”

Minh Vương đáp: “Trộm gà bắt chó.” Tôi nói: “Thế không phải là người thích dâm dục chuyển kiếp vào làm gà sao?” Minh Vương đáp: “Phàm là động vật đều từ dâm dục sinh ra, cơ hồ động vật sở hữu đều thích dâm dục, không hẳn chỉ có gà, ngay nói về người cũng không ngoại lệ, vì loài người xử dụng pháp luật để khắc phục. Lại nữa là một người tu hành, cấm sự tà dâm, giữ tâm ngay, không làm việc bất chính, mới là người tu hành chân chính.

Tôi nói: “Trộm, dụ dỗ, cướp đoạt, lừa đảo phải nhập loài gà chó, vì có gì vậy?” Minh Vương đáp: “Gà trả nợ người, làm vật cho người nấu ăn cũng là cách trả nợ. Hẳn phải trả sạch những nợ nần của người, mới có khả năng chuyển kiếp được.” Tôi nghe thật buồn thảm! “Gà tội nặng hay chó tội nặng?” Minh Vương đáp:

“Gà nghiệp nặng, cung cấp cho người xử dụng, gà mê muội không biết gì cả. Chó nghiệp nhẹ, còn được người thương mến, hơi thông hiểu tính người, có bản lãnh về khứu giác. Hơn nửa loài chó có trí nhớ về tiền kiếp.” Tôi nói: “Gà kêu, chó trộm đều không thể làm được!”

Tôi muốn hỏi mọi người rằng mọi người hiểu được “các tội lỗi như sương, móc, mặt trời trí tuệ có thể làm tiêu trừ.” Vậy “tuệ nhật” (mặt trời trí tuệ) có ý chỉ cái gì đây? Xin dùng đệ nhất nghĩa để mà trả lời.

CÁT ĐIẾU (XẺO CHIM, DÁI).

Tôi đi thần hành ở âm gian, phát hiện ra có một địa ngục, tên là “cát điếu địa ngục” (địa ngục xẻo chim, dái), tôi thấy thật lạ kỳ. Trong lúc đang thần hành thì nghe tiếng của một người nam gọi tôi: “Sư Tôn, xin cứu tôi với, tôi sẽ bị cắt chim!” Tôi trông thấy 2 Minh Sứ trói một người nam, một vị Minh Sứ khác cầm đao chính đang muốn xẻo dái của người nam bị trói, như cùng sắp ra tay làm vậy. Chỉ cần cắt, xẻo một nhát đao, người nam này chính thức mất bộ phận sinh dục, “mất dái”, thành một vị thái giám thuở xưa, vị Công Công trong hoàng cung. Tôi trông thấy cảnh này thì vội kêu lên: “Tạm ngưng, tạm ngưng.” Minh Sứ trông thấy tôi

biết ngay, tạm ngừng tay. Tôi thấy người nam này, nguyên lai tên là Hoàng, đúng là đệ tử của tôi.

Tôi nói: “Anh chưa chết mà sao lại ở tại địa ngục thế này?”
Hoàng đáp: “Tôi chưa chết, nhưng trong mộng lại bị mang xuống địa ngục, Minh Sư muốn xẻo chim của tôi.” Tôi hỏi: “Anh phạm tội gì vậy?” Hoàng cúi đầu không nói.

Tôi nói: “Dù anh không nói ra, tôi cũng biết rồi, anh phạm nghiệp tà dâm, dạy anh phải giữ 5 giới, anh không chịu tuân thủ. Bây giờ đã phạm giới, trong mộng bị xẻo dái, còn biết nói sao?”

Hoàng rất xấu hổ nói: “Bây giờ tôi biết được luật lệ của Minh Vương là có thật, tôi thật phải sám hối, từ nay trở đi không bao giờ tái phạm, tôi kiên định giữ 5 giới.” Lời nói của Hoàng nghe thành khẩn và sợ sệt, từ “chân tâm” nói ra, nên từ tâm phát ra một luồng ánh sáng trắng, dây trói chân tay Hoàng tự động cởi lỏng, rơi xuống đất. Hoàng bèn quỳ trước mặt tôi nói: “Tôi tất nhiên cho in ấn thành sách luật lệnh của Minh Vương, bá cáo cho mọi người biết, đây không chỉ là luật lệnh, đồng thời cũng là chỉ dẫn cho chúng sinh làm điều thiện, tà dâm đích thực là trăm hại, không có một tí ích lợi gì.”

Tôi nói: “Lành thay! Lành thay! A Di Đà Phật!” Hoàng tự động bỏ đi. Hoàng từ trong mộng tỉnh dậy, cảnh, mộng rất là

trong sáng, rõ rệt! Sự kiện này, Hoàng tự động đến gặp tôi, trong mộng đã thấy rằng thật là may mắn, anh Hoàng căn bản bị xẻo chim (dái), nhưng kết quả vì lý do “thành thật sám hối”, Sư Tôn lại đến thật đúng lúc, nên Hoàng đã được cứu. Hoàng hỏi tôi: “Nếu như trong mộng bị xẻo chim thì sẽ như thế nào?”

Tôi đáp: “Không cử động, cử động nhưng không cứng, cứng thì không lâu.” Hoàng nói: “Giống như vật phế bỏ vậy.” – “Đúng.”

Hoàng nói: “Ngày nay, có rất nhiều người nam trên thế gian này, bề ngoài trông rất dũng mãnh, sự thực lại bị xuất tinh sớm, dương vật sớm bị suy tàn, không cử động, không cứng, không lâu, đây có phải đều bị Minh Sứ xẻo chim?” Tôi đáp:

“Những người bị như kể trên có phải qua địa ngục xẻo chim hay không thì tôi không biết, nhưng việc anh phải đến địa ngục xẻo chim là sự thực. Nhưng bất kể có qua hay không qua địa ngục xẻo chim nhưng xuất tinh sớm, dương vật suy sụp, tiêu lụi, không cử động, không cứng, không lâu, đây cũng là những sự thực.”

Hoàng nói: “Đây chính là nhân quả, vì dâm dục quá độ, không tiết chế, tất nhiên bị xẻo chim thôi.” Tôi nói: “Minh Sứ kỳ thực không chỉ cai quản âm gian, những người thế gian phạm nghiệp, lúc sinh thời đã phải chịu sự báo ứng, rất nhiều người bị như vậy.”

Tôi muốn hỏi mọi người: “Chúng ta tu hành, sắc thân nguyên lai là sinh diệt, bạn phải làm sao trong pháp sinh diệt này tu xuất ra được pháp bất sinh bất diệt, lý tu của nó ở chỗ nào, thử bàn luận xem.”

HÀN BĂNG SƠN (NÚI ĐÓNG BĂNG RẾT LẠNH)

Có người từng hỏi tôi: “Hàn băng địa ngục là câu chuyện thế nào?” Tôi đáp lại như sau:

“Ở trong địa ngục có địa ngục đóng băng rét buốt, cách tổ chức của địa ngục là một núi băng đá, một núi băng đá. Người có nghiệp nặng bị tổng khứ tới hàn băng địa ngục, rồi toàn thân tự động trần truồng, bị đặt trên đỉnh của ngọn núi đóng băng đá, rét buốt không đâu bằng, toàn thân run rẩy. Đột nhiên hướng nhìn ngọn núi khác, núi kia thấy xanh biếc, cảnh sắc chắc là thích hợp với người, bèn vừa run rét lập-cập, vừa tìm cách bò qua núi ấy.”

Tôi lại nói: “Đương lúc người có nghiệp nặng gắng sức bò về hướng núi kia, cảm thấy sức tàn lực kiệt, bò được đến đỉnh núi kia rồi, thì ngọn núi trong một sát-na, màu núi xanh biếc trông chẳng thấy, cảnh sắc thích hợp với người chẳng thấy, ngọn núi cũng chỉ là toàn băng đá, tuyết phủ lạnh rét.” Tôi lại nói:

“Người nghiệp nặng, tinh thần mệt mỏi, sức lực tận kiệt, rét buốt run rẩy, lại hướng đến ngọn núi khác, lại ngọn núi khác nữa là núi của chim kêu, mùi hoa, gió thổi, nên lại xuống núi này, chạy qua núi nữa, nghĩ không nổi, bò lên tới đỉnh núi, núi này cũng toàn núi bị đóng băng giá rét!” Tôi lại nói:

“Người nghiệp nặng, núi này trông núi nọ, tưởng tuyệt đẹp, bò qua, rồi cũng chỉ là băng giá, cuối cùng cũng tinh thần mệt mỏi, sức lực cạn kiệt, bị rét buốt mà chết, đi tìm một nơi ấm áp chẳng bao giờ tìm được.” Tôi lại nói: “Người tội nặng, thân thể trần truồng bò trên núi băng giá, chịu khổ biết chừng nào, muốn tìm một nơi ấm áp phải bò xuống bò lên, nhưng rốt cuộc phát giác ra rằng mỗi một ngọn núi thoạt nhìn đều tốt đẹp mà khi bò đến được thì chẳng tốt đẹp chút nào, cái khổ hao thần tổn sức của người bò có thể biết là bao rồi!” Tôi lại nói:

“Người tội nặng, không là bị rét buốt chết, mà hao sức lực mà chết, chết rồi lại sống lại, rồi lại bò trên núi băng giá rét, chu kỳ trở lại như lúc bắt đầu như thế là hàn băng địa ngục.”

Tôi hỏi Minh Vương: “Núi này trông núi nọ là thế nào, núi bên kia rõ rệt là núi đóng băng đá mà người tội nặng lại nhìn ra là núi ấm áp?” Minh Vương đáp: “Mắt của phàm phu có giác quan sai lầm.” Tôi hỏi: “Con mắt của người thế tục sinh ra giác quan sai lầm

thế nào?” Minh Vương đáp: “Lý do chấp trước.” Minh Vương nói tiếp: “Người thế tục không giữ bốn phận, tâm tham không bao giờ đủ, đã có tiền lại càng muốn nhiều tiền nữa; đã có địa vị lại càng muốn địa vị cao hơn, đã có một vợ, lại muốn nhiều vợ, đã có danh lại muốn nhiều đại danh, như vậy phải đeo đuổi mãi chẳng bao giờ ngưng nghỉ, dùng bất cứ thủ đoạn nào để hại người, lợi cho mình, vui với những thủ đoạn này không mệt mỏi. Những hạng người có lòng tham không đáy này, sau khi chết sẽ phải rơi lạc vào hàn băng địa ngục, để phải bò từ núi này qua núi kia, không bao giờ ngưng nghỉ.” Tôi hỏi: “Có phải có cả vị Đại Hòa Thượng cũng lạc vào địa ngục này?” Minh Vương đáp: “Đúng vậy.” Minh Vương nói: “Vị Hoà Thượng nên tìm lại tâm mình, tìm lại bản giác thanh tịnh tâm hợp với đạo, nhưng sáng lập chùa trên một núi, lại sáng lập trên một ngọn núi khác, trên một ngọn núi khác nữa, toàn là công phu kinh doanh mưu lợi, chưa Minh Tâm Kiến Tánh, lại muốn tưởng thành tựu đại danh trên thế tục. Vị Đại Hòa Thượng này chỉ là sơn đầu đa (nhiều đầu núi), danh vọng to lớn, tiền tài thế lực to lớn ắt phải vào hàn băng địa ngục thôi!”

Minh Vương lại nói tiếp: “Người thế tục, đứng núi này hướng vọng tới ngọn núi khác cao hơn, người người tranh danh tiếng, tranh địa bàn, tranh tài, tranh địa vị, tranh qua tranh lại như thế tương ứng với những núi đóng băng giá này thì tự nhiên phải

lạc vào hàn băng địa ngục.” Tôi hỏi: “Phải xây chùa như thế nào?”
Minh Vương đáp: “Vì lợi ích của chúng sinh tu hành, hãy xây chùa.
Vì danh lợi ích của riêng mình thì không nên xây chùa.”

Bây giờ tôi có một vấn đề muốn hỏi mọi người: “Con mắt của người thế tục thường thường bị hoa lên và nhìn lầm lẫn, cái tướng trông thấy được đó luôn tạo nên cảm giác lầm. Có danh tiếng, địa vị, tiền của thường thường làm nên do bất chính, như thế nào là do chân chính làm nên? Thử trả lời bằng một chữ!

CỰC LẠNH RÉT VỚI CỰC NÓNG BỨC.

Trong kinh điển Phật giáo có những địa ngục căn bản, căn bản địa ngục chính là “bát nhiệt” (8 nóng) và “bát hàn” (8 lạnh), tại 8 nhiệt và hàn địa ngục sự cực khổ thì vô cùng tận.

Tôi từng được mời đến xem bệnh tinh thần cho một vị. Bệnh tinh thần của vị này mà các bác sĩ về tinh thần đều cảm thấy rất đặc biệt. Khi người này phát bệnh thì cảm thấy rằng toàn thân phát nhiệt (nóng), nhiệt thoát qua từng lớp quần áo mặc, thoát hết ra tận ngoài, da bệnh nhân như bị bóc ra, muốn ngâm mình trong nước lạnh, cũng không hết nóng, ngâm mình trong nước đá băng hoặc băng khối lúc này mới bớt nóng chút nào. Đợi khi ngâm mình trong khối đá băng được một lúc, thì toàn thân thể lại phát lạnh rét, toàn thân run rẩy, hai hàm răng đánh cả vào nhau, bèn

bắt đầu phải mặc quần áo, áo trong, áo ngoài, áo kếp, áo gió, áo nhồi bông mặc lên cũng vẫn thấy lạnh cóng.

Đợi hết lạnh rét, lại bị nóng dừ dội trở lại, rồi lại cởi áo quần.

Đợi hết cơn nóng, lạnh buốt trở lại, rồi lại phải mặc áo quần.

Trong một ngày cứ mặc áo, cởi áo, biểu diễn những màn thoát y, xuyên y liên tục làm cho các bác sĩ về tinh thần cũng phải chịu bó tay, không biết làm gì hơn được. Tôi đã chứng kiến như thế, người bị bệnh tinh thần này là phải chịu trước sự nhồi nấu trước của “đại hàn”, “đại nhiệt” địa ngục.

Tôi đi xuống âm gian để hỏi Minh Vương câu chuyện của người này là gì vậy? Minh Vương đáp: “Chúng tôi bắt hồn phách của hắn vào trong âm gian địa phủ này, lúc thì phải ở trong đại hàn địa ngục, lúc thì ở trong đại nhiệt địa ngục, cho nên cá nhân này chịu đủ các hiện tượng lạnh rét và nóng bức.”

“Người này phạm phải nghiệp gì vậy?” Minh Vương đáp: “Người này buôn bán nhân khẩu, xô đẩy phụ nữ vào hầm lửa (mãi dâm), nên phải chịu quả báo là đại nhiệt địa ngục, lại bắt phụ nữ làm nô bộc hoặc bức bách họ đi ăn mày, nên chịu quả báo đại hàn địa ngục, người như thế Ngài còn muốn cứu sao đây?” Tôi nghe vậy, đành lặng thinh. Sau này tôi dò hỏi xem chức nghiệp của

người này là gì? Nguyên lai bên ngoài mở “Chức Nghiệp Giới Thiệu Sở” mà bên trong là buôn bán người, cưỡng bức phụ nữ làm mãi dâm, rồi lại cưỡng bức làm ăn mày khi đã bị phế thải. Cũng có những người không chịu nổi sự hành hạ, giày vò thì phải tự sát mà chết! Do vì có người không kham nổi mà tự tử chết, nên vị chủ nhân lão bản này phải gánh chịu lấy bệnh tinh thần như thế, một nóng, một lạnh của địa ngục âm gian. Minh Vương báo cho biết vậy. Tại dương gian tôi thăm hỏi biết rõ. Tôi tuy có đại pháp, nhưng vì không dám, vả lại cũng không thể cứu con người như thế. Tôi hỏi Minh Vương: “Rất rét lạnh là thế nào?” – “Như bò núi băng đá vậy.” – “Nóng bỏng là thế nào?”- “Như nóng ở ổ kiến vậy.” Tôi lại hỏi Minh Vương: “Loại người nào phải vào bát hàn địa ngục và bát nhiệt địa ngục?” Minh Vương đáp:

“Người tàn bạo, người bất nhân, người bất nghĩa phải vào bát hàn và bát nhiệt địa ngục, Vua bạo ngược thì tối đa. Cũng có những người hẹp hòi, không thể dung thứ cho người khác, có người sinh tính tàn bạo, ngỗ nghịch đánh chửi người ta bằng roi.”

“Quân Vương sao phải vào bát hàn và bát nhiệt địa ngục?” – “Tranh đất đai, cướp thành, giết chết bá tánh vô tội.” – “Nếu như vì bảo vệ gia đình tổ quốc?” – “Phải phân biệt từng trường hợp. nhưng người vô tội mà bị chết, cũng có báo ứng trên thân thể

Quân Vương.” Tôi thốt ra lạnh lùng: “Như thế thì ai dám làm Quân Vương?” Minh Vương bèn hỏi tôi: “Thế ai không muốn làm Quân Vương?” Tôi có vấn đề muốn hỏi mọi người: “Bạn ý nguyện làm Quân Vương? Hay muốn làm Pháp Vương?”

Làm Pháp Vương, phải phát dương Đại Pháp, nên từ tấm lòng của chính mình lưu xuất Phật Tánh che khắp Thiên Địa mới là việc làm của Đại Trượng Phu. Thử hỏi Quân Vương lớn hay Pháp Vương lớn? Thiên cổ một vấn đề.

NGƯỜI TRONG VẠC DẦU NẤU.

Tôi có câu chuyện cười kể nghe như sau: Thời kỳ đương sơ của vũ trụ, Thượng Đế tạo ra con người là lấy bột mì (miến) nặn thành hình con người rồi ném vào một vạc đựng dầu nấu lên. Lần thứ nhất, dầu nấu quá lửa nên tạo thành một đoàn người bột đen thui, do đó quăng họ đến Phi châu, chính là người da đen. Lần thứ hai, Thượng Đế để tâm hơn, sợ bị quá lửa, nên lấy ra sớm, dầu tạc chưa chín hẳn, nên quăng họ đến Âu châu, chính là người da trắng. Lần thứ ba, Thượng Đế đã biết rõ là tạc lâu quá thành đen, mà tạc chưa đủ chín thì thành trắng, nên Ngài đã tạc vừa đủ, không đen không trắng và người da vàng đã được tạo ra, quăng họ về Á châu. Đây là chuyện cười về việc Thượng Đế nấu dầu tạc nên con người.

Ở trong cõi âm gian, tôi đã thực sự chứng kiến “vạc dầu tạc người”, đó là vạc dầu hết sức to lớn. Vạc dầu có vài người ở bên trong, Minh Sứ chuẩn bị đốt lửa. Người trong vạc kêu to: “Đừng đốt lửa, đừng đốt lửa, thiên vạn xin đừng đốt lửa lên.” Minh Sứ cười nói: “Chính các anh châm lửa đốt, không phải tôi châm lửa đâu” Những người trong vạc dầu nghe thế thì im bặt, không nói nữa. Thế rồi lửa đốt lên và những người trong vạc dầu kêu khóc và bị thiêu đốt chết. Tôi đã hỏi Minh Vương: “Vì sao Minh Sứ nói chính các anh châm lửa đốt, mà không phải Minh Sứ châm lửa đốt vạc dầu?” Minh Sứ đáp: “Những người trong vạc dầu đều là những kẻ trên Dương gian chuyên phóng lửa đốt, cố nhiên là những kẻ tự đốt chính mình thôi.”

Cứ như tôi biết được, những người phóng lửa đốt, nghiệp tội của họ rất nặng, không thể không biết được.

Một cảnh củi đốt, một thùng dầu xăng, nghiệp tội không kể số được: 1/ Nghiệp sát nhân – thiêu chết người; 2/ Nghiệp cướp bóc – thiêu đốt tài vật của người khác, Nghiệp sân - ngọn lửa vô danh nổi lên muốn hủy diệt người khác; 4/ Nghiệp giận dữ (nộ) – “giận cá chém thớt” (di nộ) người khác; 5/ Nghiệp đố kỵ - ghen ghét người khác; 6/ Nghiệp ghen tuông (thố) – ghen tuông với người khác, vân vân.

Những người phóng hỏa đốt này, bất kể là phóng hỏa đốt rừng, phóng hỏa đốt công xưởng, phóng hỏa đốt nhà dân, phóng hỏa các phương tiện vận tải (thuyền, xe, phi cơ). Đây là đều là nghiệp chương sâu nặng, cũng tức là dẫn lửa tự đốt cháy, nghiệp tội thật không thể tha thứ, đốm lửa nhỏ có thể đốt cháy cánh đồng, một sự mất mát đủ thành thiên cổ hận, cho nên khắc chế là phi thường trọng yếu, ngàn vạn, ngàn vạn đừng bao giờ chơi lửa.

Tôi thấy rằng khi một người có những tình cảm không thuận lợi đến với mình thì trong tâm lửa khởi dậy bèn phóng lửa để rửa hận, kết quả thiêu đốt chết những người vô tội, bạn nghĩ thử xem có kế toán nào tính trước được không? Tại âm gian địa ngục phải vào vạc dầu nấu, chịu núi đao chém đều toàn là những hạng người này. Cũng có những người không trực tiếp đốt lửa, nhưng đứng bên cạnh quạt gió cho lửa cháy thêm lên, những hạng người này tuy không đốt lửa nhưng tội cũng tương đương với người đốt lửa. Một cơn giận mặt đỏ tía tai, dựng cả tóc gáy, vậy có nên không? Chúng ta là những người tu hành phải chuyển hóa sự căm giận thành sức mạnh để tu hành tinh tấn, thiên vạn không được tạo nghiệp, không được hại người.

Vĩnh Gia Đại Sư đã nói: “Tổn pháp tài, diệt công đức chẳng bao giờ xuất ra từ cái Tâm Ý Thức này.” Có người nói: “Khi thể xác

hủy hoại như nhà bị đốt, chủ nhà ra đi, nhà là vô thường mà, nhưng chủ nhà là thường tại.” Tôi xin hỏi: “Câu nói này có phải là Phật Pháp không?” Tôi nói rằng đây là thuyết pháp phương tiện, tà chính không bàn đến, chủ nhà không nhất định thường tại! Thử hỏi một câu Tâm là thường hay vô thường, xin mọi người trả lời chi tiết.

CÙNG VỚI MINH VƯƠNG HỎI ĐÁP.

Minh Vương hỏi tôi: “Ngài, Liên Sinh Hoạt Phật Lư Thắng Ngạn thần hành 4 Thánh Thiên, thần hành 28 Thiên, thần hành nhân gian, thần hành 3 đường ác trong cõi âm, tôi muốn hỏi Ngài 4 Thánh Thiên, 28 Thiên, 3 đường ác, nhân gian, âm gian là đồng (giống) hay dị (khác)? Tôi đáp: “Đồng”. Minh Vương lại hỏi: “Đã là đồng thì thần hành làm gì?” – Tôi đáp: “Đây là việc của đôi chân, riêng tôi thì vô can.” Minh Vương trách tôi: “Ngài chỉ cãi bừa.”

Minh Vương hỏi tôi: “Sơn hà đại địa này với Ngài thì đồng hay dị?” Tôi đáp: “Đồng.” Minh Vương lại hỏi: “Đã là đồng thì can qua, tương hướng làm gì?” - Tôi đáp: “Tôi với họ dung hợp làm một.” – Minh Vương cười tôi: “Phiếm bàn quỷ quyết!”

Minh Vương hỏi tôi: “Ngài nói Ngài độ chúng sinh, Ngài độ chúng sinh đâu vậy?” – Tôi đáp: “Chính trước mặt Ngài.” Minh

Vương cười to: “Vậy Ngài là một.” Tôi đáp: “Một tức là tất cả.” –
Minh Vương nói: “Lại xảo ngôn bề ngoài.”

Minh Vương hỏi: “Dương gian nếu nói là bạch (trắng), âm gian nếu nói là hắc (đen), thì khi chưa phân biệt trắng đen gọi là cảnh giới gì đây?” Tôi đáp: “Tinh thiên (trời quang) nếu nói là bạch (trắng), âm thiên nếu nói là hắc (đen), vậy cũng không là tinh thiên, cũng không là âm thiên thì là thiên gì?”

Minh Vương nói: “Sao đi hỏi lại tôi thế?” Tôi đáp: “Bản lai vô sự, nhân Ngài hỏi nên tôi nói cho nhiều chuyện thêm”

Minh Vương hỏi: “Trong tương lai khi Ngài lâm chung, Ngài cần nói lời kệ gì để lưu lại cho chúng sinh?” Minh Vương lại nói: “Ví dụ như Quảng Khâm lão Hòa Thượng nói: “Vô lai, vô khứ, vô đại chí (vô sự)” ; mà Thổ Đẳng Đạt Kết nói 2 chữ “thanh tịnh”, còn Ngài nói gì mới tốt?

Tôi nói: “Bản lai vô quái ngại, tùy xứ nhiệm phương viên” (Bản lai không có gì trở ngại, tùy nơi mà hoàn thành tốt đẹp).
Minh Vương nói: “Câu nói này thật đúng, nhưng quá câu nệ vào chữ nghĩa.” Tôi hỏi lại: “Nói như thế nào mới đúng?” – Minh Vương đáp: “Đó là công việc của Ngài, làm sao lại hỏi tôi?”

Tôi nói: “Tôi và Minh Vương tán gẫu!” Minh Vương: “Như vậy thật không tốt.” Tiện đây, tôi xin hỏi các Thánh Đệ tử, khi tôi lâm chung, tôi nên nói câu kệ nào mới là thật hợp và đúng nhất?”

VÁC BAO LỚN BÒ LEO NÚI.

Tôi chứng kiến tại âm gian một đệ tử của tôi vác một bao rất to lớn khắp khiêng hướng tôi mà đi tới, đệ tử ước chừng hơn 50 tuổi, hai con mắt mê-mê, chột trông hơi giống như một con kiến vác vỏ của một hạt long nhãn vậy. Vị đệ tử này mệt thở hổn-hển, hai tay nắm chặt cái bao thật lớn, mồ hôi ướt đầm cả lưng, trông thấy tôi, muốn kêu tên tôi, nhưng cái bao vác lớn nặng quá, làm đôi chân cong lại, miệng có mở ra nhưng chỉ là khí thở, không ra tiếng kêu. Tôi nói: “Sao không quăng cái bao xuống đất?” Anh ta nói: “Không được, tôi không thể ném xuống!” Tôi nói: “Người đều chết cả, sao không quăng cái bao đi?” Anh ta đáp: “Tôi không có những cái bao này, tôi ắt chết cũng không cam tâm!” – “Thế vác cái bao đi đâu vậy?” Anh ta đáp:

“Minh Vương muốn chúng tôi, những người vác bao, tập hợp tại ngọn núi Đại Âm Sơn phía trước, bò lên núi, nếu như bò lên không được thì thu hồi lại bao.” Tôi đưa mắt nhìn xa, quả nhiên phía trước ngọn núi Đại Âm Sơn, có cả hàng ngàn, hàng vạn người đang vác bao, tập thể bò lên núi, như một đàn kiến,

hướng lên núi Đại Âm Sơn tiến tới, mọi người mệt thở hổn hển. Rất hiển nhiên, vị đệ tử vác cái bao to lớn này cũng chính là đang chuẩn bị để bò lên núi Đại Âm Sơn. Đây là công việc phải làm rất cực khổ, Đại Âm Sơn không có bờ, không có giới hạn, cao sừng sững nhập vào trong mây, núi cao không trông thấy đỉnh núi, những người muốn bò lên tận đỉnh núi thì không thể nào lên tới được. Theo như tôi được biết, xưa nay không có người nào có khả năng bò lên tới đỉnh núi, quá nửa số người tối đa chỉ bò tới nửa sườn núi, rồi chết ngất ngưỡng, khi chết hai tay còn nắm chặt lấy cái bao lớn, không buông bỏ. Tôi hỏi đệ tử:

“Cái bao của anh đựng những gì vậy?” - Đệ tử chậm chân một chút, ngồi lại thở và nói: “Phòng ngủ, xe, vàng bạc châu báu, vợ con trai gái, vân vân.” – “Còn gì nữa không?” – “Còn danh lợi, địa vị, tôi đều buông bỏ chẳng đặt!” Tôi nói: “Quăng đi!”

Đệ tử đáp lại: “Đây là những thứ duy nhất tôi có thể có được, nếu như quăng đi, thì còn cái gì là của tôi nữa?” Tôi nói:

“Tất cả sở hữu, cuối cùng trở thành không, 18 giới đều là không, anh bảo là có, nhưng thực ra là không, tất cả nhân duyên có, cũng tất cả nhân duyên không, đừng chấp trước nữa, như thế mới được an nhàn!” Đệ tử đáp: “Tôi không hiểu Ngài nói gì nữa, tôi có cảm giác sở hữu mới có cảm giác có chân thực chứ.”

Vị đệ tử này cũng giống như những người kia, cùng một lúc bò lên Đại Âm Sơn, vác cái bao thật to, thật nặng nề không gì so bằng. Vận mệnh của những người này đều giống như nhau, chỉ bò đến nửa núi, rồi chết cả, hoặc bò ngay chưa được nửa núi cũng chết cả. Những kẻ vác những chiếc bao lớn nặng nề bò leo lên núi Đại Âm Sơn, người trước ngã, người sau tiếp lên, xưa nay chưa ngừng nghỉ, cứ bò, cứ bò leo lên núi, chết đi sống lại, xưa nay cũng chưa thấy họ đánh mất những cái bao to lớn của họ. Đây chính là cảnh tượng của “địa ngục biến hiện”. Tôi nói rằng những người này thật đáng thương hại! Nhưng những người này lại nói rằng “chính tôi” mới đáng thương! Bởi vì tôi không sợ đắc, không sợ hữu gì cả! Tôi muốn hỏi các Thánh đệ tử: “Ở thế gian này cứu cánh là bạn được cái gì? Xin cho tôi biết cuối cùng thì được gì?” Tôi lại hỏi: “Người vác cái bao to lớn kia, cuối cùng là người thông minh hay ngu xuẩn, vì sao mà người thông minh lại vác cái bao to lớn, nặng nề thế, vác bò lên núi Đại Âm Sơn, đến chết mà cũng không cảm thấy mệt?”

ĐỪNG LÀM TỔN THƯƠNG THAI NHI.

Cá nhân tôi chủ trương: “Xin đừng nạo thai.” Bởi vì sinh mệnh có được không phải dễ dàng, vả lại con người không có

quyền giết chết hoặc tổn thương thai nhi. Người mang thai không có quyền nạo thai. Bác sĩ cũng không có quyền nạo thai.

Có một số chính phủ hợp pháp hóa việc nạo thai, nhưng đứng trên lập trường tôn giáo, chúng tôi tuyệt đối không tán đồng nạo thai. Tôi cho rằng cá nhân người mang thai, ngay trong hoàn cảnh tồi tệ nhất cũng không thể giết chết một sinh mệnh vô tội. Cũng có những bác sĩ cho rằng có những thai nhi sinh ra có hình hài quái dị hoặc ác tật hoặc có những chứng bệnh bất trị hoặc bệnh biến di truyền bẩm sinh một khi để sinh ra sẽ làm lãng phí tiền của cho xã hội. Vậy phải làm sao đây? Nạo hay không nạo? Câu trả lời của tôi vẫn cương quyết rằng “Không”.

Bởi vì tại âm gian, tôi đã chứng kiến rất nhiều “thai linh” (hồn các bào thai) tục gọi là “thuỷ tử linh”, tập hợp trước mặt Minh Vương khóc lóc thảm thương. “Thuỷ tử linh” (linh hồn đứa bé bị nạo thai) khóc lớn! Minh Vương nói:

“Người thế gian không biết, tùy tiện nạo thai, không trân quý sinh mệnh của thai nhi. Do yêu thích sống một mình hoặc mượn cớ, không gánh trách nhiệm nuôi dưỡng. Nay ta ra lệnh các con hãy bám vào thân thể của cha mẹ các con, tìm cơ hội đòi họ trả lại sinh mệnh. Tôi nghe Minh Vương phán vậy, trong tâm không khỏi lo lắng, bồn chồn. Cứ như tôi biết: Có một người nữ

nạo thai hai lần. Hai mệnh này đã bám vào thể xác người mẹ và lớn lên hai cục bướu ung thư ngay trong noãn sào. Người nữ này đến cầu cứu tôi giúp. Tôi biết được quả báo nhân quả này, nên đặc biệt khuyến giải bà ta đặt một bài vị “Thủy Tử Linh” (thờ trẻ bị chết khi còn trong bụng mẹ) tại Thải Hồng Sơn Trang, tôi lại dạy cho bà “Thất Phạt Diệt Tội Chân Ngôn”, khuyên bà phải trì tụng mỗi ngày. Sau này, theo dõi hai cục bướu ung thư, thì biết được cứ từ từ nhỏ dần, teo lại cho đến khi chẳng trông thấy đâu nữa! Loại chuyện như vừa kể trên cứ xảy ra mãi, chẳng hết cho được.

Tôi phát giác ra sự liên quan rất lớn giữa những cục bướu trên thân thể một người –không duyên cớ nổi lên - với “thủy tử linh”. Đã có người từng hỏi tôi: “Chủng tử (nhân) tội lỗi, xấu xa phải làm thế nào?” – Tôi đáp: “Chủng tử tội lỗi cũng là người vậy.” Rất nhiều người không biết được sự trọng yếu của thai nhi, họ nhận thức rằng chưa sinh ra thì chưa là một mạng sống, nên tùy tiện làm thương tổn hoặc giết hại thai nhi, gieo tai ương tình cốt nhục khi chưa ra đời, tội ác rất sâu đậm.

Chính mắt tôi chứng kiến tại âm gian, những tiếng khóc vang trời, chúng tụ tập lại như nước lũ lụt khởi dâng lên, kêu gào, găm thét đòi trả lại mạng cho chúng, thực sự làm cho người nghe sợ hãi vô cùng. Người trên dương thế cũng không biết được rằng

sinh mệnh của họ rất nguy kịch như treo trên sợi tóc, bởi rất nhiều người đã mắc phải những bấu sưng ung thư, cảm thấy kinh hoàng, lúng túng, chẳng hiểu nguyên do bệnh từ đâu. Nhưng tôi biết nguyên nhân từ đâu, đó chính là “Thủy Tử Linh” bắt đền trả. Cục bấu sưng không hoàn toàn do “Thủy Tử Linh”, nhưng nguyên nhân “Thủy tử Linh” mà bị bấu ung thư thì rất nhiều.

Tôi biến “Thải Hồng Sơn Trang” thành “Thủy Tử Linh” sơn trang, chủ yếu là để an ủi những “Thủy Tử Linh” bơ vơ, ly tán đang cơn oán hận. Có người đã nói tôi là mê tín. Tôi nghe mà phải cười thật lớn, thế gian này có rất nhiều chuyện khó hiểu, nên bạn tin cũng tốt, bạn không tin cũng tốt, đợi đến lúc cục bấu ung thư trướng to, rồi bạn ắt thấy mê hoặc!

Tôi có câu hỏi với mọi người: Nhân sinh tai ách nhiều, nghịch cảnh nhiều, phiền não nhiều, khổ nạn nhiều, vì sao lại nhiều như thế, có người nào có thể trả lời cho tôi biết vì sao lại nhiều?

NGŨ ĐỘC ĐỊA GIỚI.

Minh Vương dẫn tôi theo, đi xem một địa ngục. Đến chỗ địa đầu trên cao thấy đề 4 chữ “Ngũ Độc Địa Giới”. Vùng đất này mịt mù sương khói, thổi lên những trận gió mùi tanh tưởi hoặc những trận chướng khí, thổi trúng ai thì muốn nôn mửa, may mắn chúng tôi sẵn có “tịnh quang” (ánh sáng thanh tịnh), nếu như gặp phải

trận gió tanh, chướng khí, tịnh quang sẽ từ không trung đánh rớt chướng khí xuống dưới đất.

Do sự xạ chiếu của tịnh quang, tôi trông thấy một con gì đó rất nhuyễn, động đậy, ngo- ngoe, quan sát nữa cho thật kỹ, không ngần được phun ra một luồng khí lạnh, làm cho xương cốt của tôi run lên sợ hãi, toàn thân như gai ốc nổi đầy vì sợ. Tôi chứng kiến:

1/ Rắn độc đầy trời, khắp đất; 2/ Một đoàn nhện độc; 3/ Vô số, vô số những con rết khổng lồ; 4/ Hàng đoàn, hàng đoàn cóc nhái; 5/ Đầy đồng, khắp núi những bọ cạp độc.

Tôi trông thấy một người nữ rất quen thuộc, thân thể trần truồng, toàn thân bò đầy những rắn độc, rết, cóc nhái, bọ cạp, nhện độc. Người nữ này nước mắt ràn rụa, kêu gào khóc –lóc. Sự sợ hãi làm mặt mày biến dạng, những con vật độc này chia từng phần, từng đoạn mà ăn, cắn rất kỹ càn thân thể người nữ. Trước tiên chúng ăn da, rồi đến ăn thịt, cuối cùng mới gặm xương đầu. Tôi trông thấy con rắn độc đảo ngược chiếc răng thì đã đâm sâu vào thịt của nạn nhân. Người nữ này vì bị nhiễm độc chất nên xác thân biến từ trắng thành đen. Tôi trông thấy 5 loại trùng độc, khoét vào, khoét ra thân thể của người nữ. Kết quả: thất khiếu (2 mắt, 2 tai, miệng, 2 lỗ mũi) chảy ra máu đen, độc chất từ thất khiếu gom vào, xuất ra, toàn thân thành một bãi bùn lầy. Tôi trông

thấy rồi thì không dám nhìn nữa. Năm vùng độc địa này, không chỉ có một mình người nữ, mà nam nam, nữ nữ đều có cả. Mỗi người trong năm vùng độc địa không thể không kinh sợ dị thường. Cuối cùng, tất cả đều bị những vật độc này cắn chết. Những trận gió tanh tưới chướng khí thổi từng đợt đều từ những người bùn bị chết và từ những vật độc hại tạo ra lồng trong gió thổi.

Tôi còn thấy Minh Sứ áp giải đến một người nam, từ không trung trông giống như đổ một đồng rác, người này ngã vào trong vùng độc địa, chỉ kịp gào lên một tiếng to rất sợ hãi. Chỉ trong một sát na thì toàn thân người nam này bò đầy những loài rắn độc dài, nhỏ, bò cạp dùng lông, ngòi đâm chích trên da thịt, những con cóc, nhái thì mưa khí độc vào lỗ mũi, miệng, những con rết hút hai mắt, những con nhện độc thì từng con gặm nhấm ngoài da. Cảnh tượng nghĩ không ra, chẳng bao lâu toàn thân thành bùn lầy mà chết. Tôi nói với Minh Vương: “Thật sự là tàn nhẫn.”

Minh Vương đáp: “Những tội nghiệp chúng sinh này phải đến ngũ độc địa giới, thực chính là họ ăn cái quả của họ mà thôi.”

“Vì sao vậy?” – Minh Vương đáp: “Người nữ kia mà Ngài nhận ra, sự ác độc của người này so với rắn độc, bò cạp, rết, nhện độc, cóc nhái như thế nào sao?” Tôi nhớ lại người nữ kia khi còn tại thế, tâm hại người của bà ta, tâm ác độc, tâm cơ độc, lời lẽ xảo

quyết, âm mưu gian tà cũng chẳng khác gì những vật độc hại trong ngũ độc địa giới này. Kỳ thực người nữ này căn cơ chính là vật độc, ai tiếp cận với đều phải chết. Minh Vương lại nói:

“Những vật độc trong ngũ độc địa giới là những lòng ruột của những kẻ ác độc biến hiện ra đó mà thôi!”

Tôi có câu hỏi: “Mọi người hãy tự hỏi lòng mình xem, tâm bạn có ác độc không? Bạn có sử dụng tâm cơ, thủ đoạn hại người, lợi cho mình không? Bạn có phải là người tu hành thật sự không?”

LƯỠI BỊ CÀY BỪA NHƯ THẾ NÀO? (CANH THIẾT ĐẦU).

Tôi đã từng nghi hoặc: “Lưỡi làm sao mà cày được?” Lưỡi của con người nằm ở trong miệng, có vị giác, lưỡi lại quá nhỏ bé, mà con trâu trên trần thế này thì to cao, mạnh mẽ, tráng kiện, vậy trâu mà làm sao có thể cày trên chiếc lưỡi được? Nên đối với “canh thiết địa ngục”, tôi chẳng dám tin.

Minh Vương nói với tôi: “Trong tương lai Ngài có một đệ tử sẽ phải vào địa ngục này đó!” Tôi nghe được thì hết lòng lo âu.

Minh Vương nói: “Đệ tử này của Ngài khinh rẻ Phật, khinh rẻ Bồ Tát, khinh Trời, khinh Đất, khinh Thần, khinh Quỷ, nhân đó mà phải nhập vào “canh thiết địa ngục”. Tôi hỏi: “Khinh như thế nào?” Minh Vương phân tích:

1/ Khinh Phật, khinh Bồ Tát - hấn lấy danh nghĩa tin Phật, tin Bồ Tát để lừa đảo tài vật của mọi người và lừa bịp nữ giới có sắc đẹp, đây chính là khinh Phật, khinh Bồ Tát, không chỉ như thế đâu, hấn lừa phỉnh cả Ngài, Liên Sinh Hoạt Phật nữa! 2/ Khinh Trời, khinh Đất - hấn chẳng biết gì về Thiên văn, cũng chẳng biết gì về Địa lý, lại xử dụng 3 tactic sống sượng đi xem Thiên văn, xem Địa lý, đây chính là khinh Trời, khinh Đất; 3/ Khinh Thần, khinh Quỷ - hấn đã cả gan khinh Phật, khinh Trời thì tự nhiên Thần, Quỷ sẽ bị khinh thôi. Hấn làm hành động bắt Thần, bắt Quỷ đến để lừa dối mọi chúng sinh, tự mình giả làm Thần giống Quỷ trêu chọc người khác, tự cho rằng mình thông với Thần, thông với Quỷ, muốn mọi người di chuyển từng đoàn đến trước Thần Quỷ thề thốt, chỉ ra kia có Thần, đây có Quỷ, từ đó mà thủ lợi. Những hạng người này khi lâm chung đều phải xuống “canh thiết địa ngục”.

Minh Vương dẫn tôi đến “canh thiết địa ngục”. Đọa vào “canh thiết địa ngục” có ba loại người nhiều nhất: 1/ Tăng nhân nhiều; 2/ Đạo sĩ nhiều; 3/ Thuật sĩ nhiều.

Nhân vì ba loại người kể trên đều lợi dụng ba tactic dẻo-queo, dử những mảnh khoé lừa đảo người khác. Người phải vào “canh thiết địa ngục”, nhất nhất phải làm theo thứ tự như sau: thề lười ra, tôi hoảng hồn nháy dưng, nguyên lai thì miệng vô

cùng bé nhỏ, nhưng lưỡi khi lè ra gặp gió thì dài ra, lưỡi biến thành mỗi lúc càng dài, càng rộng. Không tưởng nổi cái lưỡi 3 tác cuối cùng thành thửa ruộng lớn một mẫu (1/15 hecta), 2 mẫu, 3 mẫu, 10 mẫu, 100 mẫu. Chiếc lưỡi trở thành đại địa (khu đất to lớn). Còn trâu cày thì sao? Đó là 10 con, trăm con, ngàn con thiết ngư (trâu sắt), kéo lê những chiếc cày sắt, lưỡi cày là đao sắc sáng loáng. Mỗi nhát cày kéo thì máu chảy ra tung toé khắp nơi. Lưỡi đao mà cày trên lưỡi thì máu chảy thành sông. Đau đớn thấu cả tâm tì (tim, lá lách), kêu gào liên tục! Những Tăng nhân, Đạo sĩ, Thuật sĩ này, xưa kia chưa từng nghĩ đến rằng sau khi chết họ phải chịu sự báo ứng như thế này! Canh thiết địa ngục biến thành một ruộng máu to lớn! Các Tăng nhân, Đạo sĩ, Thuật sĩ đau đớn chết đi, sống lại, sống lại rồi chết đi! Tôi hỏi Minh Vương: “Người đệ tử của tôi làm sao để tránh khỏi địa ngục này?” Minh Vương đáp: “Sám hối.” Tôi nói: “Ông ta thường giúp người, bái sám mà!”

Minh Vương đáp: “Hữu khẩu, vô tâm, bái sám cũng còn lừa dối người tiền bạc, hưởng hết phước báo thì phải đến đây thôi!”

Tôi nói: “Ông ta ở xứ tôi tu xuất gia mà!” Minh Vương nói:

“Hắn so với người thế tục còn hơn người thế tục nữa đó.”

Tôi im lặng! Tôi nay muốn hỏi các đệ tử xuất gia: Đã như thế, thì xuất gia làm gì? Người xuất gia thì không khinh Phật, không

khinh Bồ Tát, không khinh Trời, không khinh Đất, không khinh Quỷ, không khinh Thần, bất cứ ai cũng không được khinh. Tôi hỏi: “Bạn khinh tới khinh lui, vậy bị khinh là ai?” Thử đáp xem, 2 chữ!

BÁNH XE PHI ĐẠO.

Khi tôi thần hành một địa giới trong cõi âm gian, bỗng nghe thấy âm thanh “ông, ông, ông, ông” (tiếng vù vù), nên ngẩng đầu nhìn, trên không trung một vòng bạch quang (ánh sáng trắng) hướng tôi phi tới rất nhanh. Tôi định thần xem, nhìn ra một phi đao (chiếc đao bay) xoay tròn, phi đao bay xoay tròn như chữ “Vạn”, phi đao xoay tròn 4 chuôi. Khi nói chậm, một lúc nhanh, phi đao chuyển muốn chặt vào cổ tôi, tôi cúi đầu, đao bay lao lên không trung, bay đi khỏi. Chính lúc tôi tự chúc mừng, thật không ngờ, phi đao xoay ngược trở lại, lần này chặt vào cánh tay của tôi, tôi sợ quá nhảy dựng!

Tôi bèn tay trái bắt “Tam Sơn Ấn”, tay phải bắt “Kiếm Ấn”, chỉ thẳng vào phi đao đang bay và niệm: “Tam Sơn Cửu Hầu Tiên Sinh cấp cấp như luật lệnh, lạc! (rơi)”. Chiếc phi đao chữ Vạn bèn bị rơi xuống đất, kêu “keng, keng”. Bánh xe phi đao này đúc bằng gang, khi bay trong không trung thì cỡi gió mà bay, dài như nhãn tinh (mắt), chuyên trảm, sát hại người.

Chính thời gian suy nghĩ, trong không trung lại xuất hiện 3 bánh xe phi đao bay vù vù tới. Tôi bắt “Kiếm Ẩn” chỉ 3 lần, tức thì 3 bánh xe phi đao lại rơi “keng, keng, keng” xuống đất. Trong không trung lại xuất hiện 6, 12, 20 bánh xe phi đao như đàn ong bay tới tôi. Tôi nghĩ đến nhẫn giả Nhật Bản, họ rất thiện nghệ sử dụng “thập tự tiêu” (cây lao, phi tiêu chữ thập), chỉ cần một cái trở mình thì “thập tự tiêu” nằm trong tay bay ra “rầm, rầm, rầm”, “thập tự tiêu” trực tiếp bay đến địch thủ để sát hại.

Nhìn thấy bánh xe phi đao này, tôi không được thú vị lắm, niệm xong “ẩn thân chú” (chú che thân), thể xác được che khuất, “phi đao luân” mất đi mục tiêu, bay lung tung đầy trong không trung vô mục đích.

Nguyên do tôi đi đến “phi luân địa ngục” (địa ngục có bánh xe bay) là địa ngục trong đó có các loại “phi luân”, “phi đao luân”, địa ngục còn có “cự luân” (bánh xe lớn), “phi điệp” (đĩa bay), xoay tròn chuyển động trên đỉnh đầu phạm nhân, cạo mòn dần vỏ đầu của phạm nhân thành bột. “Cự luân” ở trên đầu, làm sao chạy thoát? “Cự luân” trước sau truy đuổi theo phạm nhân, từ từ cạo mòn đầu, đây không phải là “khai não thủ thuật” (thủ thuật mở não) của thế gian mà là mài mòn vỏ đầu phạm nhân, đau đớn, khổ cực vô cùng, không thể nào mô tả chi tiết được.

Chính tôi từng trải qua “phi đao luân”, phóng thẳng vào tội nhân để sát hại, chặt cổ, chặt tay, chặt mắt cá chân, chặt đầu, chặt lưng. Tội nhân gào la chạy trốn, “phi đao luân” hoá ra mỗi lúc mỗi nhiều, làm cho một tội nhân, tất cả gân cốt, bị chặt đứt thành từng đoạn, tất cả da, thịt biến thành nước tương lỏng. Đây chính là: Kinh phi kinh thiên đao – Sinh tử tại luân hồi - Dục đao vô khứ lộ - Cự luân nhược xuân lôi. (kinh thiên đao bay nhẹ, sinh tử luân hồi, muốn bỏ chạy nhưng không đường chạy, bánh xe bay như sấm sét). Minh Vương báo cáo với tôi: “Trong đời tương lai, Ngài có một người bạn sẽ phải đến địa ngục này”. Tôi nghe điều này càng thấy thương tâm. Tôi hỏi: “Người bạn tôi làm tội gì?”

Minh Vương đáp: “Vị bạn hữu này khi mở miệng ra là khuyên người khác không được tranh giành nhau, tranh gì vậy? Sự thực trên thực tế, đây là một vị ưa tranh giành rất ác hại, bề ngoài là chính nhân quân tử, nhưng kỳ thực đây là một ngụy quân tử.”

Minh Vương nói: “Đầu óc hẳn xử dụng mọi thủ đoạn, tự mình trở thành người ném đá giấu tay, người có bàn tay nham nhúa, đứng sau hậu trường giật dây, điều khiển.” Minh Vương nói:

“Loại người này bề mặt thì tốt, nhưng trong lòng thì xấu xa, rất cần bánh xe lớn mài giũa vỏ não của hẳn, làm vỏ đầu hẳn

thành bột, làm phân bón, để hấn nếm cho hết những đau khổ của bánh xe lớn mài giữa mồn đầu hấn.” Tôi hỏi: “Không cứu được sao?” (tâm tôi muốn cứu giúp vị bạn này). Minh Vương đáp:

“Thiên tính của hấn là tranh giành, làm sao cứu được? Hấn mài giữa đầu người ta thì địa ngục mài giữa đầu hấn, bánh xe bay lớn đang đợi hấn, chính lúc đang đợi hấn!”

Tôi tiện đây muốn nói với mọi người rằng giàu sang, cùng cực đều do Trời định, dù mưu đồ bao nhiêu rồi cũng trở thành không. Nay các Thánh đệ tử, tôi muốn hỏi: “Cho bạn cả thế giới này nhưng bạn phải mất mạng thì bạn chọn cái gì đây?”

SAU KHI VIẾT “ĐỊA NGỤC BIẾN HIỆN”.

Lúc hoàn thành cuốn sách “Địa Ngục Biến Hiện Ký” này, tôi hy vọng bản viết tay của cuốn sách, đột nhiên cảm giác đến hoa mắt, cuốn sách lại thành một đóa hoa sen”. Tôi cứ tấm-tức nói: “Bút mô tả về địa ngục, làm sao lại trở thành một đóa hoa sen được?” thực là sự cảm khái đã ràng buộc sách. Sau này tôi suy tưởng và thông suốt được: “Nguyên lai sự phản diện của địa ngục chính là tịnh thổ, chỉ cần bạn không có duyên phận của địa ngục thì bạn sẽ tự nhiên và an nhiên Phật quốc tịnh thổ và hóa thành đóa hoa sen trắng thanh tịnh.” Tôi là người hiểu rất rõ tâm mình, vả lại là người thân chứng được Phật Tánh, tôi tiến vào trong

Diệu-Đế bất khả tư nghị. Trong Thiền Định, trong Tam Muội, có thể bảo rằng: 1/ Người hóa thành Kim Tiên; 2/ Người hóa thành Bồ Tát; 3/ Người hóa thành Như Lai. Tôi đã là Vô Năng Tự Kỳ (không gì khả năng hơn được). Một lời nói, một chữ viết trong cuốn sách này, dĩ nhiên là những lời đối thoại giữa tôi và Minh Vương, kỳ thực là một sự rất hòa hợp. Tất cả trong sách về “Địa Ngục Biến Hiện”, thực sự không thể nào tả cho hết các thực tướng của địa ngục, một trong ngàn phần, một trong vạn phần, một trong vạn ức phần, duyên cớ bất khả tư nghị của nhân làm thành địa ngục, cho nên tôi không thể thuật hết được, còn rất nhiều nữa! Sự thực mà nói, “nhân tâm” bất khả tư nghị, cho nên “địa ngục” bất khả tư nghị, nhân tâm và địa ngục không thể phân biệt, đừng bao giờ cho rằng nhân tâm và địa ngục không có sự quan hệ khắn yếu, kỳ thực: tâm biến chính là địa ngục biến - địa ngục chính là tâm biến. Căn bản chính là cùng nhau làm Nhân, cùng nhau làm Quả, cùng nhau làm Duyên, cùng nhau làm Báo.

Nguyên bản tôi viết cuốn sách này, nghĩ rằng viết càng vĩ đại, hoặc viết càng kỳ diệu, nhưng cứ một mạch viết thì lại vô pháp (không có cách gì) như thế này, mà còn viết rất chất phác (thật thà) những sự việc. Vì sao lại đạt được như vậy? Bởi vì tôi lo lắng phổ biến đến mọi người, đại chúng có hiểu rõ ý chỉ của tôi không?

Cứ quẩn quit mãi hoài mong của tôi! Nó kéo theo tâm tôi là viết một điều gì cần phải để cho mọi người thông hiểu được.

Tôi rất đồng mãnh cũng rất rõ ràng trong thời gian này: đi cũng địa ngục, ngồi cũng địa ngục, nói cũng địa ngục, nghĩ cũng địa ngục, mộng cũng địa ngục.

Mọi suy tư lo nghĩ toàn là địa ngục, tôi biết đây là tất cả sự chân thực không gì so sánh được, hy vọng người đọc cuốn sách này, không coi thường không xao lãng nó, hoặc nói “không là sự thực” hoặc cười diễu cợt.

Khi viết cuốn sách này, do ngày ngày vào địa ngục, tức khắc phát hiện rằng tôi đã đặt mình giữa hiện thực và huyền giác. Trong địa ngục có đại nhân vật thời cổ đại, rất nhiều quân vương một thời quất tháo, mây gió. Tôi vô thời vô khắc không cảm thụ mãnh liệt đến ảnh hưởng đến đời quá khứ, thời quang chuyển đổi. Đồng thời trong địa ngục, tôi cũng đồng dạng với sự kinh ngạc, nhân vật khắp vòng trong sinh hoạt hiện thực, cũng đồng thời xuất hiện trong địa ngục, đây là biến hiện trong đời vị lai, rõ ràng đang sống mà lại ở tại địa ngục, đây là hiện tượng “tam tế nhất như”. Đã quán thông: Quá khứ, hiện tại, vị lai.

Tôi cuối cùng đã hiểu rõ về mỗi cá nhân chúng ta, mỗi cá nhân thế giới hiện tại có khả năng sống tại quá khứ, lại cũng có khả năng sống tại vị lai, đừng nghĩ rằng chỉ có hiện tại mới là sống.

Ý niệm này của tôi có lẽ nhiều người không hiểu thấu đáo, nhưng tôi lại cảm thụ nó rất mạnh mẽ. Tôi, Lư Thắng Ngạn không chỉ sống ở quá khứ, cũng sống ở tương lai, đương tồn tại đây xin nói một câu rất hợp thời là “tiên minh” (hiểu thật sáng tỏ) những đời này.

Tất cả có một ngày, đó là ngày gió nhẹ, khói nhạt mờ, đó là ngày mưa tối trời, tiêu điều, một ngày của trời mọc trời lặn. Tôi Lư Thắng Ngạn đi qua trọn ngày của đời này, có rất nhiều, rất nhiều đệ tử, đồ tử, đồ tôn trùng trùng đôi mắt thật to, nhìn tôi nằm thẳng cẳng, trong cơn mưa nhỏ thê lương, cúi đầu niệm Phật hiệu, từ từ đi tiến bước: Lư Thắng Ngạn chết rồi! Lư Thắng Ngạn viên tịch! Lư Thắng Ngạn không còn trông thấy nữa! Cảnh tượng này trong kiếp nhân sinh mọi người đều có ấn tượng, con người ta có thể ngạc nhiên phát hiện ra tựa hồ mỗi cá nhân đều ở đó đã thấy qua: Tôi giống hệt! Anh giống hệt! Nó giống hệt! Điều tôi muốn thuyết minh ở đây là Anh, Tôi, Nó sống trên thế gian này đã được những gì? Tài, Sắc, Danh, Ăn, Ngủ, Địa Vị, Quyền Lợi, Nhà cao to, Xe đẹp, Gái đẹp, Danh Dự, vân vân, cuối cùng có được thứ gì

không? Trong nhãn thần của những con người cùng rơi lệ, yên lặng nhìn nhau, có thể trông thấy sự hoang mang không?

Trong cuốn “Địa Ngục Biến Hiện” tôi thực tâm muốn nói với mọi người: Bạn đã thấy rõ lòng mình chưa? Bạn đã thấy rõ Phật Tánh của mình chưa? Bạn có khả năng vãng sinh Phật quốc Tịnh thổ chưa? Bạn còn phải rơi vào “Địa Ngục Biến Hiện”, liên tục luân hồi, liên tục luân hồi, không ngừng, không ngừng nghỉ. Hãy cùng nâng bước đi cùng tôi! Tôi chính là người đã giác ngộ “Minh Tâm Kiến Tánh” chân chính. Bạn còn hoài nghi cũng tốt, bạn tin tôi cũng tốt, bạn căn bản không tin cũng tốt, nhưng bạn đừng bao giờ bỏ lỡ không đọc cuốn sách này, ít nhất cuốn sách này “Địa Ngục Biến Hiện Ký” cũng làm cho bạn nhớ lại được những gì!

(TEXAS, PLANO Dec. 26th 2013 (tức 24 tháng 11, Quý Tỵ 2013)